

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THỊ XÃ PHỔ YÊN
(2000 - 2020)**

ĐẢNG BỘ TỈNH THÁI NGUYÊN
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ XÃ PHỔ YÊN

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ THỊ XÃ PHỔ YÊN (2000 - 2020)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
HÀ NỘI - 2020

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG
BAN THƯỜNG VỤ THỊ ỦY PHỔ YÊN

BAN CHỈ ĐẠO

LÊ THANH TUYẾT	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Thị ủy - Trưởng ban
NGUYỄN VĂN TÙY	Phó Bí thư Thường trực Thị ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã - Phó Trưởng ban Thường trực
BÙI VĂN LƯƠNG	Phó Bí thư Thị ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã - Phó Trưởng ban
THÁI VĂN DŨNG	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Thị ủy, Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị thị xã - Thành viên
NGUYỄN QUANG DƯƠNG	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tổ chức Thị ủy - Thành viên
NGUYỄN VIỆT HÙNG	Thị ủy viên, Chánh Văn phòng Thị ủy - Thành viên
NGUYỄN THANH HÙNG	Thị ủy viên, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân thị xã - Thành viên

BAN BIÊN SOẠN

TS. NGUYỄN MINH TUẤN - TS. ĐOÀN THỊ YẾN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nằm ở vị trí cửa ngõ phía nam của tỉnh Thái Nguyên, Phổ Yên là trung tâm tổng hợp về công nghiệp, thương mại và dịch vụ, đầu mối giao thông của tỉnh và là cửa ngõ giao lưu kinh tế - văn hóa của Thái Nguyên với Thủ đô Hà Nội và các tỉnh đồng bằng sông Hồng. Đặc biệt, việc thành lập thị xã Phổ Yên (tháng 6/2015) đã mở ra thời cơ mới và vị thế mới đối với Phổ Yên trong hội nhập và phát triển.

Đảng bộ thị xã Phổ Yên đã lãnh đạo các cấp, các ngành, nhân dân các dân tộc trên địa bàn phát huy truyền thống, khơi dậy những tiềm năng, lợi thế, từng bước đưa Phổ Yên phát triển theo hướng bền vững, hiện đại, năng động không chỉ của tỉnh Thái Nguyên mà còn của khu vực trung du miền núi phía Bắc. Trong 20 năm thực hiện đường lối đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2000 - 2020), Đảng bộ thị xã và nhân dân Phổ Yên đạt được nhiều kết quả to lớn trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng của địa phương. Đảng bộ thị xã Phổ Yên đã xác định tư duy mở, lãnh đạo tích cực cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, triển khai công tác xúc tiến,

kêu gọi đầu tư, quy hoạch, giải phóng mặt bằng, hoàn thiện các quy định pháp lý, bài bản, đồng bộ. Đặc biệt, trong thu hút đầu tư, Phổ Yên lấy công tác giải phóng mặt bằng làm khâu đột phá, nhờ đó nhiều dự án lớn đã nhanh chóng đi vào sản xuất kinh doanh.

Nhằm tổng kết quá trình lãnh đạo của Đảng bộ thị xã Phổ Yên trong giai đoạn 2000 - 2020, Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Phổ Yên phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản cuốn sách ***Lịch sử Đảng bộ thị xã Phổ Yên (2000 - 2020)***.

Cuốn sách trình bày có hệ thống quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng của Đảng bộ thị xã Phổ Yên trong chặng đường 20 năm (2000 - 2020), nêu rõ những kết quả đạt được cũng như những tồn tại, hạn chế, các biện pháp khắc phục, góp phần xây dựng quê hương phát triển nhanh và bền vững theo hướng văn minh, hiện đại, trở thành đô thị loại III.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong quá trình biên soạn, xuất bản song nội dung cuốn sách khó tránh khỏi hạn chế. Rất mong nhận được ý kiến góp ý của các đồng chí và đồng đạo bạn đọc để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần xuất bản sau.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

Tháng 8 năm 2020

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

LỜI GIỚI THIỆU

Thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thành lập ngày 15/5/2015 theo Nghị quyết số 932/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của huyện Phổ Yên (25.886,9 ha và 158.619 người). Thị xã Phổ Yên nằm ở vùng nam tỉnh Thái Nguyên, phía bắc giáp thành phố Sông Công, phía nam giáp huyện Sóc Sơn (Thành phố Hà Nội), phía đông giáp huyện Hiệp Hòa (tỉnh Bắc Giang), phía tây giáp huyện Bình Xuyên và huyện Tam Đảo (tỉnh Vĩnh Phúc). Thị xã có 18 đơn vị hành chính, gồm 14 xã, 4 phường, trong đó có 5 xã thuộc khu vực miền núi.

Trong thời kỳ thực hiện đường lối đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trên cơ sở quán triệt chủ trương của Đảng, phát huy lợi thế của địa phương, Đảng bộ thị xã Phổ Yên (trước tháng 6/2015 là Đảng bộ huyện Phổ Yên) đã lãnh đạo thực hiện các chính sách

để thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương phát triển. Sau 10 năm thực hiện nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVI (nhiệm kỳ 2000 - 2005), lần thứ XXVII (nhiệm kỳ 2005 - 2010), Đảng bộ lãnh đạo chính quyền và nhân dân các dân tộc huyện Phổ Yên đạt được nhiều thành tựu quan trọng, nổi bật nhất là lĩnh vực giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư phát triển công nghiệp. Đó là cơ sở vững chắc để Phổ Yên đạt được những thành tích to lớn trong 10 năm tiếp theo (2010 - 2020). Chỉ sau bốn năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVIII và Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 14/3/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về xây dựng, phát triển huyện Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp vào năm 2015, Phổ Yên đã trở thành thị xã công nghiệp năng động. Sau hơn ba năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 08/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về xây dựng và phát triển thị xã Phổ Yên trở thành đô thị loại III vào năm 2020, thị xã Phổ Yên đã trở thành đô thị loại III, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới vào năm 2018 và hướng tới trở thành thành phố Phổ Yên vào năm 2025.

Với những thành tích tự hào đó, thị xã Phổ Yên đã vinh dự được Nhà nước tặng 1 Huân chương Độc lập hạng Ba, 2 Huân chương Lao động hạng Nhất,

1 Huân chương Lao động hạng Nhì và 2 Huân chương Lao động hạng Ba.

Nhằm tái hiện một cách hệ thống, toàn diện, khách quan, trung thực quá trình và kết quả lãnh đạo của Đảng bộ thị xã Phổ Yên trong công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 2000 - 2020, Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Phổ Yên khóa I (nhiệm kỳ 2015 - 2020) đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, biên soạn, xuất bản cuốn sách ***Lịch sử Đảng bộ thị xã Phổ Yên (2000 - 2020)***.

Cuốn sách là tài liệu quý, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, bồi đắp tình yêu, niềm tự hào về quê hương, đất nước, cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên, nhân dân phấn đấu góp phần xây dựng quê hương Phổ Yên ngày càng giàu đẹp. Cuốn sách cũng là tài liệu quan trọng để các cấp ủy đảng trong Đảng bộ nghiên cứu, rút kinh nghiệm, vận dụng vào công tác lãnh đạo xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; lãnh đạo nhân dân tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng.

Trong quá trình triển khai biên soạn, Thị ủy Phổ Yên đã nhận được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên, trực tiếp là Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; sự giúp đỡ nhiệt tình, hiệu quả của các cán bộ, đảng viên và nhân dân thị xã.

Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã xin chân thành cảm ơn sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, sự giúp đỡ của các tập thể, cá nhân trong quá trình tổ chức biên soạn cuốn sách và xin trân trọng giới thiệu cuốn ***Lịch sử Đảng bộ thị xã Phổ Yên (2000 - 2020)*** với bạn đọc.

Phổ Yên, tháng 7 năm 2020

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ XÃ PHỔ YÊN

BÍ THƯ

Lê Thanh Tuyết

CHƯƠNG I**ĐẢNG BỘ HUYỆN PHỔ YÊN
TRONG THỜI KỲ 2000 - 2010****I- LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN
ĐƯỜNG LỐI CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA
(2000 - 2005)**

Sau 15 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 2000), tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của nước ta cơ bản ổn định. Quốc phòng và an ninh được tăng cường. Sức mạnh về mọi mặt của đất nước đã lớn hơn nhiều so với những năm trước.

Tại Thái Nguyên, đời sống nhân dân ổn định. Năng lực sản xuất, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội có bước phát triển khá, “từ chỗ thiếu lương thực, năm 2000 mức bình quân đầu người đạt 304 kg (thời điểm năm 1985 là 199 kg)”¹. Cơ chế quản lý tập trung quan liêu,

1. Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên: *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVI*, tr.16. Tài liệu lưu tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên, 2001.

bao cấp được chuyển dần sang cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Bộ mặt nông thôn, thành thị, các vùng, miền trong tỉnh đã có nhiều biến đổi sâu sắc. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và quốc phòng được giữ vững. Khối đại đoàn kết toàn dân ngày càng được củng cố vững chắc.

Trong bối cảnh chung của tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Phổ Yên có nhiều thay đổi tích cực. Là địa phương có vị trí địa lý quan trọng - “cửa ngõ” nối vùng Việt Bắc với Thủ đô Hà Nội, giao thông thuận lợi cả về đường bộ, đường sắt và đường sông, gần Cảng hàng không quốc tế Nội Bài và các khu công nghiệp tập trung nên Phổ Yên có điều kiện mở rộng thị trường, phát triển kinh tế đa dạng. Sau 15 năm đổi mới, huyện đạt những thành tựu quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, sản xuất lâm nghiệp có nhiều chuyển biến cả về năng suất, chất lượng và cơ cấu; một số sản phẩm nông nghiệp (lợn, gà) đang từng bước chuyển sang sản xuất hàng hóa; việc huy động các nguồn lực trong nhân dân đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng về điện, giao thông, thủy lợi, trường học, trạm y tế đạt kết quả khá. Những thành tựu đó đã khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là hoàn toàn đúng đắn, tạo đà cho Phổ Yên

tiếp tục thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới trong những năm tiếp theo.

Bên cạnh những thành tựu thì Phổ Yên cũng phải đối mặt với những khó khăn, thách thức: Kinh tế có tăng trưởng khá nhưng chưa vững chắc. Sản xuất nông nghiệp chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Cơ cấu kinh tế còn nặng về nông nghiệp (chiếm tới 65,43%), công nghiệp, xây dựng tuy có tăng nhưng tỷ trọng còn thấp, dịch vụ kém phát triển, huyện chưa có mặt hàng chủ lực giá trị kinh tế cao. Một số vấn đề xã hội bức xúc như lao động thiếu việc làm trong nông thôn còn nhiều; tệ nạn xã hội, nhất là nạn ma túy chưa giảm và có diễn biến phức tạp. Số hộ nghèo còn cao hơn mức trung bình của tỉnh. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong Đảng ở một số cơ sở còn chưa thường xuyên, chưa chủ động. Cải cách hành chính, chống quan liêu, phiền hà, tham nhũng ở cơ sở còn hạn chế¹.

Trong bối cảnh đó, thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 22/5/2000 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc tổ chức đại hội đảng bộ các

1. Xem Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên: *Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005*. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên, 2001.

cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng, từ ngày 14 đến ngày 16/11/2000, Đảng bộ huyện Phổ Yên tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005. Tham dự Đại hội có 149 đại biểu, thay mặt cho 4.846 đảng viên sinh hoạt trong 56 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy. Sau khi thảo luận, thống nhất ý kiến đóng góp vào dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVI, Đại hội đã thông qua Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXV, nhiệm kỳ 1996 - 2000. Đại hội nhất trí: Trong 5 năm 1996 - 2000, tình hình địa phương mặc dù còn khó khăn về nhiều mặt nhưng dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc huyện Phổ Yên đã nỗ lực khắc phục khó khăn, chuyển hướng hoạt động theo tinh thần đổi mới, phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh, tranh thủ mọi thời cơ, thuận lợi, từng bước ổn định tình hình và đã giành được nhiều thành tựu quan trọng.

Trên cơ sở đánh giá kết quả và hạn chế trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 1996 - 2000, Đại hội xác định mục tiêu tổng quát đến năm 2005 là: *“Phát huy cao độ những thành tựu kinh tế - xã hội đã*

đạt được; huy động tối đa các nguồn lực, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tạo chuyển biến mạnh mẽ và vững chắc trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội; chăm lo sự nghiệp phát triển khoa học, công nghệ, giáo dục, y tế, văn hóa, xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống nhân dân, củng cố an ninh quốc phòng; tăng cường đoàn kết giữ vững kỷ cương, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh¹.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên gồm 33 ủy viên. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ban Thường vụ Huyện ủy gồm 9 ủy viên. Đồng chí Ngô Xuân Triệu được bầu giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy; đồng chí Tạ Văn Út được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy; đồng chí Nguyễn Công Hoàn được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy; đồng chí Nguyễn Văn Ước được bầu giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Huyện ủy Phổ Yên tiếp tục tập trung lãnh đạo đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Theo đó, Huyện ủy lãnh đạo đẩy mạnh thâm canh,

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên: *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005*. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

đưa nhanh các loại giống tốt, có năng suất cao, khả năng kháng bệnh vào sản xuất đại trà nhằm nâng cao giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích canh tác. Bên cạnh đó, Huyện ủy tiếp tục lãnh đạo công tác củng cố và mở rộng hệ thống các công trình thủy lợi để phục vụ tốt cho việc tưới tiêu; đồng thời lãnh đạo quy hoạch chuyển một phần diện tích trên cao, diện tích gieo trồng có hiệu quả thấp để xây dựng các dự án vừa và nhỏ, tạo vùng nguyên liệu chè, đỗ tương, dâu tằm và trồng các cây có giá trị kinh tế cao.

Vụ xuân năm 2001, thời tiết ẩm, không có các đợt sương muối và rét đậm kéo dài nên sản xuất của huyện có nhiều thuận lợi. Hệ thống kênh mương được đầu tư kiên cố hóa tương đối đồng bộ nên việc đưa nước vào đồng ruộng phục vụ sản xuất đã bảo đảm hơn. Cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, sự quyết tâm của các cấp, các ngành và đặc biệt là sự nỗ lực cố gắng của các hộ nông dân nên sản xuất vụ xuân năm 2001 của huyện đạt kết quả cao trên cả ba mặt: diện tích, năng suất và sản lượng. Cả huyện cấy được 3.564 ha (trong đó 2.500 ha lúa cao sản và 120 ha lúa lai); năng suất trung bình đạt 44 tạ/ha; sản lượng đạt 15.683 tấn, tăng 10,5% so với kế hoạch. Cơ cấu giống, cơ cấu mùa vụ có sự thay đổi so với những năm trước.

Đến tháng 7/2001, do ảnh hưởng của cơn bão số 2, trên địa bàn tỉnh mưa lớn kéo dài, nước sông Công và sông Cầu dâng cao, gây ra ngập úng trên diện rộng cho huyện Phổ Yên. Toàn huyện có 1.573 hộ gia đình bị ngập, 62 ngôi nhà bị đổ, nước lụt làm bị thương 1 người và chết 1 người. Diện tích lúa bị ngập là gần 1.000 ha, trong đó mất trắng hơn 600 ha. Tổng giá trị thiệt hại là 10 tỉ đồng¹. Trước tình hình đó, Ban Thường vụ Huyện ủy yêu cầu cấp ủy, chính quyền các địa phương khẩn trương giúp đỡ những gia đình bị thiệt hại về tài sản, có các biện pháp trợ cấp kịp thời, kiên quyết không để cho hộ gia đình nào bị đói sau trận mưa lụt. Ngay sau khi nước rút, Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo ngành chức năng xử lý nguồn nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường, bảo đảm an toàn tuyệt đối không để dịch bệnh xảy ra.

Sau trận lụt, sản xuất nông nghiệp của huyện tiếp tục gặp khó khăn do sâu bệnh và nạn chuột phá hoại mùa màng. Khắc phục tình trạng đó, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chỉ thị số 06-CT/HU ngày 27/7/2001 về tập trung chỉ đạo diệt trừ sâu bệnh và chuột hại lúa. Ban Thường vụ Huyện ủy

1. Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên: Chỉ thị số 05-CT/HU ngày 10/7/2001 về việc tập trung lãnh đạo khắc phục hậu quả lũ lụt. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, các cấp ủy Đảng và các cơ quan chuyên môn (Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trạm Bảo vệ thực vật) tập trung hướng dẫn quy trình diệt trừ sâu cuốn lá và diệt chuột hại lúa tới các cơ sở xã, thị trấn và thôn, xóm. Ban Thường vụ lãnh đạo cơ quan chuyên môn chuẩn bị đầy đủ thuốc trừ sâu đặc hiệu bán cho nông dân bảo đảm chất lượng và đúng giá quy định; nghiêm cấm các trường hợp bán thuốc giả, thuốc kém chất lượng. Đến cuối tháng 8/2001, các xã, thị trấn đã phun thuốc trừ sâu được 4.375 ha¹; toàn huyện không có diện tích lúa mất trắng do sâu bệnh. Cũng trong tháng 8/2001, nhiều xã đã tổ chức chiến dịch diệt chuột đạt kết quả cao, góp phần tích cực bảo vệ sản xuất. Với việc triển khai tích cực, đồng bộ nhiều biện pháp, giải pháp đó, vụ mùa năm 2001, Phổ Yên vẫn bảo đảm được diện tích gieo cấy với 6.134 ha, sản lượng lúa đạt 25.181 tấn.

Trong công tác thủy lợi, xuất phát từ thực trạng kênh mương của huyện xuống cấp trầm trọng (95% hệ thống kênh mương nội đồng của huyện là mương đất, không được đầu tư nâng cấp), ngày 11/9/2001,

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 09-BC/HU ngày 06/9/2001 về tình hình sản xuất tháng 8/2001. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên ban hành Nghị quyết số 202-NQ/HU về việc triển khai thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương. Theo đó, Ban Thường vụ chỉ đạo Ban Chấp hành Đảng bộ các xã, thị trấn, chi bộ các ngành liên quan xây dựng nghị quyết chuyên đề nhằm lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả chương trình này. Thực hiện Nghị quyết số 202-NQ/HU, công tác thủy lợi của Phổ Yên đạt nhiều kết quả quan trọng. Trong bốn năm 2001 - 2004, với nguồn kinh phí 47.244 triệu đồng (trong đó nguồn kinh phí của Nhà nước là 32.487 triệu đồng, còn lại là nguồn vốn huy động trong nhân dân), huyện Phổ Yên đã kiên cố hóa được 170,9 km kênh mương cấp I, nâng cấp cải tạo 34 km kênh mương cấp II, xây dựng được 15 công trình thủy lợi đầu mối ở các xã miền núi. Các công trình trên đã đưa diện tích lúa được tưới chủ động của huyện đạt trên 85% (với 3.455 - 3.627 ha lúa đông xuân, 6.150 - 6.200 ha lúa mùa) và đưa hàng trăm hécta lúa từ một vụ còn “bấp bênh” trở thành hai vụ “ăn chắc”. Năng suất cây trồng, đặc biệt là cây lúa của Phổ Yên tăng qua các năm, từ 39,76 tạ/ha năm 2000 lên 48,8 tạ/ha năm 2005¹.

1. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên: Niên giám thống kê huyện Phổ Yên 2000 - 2005, Mục “Diện tích và sản lượng cây lương thực có hạt”. Tài liệu lưu tại Chi cục Thống kê thị xã Phổ Yên.

Kết quả đó góp phần tích cực vào công cuộc xóa đói, giảm nghèo cho nhân dân địa phương. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương, trong Đảng bộ huyện còn một số cấp ủy chưa kịp thời triển khai phổ biến quán triệt và tổ chức thực hiện chương trình. Việc thanh quyết toán đối với một số công trình chưa bảo đảm về thời gian và chưa đúng với quy định¹.

Thực hiện sự lãnh đạo của Huyện ủy, Phòng Nông nghiệp huyện cung ứng kịp thời các loại giống lúa mới có năng suất cao, khả năng chống chịu tốt vào sản xuất như: Khang dân, XI23, lúa lai hai dòng. Cùng với đó, huyện hỗ trợ kỹ thuật cho một số xã có điều kiện quy hoạch khoanh vùng sản xuất giống để cung ứng giống tại chỗ cho bà con nông dân. Các xã thuộc khu vực phía nam của huyện là Tiên Phong, Đông Cao, Tân Phú, Thuận Thành, Trung Thành được huyện khuyến khích mở rộng diện tích lúa mùa sớm lên 80% để vụ đông gieo trồng ngô lai và các cây trồng khác.

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên: Kết luận số 421-KL/TU ngày 04/12/2003 về kết quả kiểm tra thực hiện Chương trình kiên cố hóa kênh mương đối với Đảng bộ huyện Phổ Yên. Tài liệu lưu tại Phòng Lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Công tác lãnh đạo xây dựng các hợp tác xã làm dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp (thủy nông, giống, vốn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật) được cấp ủy và chính quyền địa phương coi trọng. Năm 2001, toàn huyện có 17 hợp tác xã được chuyển đổi và thành lập mới. Đến năm 2004, Phổ Yên chuyển đổi và thành lập được 43 hợp tác xã. Tuy nhiên, phần lớn hoạt động của các hợp tác xã này chưa đáp ứng được yêu cầu của sản xuất hàng hóa.

Nhờ đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nên trong những năm 2002 - 2005, sản xuất nông nghiệp của huyện Phổ Yên đạt được nhiều kết quả quan trọng. Năm 2002, sản lượng lúa đạt 44.704 tấn; năm 2003 đạt 45.965 tấn¹. Năm 2004, tuy hạn hán kéo dài, khiến 57,6 ha diện tích lúa mất trắng nhưng huyện vẫn gieo cấy được 10.012 ha, sản lượng đạt 45.903 tấn, bằng 101% kế hoạch. Năm 2005, sản lượng lúa của huyện đạt 46.871 tấn². Diện tích trồng lúa của huyện tập trung nhiều nhất ở các

1. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên: Niên giám thống kê huyện Phổ Yên 1999 - 2003, tr.10. Tài liệu lưu tại Chi cục Thống kê thị xã Phổ Yên.

2. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2005, tr.20 - 21. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

xã Hồng Tiến (990 ha), Thành Công (889 ha), Đắc Sơn (808 ha), Trung Thành (638,8 ha), Đông Cao (479,9 ha), Thuận Thành (444,4 ha)¹.

Ngô là cây lương thực có thế mạnh trên địa bàn huyện. Năm 2001, diện tích trồng ngô của huyện đạt 1.078 ha; đến năm 2005, diện tích tăng lên 1.439 ha². Ngô được trồng nhiều nhất tại các xã Tiên Phong (231,5 ha), Hồng Tiến (216 ha), Tân Phú (103 ha). Việc mở rộng diện tích trồng ngô cùng với các biện pháp về giống, thủy lợi, phân bón đã đưa sản lượng ngô tăng nhanh, từ 3.831 tấn năm 2001 lên 6.232 tấn năm 2005³.

Sự phát triển nhanh, ổn định của cây ngô đã góp phần đưa sản lượng lương thực có hạt trên địa bàn Phổ Yên tăng mạnh. Năm 2000, tổng sản lượng lương thực có hạt của huyện đạt 42.909 tấn; năm 2001 đạt 44.695 tấn; năm 2005 đạt 53.103 tấn⁴, vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội lần thứ XXVI đề ra (50.000 tấn). Bình quân lương thực (quy thóc) của huyện tăng từ 336 kg/người năm 2001 lên 387 kg/người năm 2005.

1. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên: Niên giám thống kê huyện Phổ Yên 2000 - 2005. Tài liệu lưu tại Chi cục Thống kê thị xã Phổ Yên.

2, 3, 4. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2005, tr.54. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

Ngoài cây lúa và cây ngô, bình quân mỗi năm huyện Phổ Yên trồng được 2.400 ha khoai lang, năng suất trung bình đạt 57 tạ/ha; 750 ha sắn, năng suất bình quân đạt 105 tạ/ha. Việc mở rộng diện tích trồng ngô, khoai, sắn của Phổ Yên bắt nguồn từ nhu cầu nguyên liệu cho các nhà máy, xí nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi ngày càng lớn.

Đối với cây chè, trước năm 2001, hầu hết diện tích chè của Phổ Yên là giống chè Trung du trồng bằng hạt. Từ năm 2001, thực hiện Đề án phát triển sản xuất, chế biến và tiêu thụ chè tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2000 - 2005 và Nghị quyết của Đảng bộ huyện lần thứ XXVI, Huyện ủy Phổ Yên lãnh đạo thực hiện nhiều giải pháp đưa cây chè phát triển. Phòng Nông nghiệp huyện hướng dẫn bà con nông dân đưa vào trồng các giống chè mới cho năng suất, chất lượng cao như LDP1, TRI 777, Bát Tiên. Những giống chè mới được huyện trợ giá 30%. Trong các năm 2001 - 2002, hệ thống điện lưới được đưa vào sử dụng tại các xã trọng điểm trồng chè của huyện như Thành Công, Phúc Thuận, Phúc Tân. Từ năm 2001 đến năm 2005, huyện đã đầu tư xây dựng một số công trình thủy lợi như Trạm bơm xóm Đầm ở xã Đắc Sơn, đập Khe Đù ở xã Phúc Thuận, Núi Chẽ ở xã Minh Đức, bảo đảm cơ bản nước tưới cho diện tích cây trồng vùng đồi, trong

đó có cây chè. Cùng với biện pháp thâm canh tăng năng suất, việc chế biến, tiêu thụ chè cũng được cấp ủy, chính quyền và người dân quan tâm. Trước năm 2000, chè được tiêu thụ chủ yếu ở các chợ Bắc Sơn, Thành Công, Phúc Thuận, Minh Đức. Từ sau năm 2000, mạng lưới tư thương tham gia vào quá trình tiêu thụ chè ngày càng phổ biến. Có 20% sản lượng chè được tiêu thụ bởi một số công ty chè trên địa bàn huyện Phổ Yên và huyện Đại Từ như: Công ty chè Bắc Sơn, Công ty chè Quân Thành, Công ty cổ phần chè Quân Chu, Hợp tác xã kinh doanh trà Bắc Sơn. Với những chính sách, biện pháp trên, tình hình sản xuất chè của huyện đạt được nhiều kết quả tích cực. Trung bình mỗi năm, huyện cải tạo được 90 - 100 ha đất để trồng chè. Năm 2001, diện tích chè của huyện là 1.050 ha, cho sản lượng 6.137 tấn chè búp tươi; năm 2002 là 1.149 ha, sản lượng 6.588 tấn; năm 2003, diện tích tăng lên 1.423 ha, sản lượng 5.400 tấn; năm 2005, diện tích chè tăng nhẹ, đạt 1.453 ha, thấp hơn so với chỉ tiêu Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao 47 ha nhưng sản lượng đạt 9.500 tấn¹. Cây chè bước

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2005, tr.65. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

đầu trở thành cây công nghiệp mũi nhọn của một số xã khu vực phía tây của huyện.

Bên cạnh cây chè, trung bình mỗi năm Phổ Yên duy trì 1.800 ha cây công nghiệp (mía, lạc, đậu tương). Diện tích cây ăn quả (cam, quýt, bưởi, dưa, nhãn, vải, xoài, mận, đào) cũng được mở rộng. Năm 2001, diện tích cây ăn quả của huyện là 1.450 ha; năm 2005 là 1.812 ha; sản lượng năm 2001 là 4.693 tấn, năm 2005 tăng lên 10.426 tấn. Việc đưa nhiều loại cây trồng có giá trị kinh tế cao gắn với thị trường đã đưa hệ số sử dụng đất ở Phổ Yên đạt 2,34 lần, giá trị thu nhập trên 1 ha đất canh tác bình quân/năm của huyện đạt 25 triệu đồng, trong đó có nhiều mô hình thâm canh cho thu nhập trên 50 triệu đồng/ha.

Thực hiện đề án trồng dâu nuôi tằm, mỗi năm huyện trồng mới được 154 ha dâu, trong đó có 9 ha giống mới có năng suất cao như VH9, VH15. Dâu được trồng nhiều nhất tại xã Tân Phú (trung bình đạt 60 ha mỗi năm). Năm 2005, ở Tân Phú đã thành lập được Hợp tác xã dịch vụ và chế biến tơ tằm. Hiệu quả thu nhập từ mô hình trồng dâu nuôi tằm đã góp phần vào việc nâng cao thu nhập của nhân dân địa phương.

Do có ưu thế về thổ nhưỡng, nguồn nước tưới và thị trường tiêu thụ (gần thành phố Thái Nguyên,

Khu công nghiệp Sông Công và Thành phố Hà Nội) nên rau xanh là một trong những thế mạnh của huyện Phổ Yên để phát triển lâu dài cũng như để hình thành nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa. Nhiều giống rau, đậu có năng suất, chất lượng cao như su hào, cải bắp, cà chua, đậu đỗ, bí được đưa vào sản xuất, làm phong phú cơ cấu cây trồng vụ đông trên địa bàn huyện. Năm 2001, diện tích đất trồng rau của huyện là 1.006 ha, đến năm 2005 tăng lên 1.434 ha. Sản lượng năm 2001 đạt 12.213 tấn, năm 2005 đạt 17.863 tấn¹. Đời sống của nhiều hộ nông dân trên địa bàn huyện được cải thiện nhờ mặt hàng rau xanh.

Là địa phương có nhiều lợi thế để phát triển chăn nuôi nên Đảng bộ huyện có chủ trương đưa chăn nuôi phát triển theo hướng hàng hóa. Từ năm 2001, nhiều dự án, chương trình về chăn nuôi đã được triển khai trên địa bàn huyện như: Dự án chăn nuôi lợn ngoại; Dự án gà thả vườn; Dự án nuôi ngan Pháp; Chương trình Sind hóa đàn bò. Qua việc thực hiện các chương trình, dự án trên, đàn gia súc, gia cầm của huyện

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2005, tr.57. Tài liệu lưu tại Chi cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

phát triển cả về quy mô, chất lượng và đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn mục tiêu đề ra. Trong những năm 2001 - 2003, đàn trâu có tốc độ tăng bình quân 2%/năm, đàn lợn tăng 11,9%/năm, đàn bò tăng 4,5%/năm, đàn gia cầm tăng 20%¹. Chương trình Sind hóa đàn bò được thực hiện thí điểm trên địa bàn bốn xã Thuận Thành, Trung Thành, Tân Hương, Tân Phú, mang lại kết quả tích cực, đưa số lượng đàn bò tăng mạnh, từ 6.446 con năm 2002 lên 8.920 con năm 2004 và tăng lên 9.535 con vào năm 2005.

Điểm mới trong chăn nuôi của huyện Phổ Yên những năm 2002 - 2005 là sự xuất hiện của ngành chăn nuôi bò sữa. Năm 2002, sau khi Dự án chăn nuôi bò sữa huyện Phổ Yên được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, huyện đã tập trung nguồn lực trong nông nghiệp để phát triển nhanh đàn bò. Các nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện năm 2003, 2004, 2005 đều xác định đây là chương trình trọng điểm trong nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2002 - 2005 của địa phương. Thực hiện chủ trương

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 50-BC/HU ngày 14/9/2003 về tình hình thực hiện chương trình phát triển kinh tế - xã hội huyện Phổ Yên 2001 - 2005. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

đó, huyện tạo điều kiện về mặt bằng để Công ty chế biến thực phẩm và đồ uống Vĩnh Phúc xây dựng 2 trại bò ở các xã Minh Đức, Hồng Tiến. Một số diện tích đất trồng màu, đất đồi và soi bãi được các địa phương sử dụng trồng cỏ chăn nuôi bò. Năm 2002, huyện hoàn hành các thủ tục để các hộ dân ở 6 xã Thuận Thành, Tân Phú, Tân Hương, Đông Tiến, Hồng Tiến, Thành Công được vay vốn chăn nuôi bò sữa từ nguồn vốn quỹ quốc gia về việc làm thông qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội huyện. Năm 2003, đàn bò sữa 17 con đã bắt đầu cho khai thác.

Sang đến năm 2004, tình hình chăn nuôi trên địa bàn huyện gặp khó khăn. Đầu năm 2004, 10/18 xã, thị trấn xảy ra dịch cúm gia cầm buộc chính quyền địa phương phải tiêu hủy 24.500 con, thiệt hại 293 triệu đồng. Tháng 7/2004, dịch lở mồm long móng ở đàn gia súc làm chết 179 con trâu, bò ở các xã Đông Cao, Thành Công, Minh Đức, Phúc Thuận¹. Để kịp thời ngăn chặn dịch bệnh trên địa bàn huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chỉ thị 26-CT/HU ngày 10/02/2004 về việc triển khai các biện pháp

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo tình hình công tác năm 2004. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

cấp bách ngăn chặn dịch cúm gia cầm. Ban Thường vụ lãnh đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, ngành chức năng, đoàn thể quần chúng từ huyện đến cơ sở chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền; đồng thời chuẩn bị tốt các điều kiện để khôi phục chăn nuôi gia cầm ngay sau khi dịch bệnh được dập tắt. Với các biện pháp tích cực, quyết liệt đó, ngay trong tháng 02/2004, dịch cúm gia cầm đã được đẩy lùi. Đến tháng 9/2004, dịch lở mồm long móng ở đàn gia súc được khống chế. Tình hình chăn nuôi của địa phương được giữ vững. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng (gia súc, gia cầm) tăng, từ 7.544 tấn (năm 2004) lên 7.707 tấn (năm 2005)¹.

Đàn trâu của huyện giảm, từ 13.744 con (năm 2001) xuống 13.531 con (năm 2005). Sự giảm sút về số lượng đàn trâu là do huyện thực hiện chủ trương đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nên sản xuất nông nghiệp phần lớn đã được cơ giới hóa, sức kéo bằng trâu, bò giảm đi.

Sự phát triển của chăn nuôi trong những năm 2001 - 2005 đã đưa giá trị sản xuất của ngành

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2005, tr.71. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi) tăng từ 275.896 triệu đồng năm 2001 lên 502.890 triệu đồng năm 2005. Từ đó, tỷ trọng ngành chăn nuôi trong cơ cấu kinh tế nông nghiệp của huyện tăng dần, tỷ trọng ngành trồng trọt giảm dần. Năm 2001, tỷ trọng ngành chăn nuôi chiếm 35,66%, ngành trồng trọt chiếm 55,28%, dịch vụ nông nghiệp chiếm 9,06%. Năm 2005, tỷ trọng các ngành này lần lượt là: 49,67%, 37,88% và 12,45%.

Là địa phương có diện tích rừng và đất rừng chiếm gần 27% tổng diện tích đất tự nhiên, trong đó, rừng tự nhiên chỉ chiếm hơn 600 ha, nên đây là điều kiện thuận lợi để Phổ Yên phát triển kinh tế đồi rừng. Thực hiện chủ trương của Đảng bộ tỉnh, Huyện ủy tập trung chỉ đạo trồng rừng mới, giao đất rừng để chăm sóc bảo vệ rừng, kết hợp giữa trồng rừng với trồng cây công nghiệp, cây ăn quả; đồng thời chỉ đạo chuyển hướng hoạt động của các lâm trường sang làm dịch vụ lâm nghiệp. Trung bình mỗi năm, Phổ Yên trồng mới và trồng lại được 200 ha rừng. Đến năm 2005, diện tích rừng của Phổ Yên đạt 6.889 ha. Bình quân tốc độ phát triển của ngành lâm nghiệp trong 5 năm 2000 - 2005 đạt 4,45%. Giá trị sản xuất lâm nghiệp trên địa bàn huyện tăng từ 6.293 triệu đồng năm 2000 lên 7.430 triệu đồng năm 2005. Tuy nhiên,

công tác bảo vệ rừng ở một số địa phương chưa được bảo đảm. Năm 2003, trên địa bàn xã Phúc Tân đã xảy ra vụ cháy trên 13 ha rừng keo 5 năm tuổi, thiệt hại khoảng 164 triệu đồng.

Trước năm 2000, nuôi trồng thủy sản ở Phổ Yên chủ yếu mang tính tự phát. Từ năm 2001, thực hiện Đề án Quy hoạch phát triển thủy sản tỉnh Thái Nguyên đến năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Huyện ủy Phổ Yên chỉ đạo Trạm Khuyến nông có biện pháp khai thác hiệu quả 400 ha diện tích mặt nước; thí điểm nuôi cá ở hồ chứa nước nhỏ, sản xuất cá giống và thực hiện chính sách trợ cước vận chuyển giống thủy sản. Huyện đã động viên, khuyến khích các hộ gia đình đầu tư thâm canh theo các mô hình nuôi cá giống, cá ruộng, cá ao; chuyển đổi đất ruộng trồng lúa kém hiệu quả sang nuôi thủy sản. Những giải pháp đó đã đưa ngành thủy sản huyện trong những năm 2000 - 2005 có những bước chuyển biến tích cực. Năm 2000, sản lượng thủy sản nuôi thả là 406 tấn; năm 2005 đạt 512 tấn¹. Giá trị sản xuất thủy sản tăng từ 5.244 triệu đồng năm 2000 lên

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2010, tr.166. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

7.184 triệu đồng năm 2005. Sản phẩm nuôi trồng thủy sản đã đáp ứng được nhu cầu thực phẩm đa dạng của nhân dân địa phương. Tuy nhiên, hạn chế lớn nhất trong nuôi trồng thủy sản của Phổ Yên trong thời gian này là quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ; môi trường nuôi trồng thủy sản chưa được quản lý chặt chẽ.

Phổ Yên là huyện có nhiều tiềm năng, thế mạnh để phát triển công nghiệp và thủ công nghiệp với các ngành như khai thác, chế biến, sản xuất vật liệu xây dựng, gia công cơ khí, may mặc, chế biến thực phẩm. Năm 2000, toàn huyện có 2.090 cơ sở sản xuất thủ công nghiệp, tăng 15% so với năm 1995. Giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp bình quân hàng năm tăng 15 - 18% (năm 2000, giá trị sản xuất đạt 20,5 tỉ đồng, tăng 59,7% so với năm 1995). Song sự phát triển của công nghiệp - thủ công nghiệp huyện còn chậm, chưa tương xứng với tiềm năng của địa phương. Lao động trong lĩnh vực công nghiệp - thủ công nghiệp chỉ chiếm 6,4% tổng số lao động của huyện.

Thực hiện mục tiêu đưa giá trị sản xuất công nghiệp - thủ công nghiệp đạt 40 tỉ đồng, tỷ trọng của công nghiệp và xây dựng chiếm từ 25 - 30% trong tổng GDP của huyện, đưa 12 - 15% lao động nông nghiệp sang sản xuất công nghiệp và dịch vụ vào

năm 2005, Đảng bộ huyện chủ trương mở rộng liên doanh, liên kết để sản xuất những mặt hàng có sẵn nguyên liệu tại địa phương, đặc biệt quan tâm đến chế biến chè và hoa quả.

Hiện thực hóa chủ trương của Đảng bộ, Huyện ủy tập trung lãnh đạo khuyến khích phát triển một số ngành, nghề truyền thống của địa phương. Qua các năm, những ngành nghề thủ công truyền thống của huyện có tốc độ tăng trưởng khá so với kế hoạch đề ra. Trung bình mỗi năm, huyện sản xuất được 39 - 40 triệu viên gạch đất nung, khai thác 86.000 m³ cát sỏi, sản xuất 2,54 triệu sản phẩm mây tre đan. Nghề sản xuất mây tre đan xuất khẩu, nghề trồng dâu nuôi tằm và nghề chế biến tơ tằm thu hút được nhiều lao động nông nhàn trong nông thôn và tăng thu nhập cho người nông dân. Tuy nhiên, trong những năm 2001 - 2005, khâu quản lý sản xuất, khai thác vật liệu xây dựng ở một số địa phương còn yếu, có phần buông lỏng, thiếu kiểm tra nên xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường từ các cơ sở sản xuất gạch nung; đề điều bị ảnh hưởng do tình trạng khai thác cát, sỏi. Để khắc phục tình trạng trên, Ủy ban nhân dân huyện Phổ Yên đã chỉ đạo các ngành chức năng kiểm tra tình hình sản xuất gạch đất nung và xây dựng đề án khai thác cát sỏi trình Ủy ban nhân

dân tỉnh phê duyệt, đồng thời chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác quản lý và khai thác tài nguyên trên địa bàn huyện.

Nhằm tạo ra sự phát triển đột phá trong phát triển công nghiệp để khai thác tiềm năng, thế mạnh của Phổ Yên, Ban Thường vụ Huyện ủy đã nhiều lần họp thống nhất chủ trương thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp và thực hiện giải phóng mặt bằng. Năm 2002, Phổ Yên bàn giao 20 ha đất cho Công ty Prime để thi công xây dựng nhà máy. Năm 2003, thực hiện “Năm công nghiệp - doanh nghiệp” theo chủ trương của tỉnh Thái Nguyên, Phổ Yên đã thu hút được 10 dự án với số vốn đăng ký hơn 250 tỉ đồng, trong đó có một số doanh nghiệp đi vào sản xuất, cho ra sản phẩm mới như Nhà máy sữa thuộc Công ty sữa Vĩnh Phúc với công suất 40 triệu lít sữa/năm, Nhà máy chế biến chè Bắc Sơn có công suất 20 tấn/ngày, dây chuyền sản xuất giấy Trường Xuân với doanh thu khoảng 3 tỉ đồng/năm¹. Năm 2004, ngành công nghiệp của huyện đánh dấu mốc phát triển khi trên địa bàn

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 62-BC/HU ngày 09/02/2004 về tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2003, phương hướng, nhiệm vụ xây dựng Đảng năm 2004. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

huyện có 7 doanh nghiệp ngoài quốc doanh và 2.294 hộ sản xuất tiểu thủ công nghiệp hoạt động hiệu quả, qua đó đóng góp lớn cho ngân sách địa phương, đưa giá trị sản xuất công nghiệp của Phổ Yên đạt 82.476 triệu đồng, tăng gần 3 lần so với đầu nhiệm kỳ. Năm 2005, huyện đã thu hút được 12 dự án với vốn đầu tư gần 600 tỉ đồng, giá trị sản xuất công nghiệp của huyện đạt 118.786 triệu đồng (giá trị sản xuất công nghiệp tính theo giá so sánh năm 1994), trong đó giá trị sản xuất công nghiệp ngoài Nhà nước luôn chiếm hơn 50% tổng giá trị. Điều đó cho thấy tính tích cực từ chủ trương thu hút đầu tư của Đảng bộ, chính quyền huyện Phổ Yên.

Sự phát triển của công nghiệp đã thúc đẩy lĩnh vực kinh doanh thương mại trên địa bàn huyện phát triển. Năm 2001, Phổ Yên có 1.983 cơ sở kinh doanh thương mại, du lịch và khách sạn, nhà hàng; đến năm 2005, đã tăng lên 2.751 cơ sở; lực lượng lao động trong lĩnh vực này tăng từ 1.950 lao động năm 2001 lên 3.605 lao động năm 2005¹.

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2005, tr.112-113. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

Công nghiệp quốc doanh của Trung ương đóng trên địa bàn huyện trong thời kỳ này đã vượt qua được giai đoạn khó khăn để bước vào giai đoạn ổn định. Trong năm 2002, Nhà máy Cơ khí Phổ Yên có doanh thu trên 22 tỉ đồng, đạt 129% kế hoạch, nộp ngân sách nhà nước 1 tỉ đồng, lương bình quân của công nhân đạt 750.000 đồng/tháng. Xí nghiệp Xi măng Đồng Tiến doanh thu đạt 10 tỉ đồng, bằng 102% kế hoạch, nộp ngân sách nhà nước 650 triệu đồng, lương bình quân của công nhân đạt 778.000 đồng/tháng. Sự khởi sắc của các doanh nghiệp nhà nước đã góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương phát triển, đưa giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn huyện tăng nhanh. Tỷ trọng sản xuất công nghiệp trong cơ cấu kinh tế địa phương tăng từ 10,57% năm 2001 lên 16% năm 2005.

Xây dựng cơ bản là một trong những công tác trọng tâm của địa phương, quyết định đến sự thành công của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa nên công tác này nhận được sự quan tâm đặc biệt của Đảng bộ huyện. Thời điểm năm 2000, hệ thống hạ tầng kỹ thuật của Phổ Yên còn nhiều hạn chế. Về giao thông, Phổ Yên có 31 km đường nhựa (trong đó quốc lộ 3 là 18 km), 18,4 km đường bê tông, 34,5 km đường cấp phối và 215,8 km đường đất (trong đó,

đường đất và đường cáp phối nhiều nơi xuống cấp nghiêm trọng, đi lại rất khó khăn). Về hệ thống điện, huyện có 51 trạm biến áp, 20 km đường dây trung thế và 168 km đường dây hạ thế 0,4 KV. Mạng lưới điện đáp ứng nhu cầu sử dụng điện cho 83% số hộ dân. Để tập trung đẩy mạnh xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, Huyện ủy đã lãnh đạo thực hiện Chương trình “Xây dựng kết cấu hạ tầng” và đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Năm 2001, với nguồn kinh phí 48.559 triệu đồng (trong đó, nguồn kinh phí của Trung ương 28.288 triệu đồng, của tỉnh 12.860 triệu đồng, của huyện 3.765 triệu đồng, nhân dân đóng góp 3.646 triệu đồng), Phổ Yên hoàn thành các hạng mục như cầu Bến Đầm; hệ thống điện ở các xã Vạn Phái, Phúc Thuận; phòng học cao tầng cho Trường Trung học cơ sở Đỗ Cận, Trường Trung học phổ thông Bắc Sơn; Trạm bơm Vạn Phái, Minh Đức¹... Năm 2002, cầu Bến Đầm được khánh thành đã thúc đẩy giao thương cho một số xã khu vực Tây của huyện. Năm 2003, với số vốn 118.279 triệu đồng, bằng 236% so với năm 2002, Phổ Yên đã

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 16-BC/HU ngày 16/01/2002 về tổng kết công tác năm 2001. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

hoàn thành công trình cầu cứng Bến Nhái, tuyến đường nhựa Ba Hàng - Tiên Phong, khu xử lý rác thải Đồng Hầm - Minh Đức, hỗ trợ xây dựng 145 nhà văn hóa thôn, xóm¹. Năm 2004, với nguồn kinh phí 137.518 triệu đồng, nhiều công trình trọng điểm được đầu tư xây dựng như: Trung tâm Văn hóa huyện, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện, Trung tâm Dạy nghề, Trường Trung học phổ thông Phổ Yên². Đến năm 2005, 18/18 xã, thị trấn có đường ô tô từ trung tâm huyện đến xã, thị trấn, trong đó 15 xã, thị trấn có đường nhựa, đường cáp phối, chỉ có 3 xã còn đường đất³. Huyện đã cứng hóa 250 km kênh mương nội đồng, góp phần quan trọng vào sản xuất nông nghiệp.

Công tác thu ngân sách của huyện luôn hoàn thành và vượt kế hoạch tỉnh giao cho Phổ Yên.

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 62-BC/HU ngày 09/02/2004 về tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2003, phương hướng nhiệm vụ xây dựng Đảng năm 2004. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

2. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 06-BC/HU ngày 23/01/2006 về tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2005 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2006. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

3. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2006, tr.126. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

Năm 2001, thu ngân sách trên địa bàn huyện (không tính thu quản lý ngân sách, thu trợ cấp ngân sách từ cấp trên) đạt 10.045 triệu đồng, bằng 120,9% so với kế hoạch tỉnh giao; năm 2002 đạt 12.043,9 triệu đồng, bằng 138% kế hoạch. Năm 2005, tổng thu ngân sách trên địa bàn huyện đạt 30.004 triệu đồng, tăng 3 lần so với năm 2000. Nguồn thu này đã đáp ứng ngày càng cao cho nhu cầu hoạt động của huyện trong vấn đề đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Công tác chi ngân sách bảo đảm đúng kế hoạch, đúng Luật ngân sách nhà nước và từng bước thực hiện khoán chi cho các cơ quan, đơn vị. Hoạt động tiền tệ, tín dụng bám sát các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, bảo đảm an toàn kho quỹ, đáp ứng với nhu cầu chi tiêu của các cơ quan, đơn vị, nhu cầu vay vốn của các thành phần kinh tế và các hộ nghèo.

Cùng với lãnh đạo phát triển kinh tế, lĩnh vực văn hóa, xã hội và bảo đảm an ninh, quốc phòng tiếp tục nhận được sự quan tâm của Đảng bộ huyện.

Trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, mạng lưới trường lớp của Phổ Yên được bố trí xây dựng hợp lý, đáp ứng nhu cầu học tập của con em trên địa bàn huyện. 17/18 xã, thị trấn có trường tiểu học và trường trung học cơ sở (thị trấn Bãi Bông chưa thành lập được trường).

Tháng 3/2002, được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Trường Trung học phổ thông Phổ Yên được thành lập; địa điểm đặt tại xã Tân Hương. Tiếp đó, tháng 8/2002, Trường Trung học phổ thông Bắc Sơn được thành lập, đặt tại thị trấn Bắc Sơn. Việc thành lập 2 trường trung học phổ thông đã đáp ứng nhu cầu học tập của con em các xã thuộc vùng nam và vùng tây của huyện. Đến năm 2005, cả huyện có 69 trường, trong đó, bậc mầm non có 21 trường, bậc tiểu học có 28 trường, bậc trung học cơ sở có 17 trường, bậc phổ thông trung học có 3 trường.

Cơ sở vật chất của ngành giáo dục ngày càng hoàn thiện theo hướng kiên cố hóa, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của địa phương. Năm học 2000 - 2001, Phổ Yên đã chấm dứt được tình trạng học ca 3. Đến năm học 2004 - 2005, huyện có 1.017 phòng học, trong đó có 397 phòng học tầng hóa (chiếm 39%), số phòng học còn thiếu và phòng học tạm là 99 phòng (chiếm 9,7%).

Đội ngũ nhà giáo đáp ứng đủ về số lượng và ngày càng chuẩn hóa về trình độ. Năm học 2001 - 2002, số lượng giáo viên của Phổ Yên là 1.287 người, năm học 2004 - 2005 tăng lên 2.541 người. Đến năm 2005, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn bậc mầm non chiếm 85%, tiểu học là 100%, trung học cơ sở là 99%.

Để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, Đảng bộ huyện Phổ Yên quan tâm đến phong trào khuyến học. Sau khi có Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 24/8/1999 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội Khuyến học Việt Nam, Huyện ủy Phổ Yên đã triển khai học tập và thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW đến các chi, đảng bộ trực thuộc, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và các nhà trường. Ngày 14/5/2002, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Thông báo số 22-TB/HU yêu cầu cấp ủy, ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thành lập Hội Khuyến học. Ngày 14/6/2002, Hội Khuyến học huyện Phổ Yên được thành lập, gồm 18 đồng chí do đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện làm Chủ tịch Hội. Đến năm 2005, tổ chức bộ máy của Hội Khuyến học từ huyện tới cơ sở đã được thành lập với 333 chi hội gồm 211 chi hội thôn xóm, 122 chi hội trường học. Ngoài ra, huyện còn thành lập được 199 dòng họ khuyến học với hội viên tham gia là 11.041 người hoạt động ở các cơ sở hội. Trong hệ thống tổ chức khuyến học có 12/18 cơ sở hội do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Chủ tịch hội. Từ khi thành lập Hội khuyến học (tháng 6/2002) đến cuối năm 2005, Hội đã quyên góp được tổng tiền quỹ là 459.514.000 đồng để chi khen thưởng cho 75 lượt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 718 lượt giáo viên

dạy giỏi cấp huyện, 4 học sinh giỏi cấp quốc gia, 864 học sinh giỏi cấp tỉnh, 2.161 học sinh giỏi cấp huyện, 2 học sinh hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có kết quả học tập tốt¹.

Sự quan tâm của Đảng bộ, chính quyền đã góp phần quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục của huyện, đưa Phổ Yên trở thành đơn vị thứ ba của tỉnh Thái Nguyên hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi vào tháng 11/2002 với 100% xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập. Năm 2003, toàn huyện hoàn thành phổ cập bậc trung học cơ sở (sớm hơn 1 năm so với mục tiêu của Đảng bộ đề ra). Năm 2005, Phổ Yên có 24 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 2 trường mầm non, 18 trường tiểu học, 4 trường trung học cơ sở. Riêng năm học 2004 - 2005, Trường Mầm non Liên Cơ (thị trấn Ba Hàng), Trường Trung học cơ sở Đồng Tiến được tặng cờ đơn vị dẫn đầu khối thi đua của tỉnh Thái Nguyên. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phổ Yên được Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên đánh giá cao trong việc

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 26-BC/HU ngày 25/9/2006 tổng kết Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội khuyến học Việt Nam. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

thực hiện nhiệm vụ hàng năm với các chỉ số thi đua đều được xếp loại A, được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tặng cờ thi đua đơn vị dẫn đầu; hai năm liên tiếp 2004 - 2005 được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Năm 2000, Phổ Yên duy trì được hệ thống y tế gồm 1 bệnh viện, 2 phòng khám, 17 cơ sở y tế với 170 giường bệnh; 100% xã, thị trấn có bác sĩ. Năm 2002, thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 22/01/2002 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 27/3/2002 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về công tác củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, Phổ Yên đã đầu tư hoàn thiện 5 trạm xá chuẩn hóa về cơ sở vật chất là Hồng Tiến, Trung Thành, Tiên Phong, Tân Hương, Nam Tiến. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, Trung tâm Y tế tăng cường các hoạt động giám sát và hỗ trợ kỹ thuật đối với tuyến cơ sở, bảo đảm cho các trạm y tế xã, thị trấn có đủ khả năng phát hiện và điều trị bệnh kịp thời cho nhân dân. Bên cạnh đó, ngành y tế huyện phối hợp và tranh thủ sự giúp đỡ của Bệnh viện 91 trong việc kết hợp quân - dân y để chăm sóc sức khỏe nhân dân ở cơ sở, đặc biệt là những khu vực vùng xa, đồng bào khó khăn ở các xã Phúc Thuận, Phúc Tân...

Bên cạnh việc hoàn thiện mạng lưới y tế thì việc tạo nguồn kinh phí để tăng cường cho hoạt động chăm sóc sức khỏe cũng được các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm, hỗ trợ. Trung bình mỗi năm, huyện cấp kinh phí hỗ trợ mỗi trạm y tế 11.000.000 đồng¹. 100% cán bộ y tế xã được hưởng lương theo quy định của Nhà nước, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Nhân viên y tế thôn bản được nhận chế độ phụ cấp theo quy định. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ y tế được quan tâm. Hàng năm, 25% cán bộ y tế được tập huấn, đào tạo tại Trung tâm Y tế huyện và Trường Trung cấp Y tế Thái Nguyên để nâng cao năng lực chuyên môn và công tác quản lý về y tế. Đến năm 2005, huyện có 171 cán bộ y tế và 331 y tá thôn bản hoạt động ở cơ sở được đào tạo từ 9 - 12 tháng theo chương trình y tá sơ cấp chính quy của Bộ Y tế, 7/18 trạm y tế có 2 bác sĩ.

Với hệ thống y tế và đội ngũ cán bộ được xây dựng, đào tạo tốt về chuyên môn nên công tác chăm sóc sức khỏe cũng như việc thực hiện các chương trình y tế đã mang lại kết quả tích cực. Mỗi năm, các cơ sở y tế

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 31-BC/HU ngày 10/11/2006 về tổng kết 4 năm thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW và Chỉ thị số 15-CT/TU về công tác củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

khám, chữa bệnh cho gần 40.000 lượt người. Công tác chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ và trẻ em được quan tâm, nhờ đó góp phần đưa tỷ suất sinh thô của huyện giảm từ 14,6‰ năm 2000 còn 12,6‰ vào năm 2005. Hằng năm, có 98% trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm phòng đầy đủ 6 loại vắc xin, 100% số trẻ dưới 6 tuổi được uống vitamin A, 97% số trẻ dưới 6 tuổi được cấp thẻ khám, chữa bệnh miễn phí. Các chương trình phòng, chống tiêu chảy, nhiễm khuẩn đường hô hấp, tiêm phòng một số bệnh được duy trì ngay ở tuyến y tế cơ sở. Số trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi mỗi năm giảm từ 5 - 6%. Những kết quả trên đã đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ XXVI đề ra.

Theo thống kê, năm 2000, số hộ nghèo của Phổ Yên là 4.609 hộ (bằng 15,7% tổng số hộ của toàn huyện). Nguyên nhân nghèo được xác định là do các hộ nông dân thiếu vốn, đất và kinh nghiệm sản xuất. Trong đó, tỷ lệ hộ nghèo do thiếu vốn sản xuất chiếm 56,05%. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XXVI “cơ bản xóa được hộ đói, giảm hộ nghèo còn 5% vào năm 2005”¹, Huyện ủy Phổ Yên lãnh đạo

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên: Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2000 - 2005. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn vốn từ các chương trình, dự án của Chính phủ để đào tạo nghề, giải quyết việc làm, hỗ trợ vốn cho nông dân đầu tư sản xuất. Theo đó, Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Phổ Yên đẩy mạnh việc cho hộ nghèo vay vốn, hướng dẫn các hộ nghèo sử dụng vốn có hiệu quả để phát triển sản xuất. Năm 2003, Ngân hàng Chính sách xã hội đã cho 2.107 lượt hộ nghèo vay vốn với số tiền 6.479 triệu đồng. Năm 2004, số tiền cho các hộ nghèo vay vốn tăng lên 8.842 triệu đồng. Đối với những hộ nghèo thuộc diện chính sách, ngân hàng hỗ trợ lãi suất. Bên cạnh đó, huyện còn tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ làm công tác xóa đói, giảm nghèo và tổ chức các đoàn kiểm tra việc thực hiện công tác này. Hằng năm, Mặt trận Tổ quốc tổ chức tháng cao điểm vì người nghèo. Với những biện pháp đó, bình quân mỗi năm, huyện Phổ Yên giảm được 2,5% hộ nghèo. Năm 2001, tỷ lệ hộ nghèo và hộ đói giáp hạt ở Phổ Yên là 11,3%; năm 2003, tỷ lệ này giảm còn 4,9%; năm 2004 là 3,47%. Đến năm 2005, huyện không còn hộ đói; cả huyện có 7.537 hộ nghèo (chiếm 23,89% - theo tiêu chí mới; tiêu chí cũ còn 2,42%)¹.

1. Số liệu hộ nghèo được tổng hợp qua báo cáo hàng năm của Huyện ủy Phổ Yên.

Là huyện thuần nông nên số lượng lao động của Phổ Yên hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp chiếm tỷ lệ rất cao. Năm 2000, tổng số lao động của huyện là 74.359 người, trong đó, lao động trong khu vực nông nghiệp là 65.437 người (chiếm 88% tổng số lao động của huyện), số lao động thất nghiệp là 5.413 người (chiếm 7,2% so với số lao động của huyện)¹. Để giải quyết việc làm cho lao động ở khu vực nông thôn, Huyện ủy chủ trương đầu tư phát triển các chương trình, dự án vay vốn ưu đãi, xóa đói giảm nghèo, tổ chức đưa lao động đi làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động. Bên cạnh đó, huyện tích cực thu hút các đối tác đầu tư phát triển công nghiệp, dịch vụ để chuyển dịch một bộ phận lao động từ sản xuất nông nghiệp sang sản xuất công nghiệp. Trong hai năm 2001 - 2002, Phổ Yên giải quyết việc làm thường xuyên cho 600 lao động, trong đó có 85 lao động đi các nước Đài Loan và

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 50-BC/HU ngày 14/9/2003 về tình hình thực hiện chương trình phát triển kinh tế, xã hội huyện Phổ Yên giai đoạn 2001 - 2005. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

Malaixia. Năm 2003, huyện hoàn thành Đề án xây dựng Trung tâm dạy nghề. Trung tâm đi vào hoạt động đã góp phần đưa tỷ lệ lao động được đào tạo ở Phổ Yên ngày càng tăng.

Với đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, Đảng bộ huyện lãnh đạo đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân chăm lo cho các đối tượng gia đình chính sách và những người có công với đất nước. Quán triệt Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 01/3/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc lấy năm 2002 là năm đẩy mạnh công tác chăm sóc thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng, ngày 11/6/2002, Huyện ủy Phổ Yên ban hành Chỉ thị số 13-CT/HU về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng trong giai đoạn mới. Trong bốn năm 2002 - 2005, huyện đã vận động quyên góp xây được 27 nhà tình nghĩa cho các đối tượng chính sách và 51 nhà nhân đạo tặng cho đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Công tác chăm sóc trẻ nói chung, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, được các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể quan tâm. Từ năm 2002 đến năm 2005, Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em huyện

cấp 672 lượt học bổng cho học sinh nghèo vượt khó với tổng trị giá là 108.820.000 đồng¹, qua đó động viên, ổn định tinh thần, vật chất cho những trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao có nhiều đổi mới về nội dung, hình thức, gắn với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị do Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đề ra. Từ ngày 28 đến hết ngày 30/8/2001, Đại hội thể dục thể thao huyện Phổ Yên lần thứ II đã được tổ chức thành công. Chương trình Lễ khai mạc được diễn ra trọng thể với sự tham gia của 31 đoàn diễu hành, 500 chiến sĩ Trung đoàn 209 và 350 học sinh Trường Trung học phổ thông Phổ Yên với chủ đề: “Phổ Yên vững bước vào thế kỷ XXI”. Đại hội thể dục thể thao thu hút gần 500 vận động viên tham gia tranh tài ở 7 môn thể thao: Bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn, đẩy gậy, vật dân tộc, cờ tướng.

Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” có bước phát triển cả về

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 26-BC/HU ngày 25/9/2006 về tổng kết Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội khuyến học Việt Nam. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

bề rộng và chiều sâu. Qua tổng kết, đánh giá, tỷ lệ cơ quan, khu dân cư và gia đình đạt tiêu chuẩn cơ quan văn hóa, khu dân cư văn hóa và gia đình văn hóa ngày càng tăng. Năm 2002, 150/326 thôn, xóm, tiểu khu (chiếm 46%) được công nhận đạt tiêu chuẩn văn hóa; 22.500/30.456 hộ (chiếm 73,8%) đạt danh hiệu gia đình văn hóa. Năm 2005, tỷ lệ khu dân cư, gia đình và cơ quan đạt tiêu chuẩn này lần lượt là 50%, 93% và 100%¹.

Gắn với phong trào xây dựng gia đình, làng bản, xóm phố, cơ quan văn hóa, việc thực hiện nếp sống văn minh, tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội cũng được các cấp, các ngành quan tâm triển khai, chỉ đạo. Đến năm 2003, 100% các làng văn hóa đã đưa được quy định về xây dựng nếp sống văn minh, tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội vào quy ước làng văn hóa để vận động nhân dân tự giác thực hiện.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng được tổ chức rộng rãi, qua đó khơi dậy được phong trào sáng tác nghệ thuật trong nhân dân. Nhiều tác phẩm văn hóa ca ngợi truyền thống cách mạng,

1. Số liệu về tỷ lệ cơ quan văn hóa, khu dân cư văn hóa, gia đình văn hóa được trích từ Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của Huyện ủy Phổ Yên qua các năm.

vẻ đẹp của quê hương Phổ Yên đã ra đời, tiêu biểu như tập thơ “Nắng trung du” của Câu lạc bộ thơ; “Nắng thu” của Câu lạc bộ hưu trí huyện Phổ Yên. Để quảng bá hình ảnh quê hương và con người Phổ Yên, năm 2002, Phổ Yên đã mời nhóm nhạc sĩ hội viên Hội Nhạc sĩ Việt Nam về điền dã, sáng tác nhiều ca khúc ca ngợi quê hương, con người, công cuộc xây dựng và phát triển của Phổ Yên. Ngoài các hoạt động văn hóa, văn nghệ do các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức, huyện còn đón nhiều đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp đến biểu diễn, qua đó góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân các dân tộc trong huyện.

Công tác bảo tồn, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa được Đảng bộ huyện quan tâm lãnh đạo. Năm 2003, toàn huyện có 44 di tích và điểm di tích được lập hồ sơ quản lý. Trong đó, Cụm di tích cách mạng xã Tiên Phong và đền Lục Giáp, xã Đắc Sơn là 2 di tích đã được Bộ Văn hóa - Thông tin xếp hạng cấp quốc gia, được Nhà nước đầu tư trùng tu, sửa chữa. Một số di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng ở xã Tiên Phong, đền Giá (xã Đông Cao), đền Đỗ Cận (xã Minh Đức), đình Thanh Thù (xã Đồng Tiến) được ngành chức năng tiến hành lập hồ sơ đề nghị Bộ Văn hóa - Thông tin và Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên công nhận, xếp hạng.

Cuối những năm 90 của thế kỷ XX, Phổ Yên là một trong những địa phương có tỷ lệ người nghiện ma túy cao của tỉnh Thái Nguyên. Đến hết năm 2001, toàn huyện có 439 người nghiện ma túy (có mặt tại địa phương 300 người), đứng thứ tư trong 9 huyện, thành, thị xã của tỉnh Thái Nguyên về tỷ lệ này. Thực hiện Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 15/5/2001 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống ma túy và Đề án phòng, chống ma túy tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2001 - 2005, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chỉ thị 04-CT/HU ngày 10/7/2001 về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn huyện. Theo đó, Phổ Yên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy cho mọi người, mọi nhà, các trường học, các đoàn thể chính trị - xã hội,... đồng thời biểu dương kịp thời những đơn vị, địa phương và cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống ma túy. Các đơn vị trong khối Nội chính tăng cường công tác phát hiện, điều tra, xử lý kịp thời, nghiêm minh những đối tượng phạm tội về ma túy, triệt phá 100% các tụ điểm về ma túy đã được xác định, tổ chức xét xử lưu động các vụ án về ma túy tại các địa bàn có tệ nạn ma túy phức tạp để răn đe, giáo dục. Trong ba năm 2001 - 2003, cơ quan chức năng của Phổ Yên

đã bắt giữ 52 vụ tội phạm về ma túy, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm theo pháp luật¹. Các tổ chức chính trị - xã hội phát động phong trào “Xây dựng xã, thị trấn, cơ quan đơn vị không có tội phạm ma túy và người nghiện ma túy” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; phát động mạnh mẽ phong trào “Toàn dân lên án, phát hiện tố giác tội phạm ma túy, cảm hóa giáo dục người nghiện ma túy ở địa bàn dân cư”. Các chi bộ, đảng bộ cơ sở đưa nhiệm vụ phòng, chống ma túy vào nội dung sinh hoạt thường kỳ của đơn vị mình và động viên cán bộ, đảng viên gương mẫu tham gia công tác phòng, chống ma túy; coi kết quả thực hiện công tác phòng, chống ma túy là một trong những chỉ tiêu để đánh giá chất lượng đảng viên, bình xét danh hiệu thi đua hàng năm và các danh hiệu thi đua khác của cá nhân, tập thể, các đơn vị, địa phương.

Thực hiện Chỉ thị số 04-CT/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện tiến hành xây dựng Công trường 06. Tháng 12/2001, Công trường 06

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 50-BC/HU ngày 24/9/2003 về tình hình thực hiện chương trình phát triển kinh tế, xã hội huyện Phổ Yên giai đoạn 2001 - 2005. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

đi vào hoạt động, đợt I tiếp nhận 38 đối tượng vào cai nghiện ma túy. Trung bình mỗi năm, cơ quan chuyên môn lập hồ sơ đưa 15 - 18 đối tượng nghiện ma túy vào Trung tâm 05 - 06 của tỉnh. Từ năm 2001 đến năm 2005, địa phương tổ chức cai nghiện tại cộng đồng cho hơn 200 đối tượng, trong đó có nhiều người sau khi cai nghiện đã trở thành người có ích cho xã hội.

Công tác quốc phòng - quân sự địa phương được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Hằng năm, huyện tổ chức các lớp tập huấn cho đối tượng là cán bộ dân quân tự vệ; đồng thời cử cán bộ là bí thư đảng ủy, chủ tịch ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đi tham dự bồi dưỡng kiến thức quốc phòng tại Trường Quân sự tỉnh. Trong 5 năm 2001 - 2005, Phổ Yên đã tuyển chọn được 1.024 thanh niên lên đường nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu về công tác tuyển quân.

Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, hoạt động của lực lượng dân quân, tự vệ và lực lượng dự bị động viên có nhiều đóng góp trong việc giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Trong hai năm 2001 - 2002, lực lượng dân quân tự vệ đã đóng góp hàng nghìn ngày công lao động, đào đắp gần 5.000 m³ đất đá củng cố các công trình phúc lợi và tham gia các hoạt động tình nghĩa. Từ năm 2003,

thực hiện Chỉ thị số 19-CT/HU ngày 14/3/2003 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân, tự vệ và lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới, công tác quân sự địa phương ở cơ sở có nhiều chuyển biến tích cực. Năm 2004, huyện Phổ Yên giao 3.269 chỉ tiêu động viên quân dự bị cho cơ sở, trong đó lực lượng dự phòng là 10%, bảo đảm số lượng và chất lượng theo quy định.

Lực lượng công an huyện thường xuyên được củng cố, kiện toàn đủ về số lượng và không ngừng nâng cao chất lượng. Hằng năm, lực lượng công an chủ động triển khai thực hiện tốt công tác nắm tình hình, tham mưu cho Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền cơ sở thực hiện tốt Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 17/12/1998 của Bộ Chính trị về Chiến lược an ninh quốc gia, Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 31/7/1998 của Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới. Trong những năm 2001 - 2005, huyện đã phát hiện, xác minh 18 trường hợp nhập cảnh trái phép vào địa phương, 38 phụ nữ Việt Nam xuất cảnh trái phép; tham mưu cho các cấp ủy Đảng, chính quyền cơ sở thực hiện tốt Nghị định số 26/1999/NĐ-CP ngày 19/4/1999

của Chính phủ về các hoạt động tôn giáo, bảo đảm ngăn chặn, không để diễn ra các hoạt động mê tín dị đoan và các hoạt động tà đạo như “Long hoa di lạc” trên địa bàn huyện. Trong 5 năm 2001 - 2005, lực lượng công an huyện đã triển khai 16 kế hoạch tấn công, truy quét tội phạm, điều tra và làm rõ 392 vụ phạm pháp hình sự; củng cố hồ sơ, đưa ra truy tố trước pháp luật 475 bị can; lập hồ sơ đưa đi tập trung giáo dục cải tạo 85 đối tượng, đưa vào trường giáo dưỡng 12 đối tượng, lập hồ sơ quản lý giáo dục tại các xã, thị trấn hơn 200 lượt đối tượng.

Công tác kiểm sát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, tập trung giải quyết các vụ án theo đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra tình trạng án oan sai. Năm 2001, Viện Kiểm sát nhân dân thụ lý 113 vụ án; năm 2002, được giao giải quyết 83 vụ; năm 2003, giải quyết 73 vụ; năm 2004, thụ lý 179 vụ, giải quyết 131 vụ. Quá trình xét xử thực hiện đúng quy trình, không xảy ra trường hợp khiếu nại, tố cáo.

Công tác bảo đảm an toàn giao thông được tăng cường, tuy nhiên, diễn biến tai nạn giao thông trên địa bàn huyện còn phức tạp. Năm 2001, trên địa bàn huyện Phổ Yên xảy ra 98 vụ tai nạn giao thông, làm 10 người tử vong. Năm 2002, số vụ tai nạn tăng lên 105 vụ, trong đó có 16 vụ nghiêm trọng. Từ năm 2003,

thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW ngày 24/02/2003 của Ban Bí thư Trung ương khóa IX về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, lực lượng Công an huyện phối hợp với lực lượng Công an tỉnh Thái Nguyên tăng cường tuần tra, kiểm soát việc chấp hành Luật giao thông trên địa bàn. Năm 2004, số vụ tai nạn giảm 54 vụ so với năm 2003.

Điểm nổi bật nhất trong công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ huyện trong 5 năm 2001 - 2005 là tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 02/02/1999 của Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII “Một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay” trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạt được những kết quả quan trọng.

Về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, các cấp ủy đảng đã chú trọng đổi mới cả về nội dung và hình thức công tác giáo dục chính trị, tư tưởng để phù hợp với nhiệm vụ chính trị của địa phương. Việc tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng và các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và của huyện được Huyện ủy

chỉ đạo quán triệt đầy đủ tới cán bộ, đảng viên. Trong 5 năm 2001 - 2005, các cấp ủy đã tổ chức được 545 buổi học tập nghị quyết cho trên 11 nghìn lượt người tham gia¹. Trong các nghị quyết về xây dựng Đảng, Huyện ủy chỉ đạo tập trung quán triệt, học tập Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Nghị quyết số 16-NQ/TW của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về một số nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới. Việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt, học tập các nghị quyết của Đảng đã giúp cho đội ngũ cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ quan điểm, đường lối của Đảng, trên cơ sở đó tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động của Đảng bộ.

Gắn với việc học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết, các tổ chức cơ sở đảng đã xây dựng được

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 19-BC/HU ngày 23/6/2006 về tổng kết công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh 5 năm 2001 - 2005. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

chương trình hành động cụ thể của địa phương, đơn vị mình. Đội ngũ báo cáo viên của huyện và cơ sở thường xuyên được kiện toàn, bồi dưỡng về lý luận chính trị, tư tưởng, qua đó góp phần tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Nhận thấy vai trò quan trọng của tổ chức cơ sở đảng nên Huyện ủy chú trọng xây dựng, củng cố kiện toàn các cơ sở đảng về mặt tổ chức, bảo đảm cho mọi lĩnh vực đều có sự lãnh đạo của tổ chức đảng. Các tổ chức cơ sở đảng được điều chỉnh, thành lập mới phù hợp với việc kiện toàn lại các phòng, ban của huyện hoặc phù hợp với yêu cầu lãnh đạo ở địa bàn thôn xóm (chủ yếu là tách các chi bộ dưới cơ sở). Năm 2000, Đảng bộ huyện có 56 tổ chức cơ sở đảng, 215 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở. Năm 2005, tổ chức cơ sở đảng là 58 và số chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở là 263. Cùng với đó, Huyện ủy chú trọng đến việc xây dựng, củng cố, kiện toàn cấp ủy cơ sở, coi đây là nhiệm vụ quan trọng để các cơ sở đảng có thể phấn đấu trở thành cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh. Huyện ủy đã tập trung chỉ đạo việc quy hoạch đội ngũ cán bộ cấp ủy cơ sở, đáp ứng tốt hơn các yêu cầu về chuẩn hóa, trẻ hóa. Đại

hội cấp cơ sở nhiệm kỳ 2000 - 2005 đã bầu được 283 đồng chí tham gia cấp ủy khối xã, thị trấn, 92 đồng chí tham gia cấp ủy khối cơ quan. Trong đó, chất lượng cán bộ cấp ủy cơ sở cao hơn so với khóa trước: Trình độ văn hóa trung học phổ thông tăng 25%, trình độ cao đẳng, đại học chuyên môn tăng 10%, trình độ lý luận chính trị trung cấp tăng 40%, cao cấp, cử nhân tăng 3,7%; tuổi đời bình quân giảm được 4 tuổi.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ luôn được chú trọng. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, trung bình mỗi năm, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện mở được từ 25 đến 30 lớp bồi dưỡng cho các đối tượng cán bộ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể với 2.000 lượt người được tham gia học tập. Trong 5 năm 2001 - 2005, huyện đã mở được 3 lớp trung cấp lý luận chính trị, 1 lớp trung cấp kinh tế nông nghiệp, 5 lớp sơ cấp lý luận để nâng cao trình độ cho cán bộ các cấp.

Công tác kiện toàn, điều động, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ được tiến hành đúng nguyên tắc, đúng quy trình, quy định của Trung ương đề ra. Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005, Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo tiến hành sắp xếp lại 11 phòng, ban xuống còn 9 phòng, ban trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện;

bổ nhiệm 16 đồng chí trưởng, phó các phòng, ban. Trong 5 năm 2001 - 2005, Ban Thường vụ Huyện ủy sắp xếp, điều động luân chuyển 25 cán bộ cấp huyện, 8 cán bộ khối xã, thị trấn (chủ yếu là giữa Bí thư đảng ủy và Chủ tịch ủy ban nhân dân), 13 cán bộ quản lý trong ngành giáo dục¹. Từ việc quy hoạch và luân chuyển cán bộ như vậy bước đầu góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cũng như nâng cao kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đặc biệt là phục vụ tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân năm 2004 và Đại hội Đảng bộ các cấp của huyện năm 2005.

Việc thực hiện chính sách cán bộ được Đảng bộ thực hiện đúng chế độ, chính sách hiện hành. Từ năm 2001 đến năm 2005, Huyện ủy chỉ đạo các ngành, ban chuyên môn tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho 387 cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý. Thực hiện Nghị định số 28/CP ngày 29/4/1995 của Chính phủ về chế độ ưu đãi đối với cán bộ hoạt động

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 11-BC/HU ngày 20/4/2006 về kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kết luận số 248-KL/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên (khóa XVI) về công tác cán bộ. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

cách mạng trước ngày 19/8/1945, trong 5 năm 2001 - 2005, Phổ Yên đã tiếp nhận 19 hồ sơ, trong đó số cán bộ được công nhận cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa là 13 người.

Công tác quy hoạch được Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên bám sát vào 3 yêu cầu, 6 nguyên tắc và vận dụng vào điều kiện cụ thể của huyện. Năm 2005, Ban Thường vụ Huyện ủy đã hoàn thành công tác quy hoạch nguồn cán bộ huyện Phổ Yên thời kỳ 2005 - 2015. Theo đó, huyện đã quy hoạch 66 đồng chí là nguồn Ban Chấp hành Đảng bộ huyện. Trong đó, tỷ lệ cán bộ nữ chiếm 13,36%; tỷ lệ cán bộ là người dân tộc thiểu số chiếm 3,03%. Tuổi đời cán bộ nguồn quy hoạch đã từng bước được trẻ hóa (tuổi bình quân là 41,43). Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ được nâng lên rõ rệt: Trình độ trung cấp chiếm 16,67%, đại học, cao đẳng chiếm 57,58%, trên đại học chiếm 6,06%. Trình độ trung cấp lý luận chiếm 40,91%, cao cấp, cử nhân chiếm 34,85%. Trình độ quản lý kinh tế chiếm 24,24%, quản lý nhà nước chiếm 51,52%. Đối với ban chấp hành đảng bộ các xã, thị trấn, tổng số cán bộ quy hoạch nguồn là 559 đồng chí, trong đó tỷ lệ nữ chiếm 20,04%, tuổi bình quân 40,08. Trình độ trung học phổ thông chiếm 60,91%, trung cấp chiếm 30,19%, đại học chiếm 5,57%. Trình độ trung cấp

lý luận chính trị chiếm 23,42%, cao cấp, cử nhân chiếm 0,17%¹.

Ngay sau khi có Quy định số 76-QĐ/TW ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú, Ban Thường vụ Huyện ủy đã quán triệt Quy định này đến ban chấp hành, bí thư các chi bộ, đảng bộ và hướng dẫn cho cơ sở thực hiện theo đúng quy định. Trung bình mỗi năm có trên 95% đảng viên được giới thiệu về nơi cư trú (năm 2001 có 696/720 đảng viên; năm 2005 có 831/854 đảng viên), trong đó có 98,5% số đảng viên được cấp ủy nơi cư trú nhận xét, đạt kết quả tốt².

Công tác đảng viên được các cấp ủy đảng luôn quan tâm, chú ý. Trong nhiệm kỳ 2000 - 2005,

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 19-BC/HU ngày 23/6/2006 về tổng kết công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh 5 năm (2001 - 2005). Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

2. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 18-BC/HU ngày 14/6/2006 về tổng kết 5 năm thực hiện Quy định số 76-QĐ/TW ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

Huyện ủy thực hiện đổi và phát thẻ đảng cho 5.213 đảng viên chính thức, kết nạp được 1.161 đảng viên mới, phát huy hiệu cho 512 đảng viên (trong đó 40 năm tuổi đảng có 418 đồng chí, 50 năm tuổi đảng có 92 đồng chí, 60 năm tuổi đảng có 2 đồng chí), đóng dấu kiểm tra kỹ thuật thẻ đảng viên cho 4.815 đồng chí¹.

Công tác kiểm tra của các cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp đều được tiến hành thường xuyên. Thông qua kiểm tra đã đánh giá đúng ưu điểm và khuyết điểm của các tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, phát huy mặt tốt, uốn nắn kịp thời những lệch lạc, xử lý các vi phạm khuyết điểm, bảo đảm cho nghị quyết, Điều lệ Đảng được thực hiện nghiêm túc. Từ năm 2000 đến năm 2005, ủy ban kiểm tra các cấp đã tổ chức kiểm tra được 117 lượt tổ chức cơ sở đảng (trong đó 31 lượt đảng bộ và 86 lượt chi bộ) với 2.098 đảng viên được kiểm tra. Kết quả kiểm tra, có 49 đảng viên vi phạm kỷ luật đảng (khiển trách: 18 đảng viên, cảnh cáo: 26 đảng viên, cách chức: 2 đảng viên, khai trừ: 3 đảng viên); có 2 tổ chức cơ sở đảng phải xử lý

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 19-BC/HU ngày 23/6/2006 về tổng kết công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh 5 năm 2001 - 2005. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

kỷ luật (1 chi ủy trực thuộc Huyện ủy, 1 chi ủy trực thuộc Đảng bộ xã). Cũng trong 5 năm 2000 - 2005, Đảng bộ huyện đã xóa tên 53 người trong danh sách đảng viên vì không đủ tư cách đảng viên¹. Do làm tốt công tác kiểm tra nên tỷ lệ đảng viên đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ của Đảng bộ chiếm 65 - 70%, trong đó tỷ lệ đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 15 - 17%. Về phân loại tổ chức cơ sở đảng, năm 2001 có 50/56 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh (chiếm 89,3%), 6/56 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ (chiếm 10,7%). Năm 2004, số lượng tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh là 53/57 (chiếm 93%), hoàn thành nhiệm vụ là 4/57 (chiếm 7%). Năm 2005, tỷ lệ này lần lượt là 96% và 4%. Trong nhiều năm liên tục, Đảng bộ huyện Phổ Yên không có tổ chức cơ sở đảng yếu kém². Những đảng bộ, chi bộ tiêu biểu xuất sắc liên tục nhiều năm liền như Đảng bộ thị trấn Ba Hàng, Vạn Phái, Tân Hương, Đông Cao, Đảng bộ Công an, Quân sự, Chi bộ

1, 2. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 19-BC/HU ngày 23/6/2006 về tổng kết công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh 5 năm (2001 - 2005). Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

Khối Đảng, Văn phòng Ủy ban nhân dân, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Y tế, Ngân hàng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác lãnh đạo xây dựng Đảng của Phổ Yên vẫn còn một số hạn chế. Một số cấp ủy cơ sở nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, vị trí của tổ chức cơ sở đảng. Việc quán triệt thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác xây dựng Đảng còn làm qua loa, hình thức nên tác dụng hạn chế. Trong công tác xây dựng Đảng ở một số cơ sở thiếu các biện pháp cụ thể, chưa gắn nhiệm vụ xây dựng Đảng với việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Một số chi bộ, nhất là khối cơ quan còn coi nhẹ công tác xây dựng Đảng. Công tác phát triển Đảng ở một số cơ sở còn yếu, nhiều năm liền không phát triển được đảng viên mới.

Công tác lãnh đạo chính quyền và các đoàn thể nhân dân của các cấp bộ đảng từ huyện xuống cơ sở được duy trì chặt chẽ, thường xuyên. Từ năm 1999 đến năm 2004, Hội đồng nhân dân huyện đã tổ chức 16 kỳ họp, ban hành 48 nghị quyết chung và 13 nghị quyết chuyên đề. Hội đồng nhân dân xã, thị trấn tổ chức được 252 kỳ họp, ban hành 252 nghị quyết, trong đó có 234 nghị quyết chung và 18 nghị quyết chuyên đề. Các nghị quyết của Hội đồng

nhân dân trong thời gian từ năm 1999 đến năm 2004 bảo đảm đúng luật, đúng các quy định hiện hành của Nhà nước, bám sát mục tiêu nghị quyết của cấp ủy, nhiệm vụ của cấp trên và sát thực đối với thực tế địa phương. Một số nghị quyết chuyên đề đã tạo ra những chuyển biến tích cực, mang lại hiệu quả cao như: Nghị quyết về kiên cố hóa kênh mương, kiên cố hóa trường lớp, xóa phòng học tạm; nghị quyết về xóa đói, giảm nghèo, phòng, chống tệ nạn xã hội; nghị quyết về năm doanh nghiệp, công nghiệp, thu hút đầu tư. Sau khi có nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân của huyện chủ động xây dựng kế hoạch, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và những ý kiến, kiến nghị của cử tri được các cấp, các ngành từ huyện tới cơ sở quan tâm giải quyết. Từ năm 1999 đến năm 2004, các đại biểu Hội đồng nhân dân ở các cơ quan huyện và các xã, thị trấn đã tiếp 3.176 lượt công dân, tiếp nhận trên 500 đơn thư khiếu nại. Tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại hàng năm đạt 95,2%, không để xảy ra điểm nóng, khiếu kiện đông người, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy kinh tế phát triển,

tạo sự đoàn kết thống nhất và niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Quán triệt sự chỉ đạo của Trung ương Đảng và Tỉnh ủy Thái Nguyên, Đảng bộ huyện Phổ Yên đã lãnh đạo và tổ chức thực hiện tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XI và cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009 bảo đảm đúng luật, an toàn, tiết kiệm, dân chủ. Ngày 25/4/2004, cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009 đã thu hút 99,8% cử tri các dân tộc trong huyện tham gia. Cử tri của huyện đã bầu được 9 đại biểu tham gia Hội đồng nhân dân tỉnh, 36 đại biểu tham gia Hội đồng nhân dân huyện và 484 đại biểu Hội đồng nhân dân xã, thị trấn (trong đó có 94 đại biểu nữ, 26 đại biểu dân tộc thiểu số). So với nhiệm kỳ 1999 - 2004, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đại biểu nhiệm kỳ 2004 - 2009 cao hơn. Có 96% đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên, tăng 20% so với nhiệm kỳ 1999 - 2004, 78% đại biểu đã được đào tạo lý luận chính trị; 100% đại biểu Hội đồng nhân dân xã, thị trấn có trình độ trung học phổ thông và được đào tạo trung cấp lý luận chính trị. Sau bầu cử, Hội đồng nhân dân đã kiện toàn tổ chức của Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, bảo đảm cho

bộ máy quản lý nhà nước và Hội đồng nhân dân hai cấp hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

Ủy ban nhân dân các cấp đã tập trung chỉ đạo và điều hành phát triển kinh tế - xã hội theo các chương trình, đề án, tạo sự chuyển biến tích cực trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh, trong đó tập trung vào các nội dung: Cải cách về thể chế, cải cách về tổ chức bộ máy, cải cách tài chính công và thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”.

Hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng luôn bám sát các nhiệm vụ chính trị được giao. Cùng với sự hỗ trợ của tỉnh, trong 5 năm 2001 - 2005, Mặt trận Tổ quốc huyện đã xây mới được 66 nhà đại đoàn kết, trị giá gần 700 triệu đồng; mua 41 con trâu, bò tặng hộ nghèo khó khăn về sức kéo; hỗ trợ 20 triệu đồng cho 283 người nghèo chữa bệnh; hỗ trợ 10 triệu đồng cho học sinh nghèo vượt khó; hỗ trợ đột xuất 70 triệu đồng cho người nghèo bị thiên tai.

Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, Hội Nông dân từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức tập hợp quần chúng. Trong 5 năm 2001 - 2005, Hội Nông dân Phổ Yên đã phát triển được 8.206 hội viên, đưa tỷ lệ thu hút

hội viên từ 43% năm 2000 lên 75% năm 2005. Một trong những kết quả nổi bật nhất của Hội trong những năm 2001 - 2005 là việc thực hiện hiệu quả Quyết định số 80/2002/QĐ-TTg ngày 24/6/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích tiêu thụ nông sản hàng hóa thông qua hợp đồng. Hội tín chấp gần 2.000 tấn vật tư cho hội viên, xây dựng được hơn 200 tổ tín chấp Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với số dư 50 tỉ đồng đã hỗ trợ cho nông dân vay phát triển kinh tế. Ngoài ra, Hội thành lập các tổ tín chấp cho các hộ nghèo vay vốn ủy thác Ngân hàng Chính sách xã hội với số dư hơn 14 tỉ đồng¹. Với những việc làm tích cực, hiệu quả đó, Hội Nông dân nhận được sự đánh giá cao từ các tổ chức, ban ngành và sự tin tưởng, ủng hộ của hội viên.

Hội Cựu chiến binh huyện Phổ Yên được thành lập tháng 10/1990. Trong những ngày đầu thành lập, hoạt động của Hội gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng bộ, trực tiếp là

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 30-BC/HU ngày 27/10/2006 về sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

Huyện ủy, Hội đã thành lập được tổ chức cơ sở Hội ở 18 xã, thị trấn và 2 cơ quan, đơn vị với tổng số hội viên tính đến hết năm 2001 là 4.350 người. Từ năm 2002, thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 08/01/2002 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cựu chiến binh, tổ chức và hoạt động của Hội có nhiều chuyển biến tích cực. Đến năm 2005, tổng số cơ sở của Hội là 26 đơn vị (trong đó có 18 xã, thị trấn và 8 cơ quan, đơn vị) với 5.178 hội viên. 100% cấp ủy cơ sở đảng, chính quyền có cựu chiến binh tham gia. Công tác quản lý, phát huy vai trò của cựu chiến binh đạt được kết quả tích cực. Trong bốn năm 2002 - 2005, Hội đã bồi dưỡng giới thiệu cho Đảng kết nạp được 270 đảng viên mới; tổ chức, vận động hội viên tích cực phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đặc biệt là công cuộc xoá đói, giảm nghèo. Năm 2005, tỷ lệ hội viên nghèo còn 0,4% (theo tiêu chí cũ), tỷ lệ hội viên có đời sống giàu và khá chiếm 61,79%. Ngoài ra, Hội còn tích cực, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền thực hiện nhiều chính sách đối với cựu chiến binh cho gần 8.000 lượt hội viên¹. Với kết quả

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 24/BC-HU ngày 15/9/2006 về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác cựu chiến binh trong giai đoạn cách mạng mới. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

đó, Hội là chỗ dựa tin cậy của Đảng và Nhà nước, là thành viên tích cực của Mặt trận Tổ quốc trong chiến lược đại đoàn kết dân tộc.

Hội Phụ nữ tích cực vận động hội viên tham gia phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; xây dựng gia đình đạt tiêu chí “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”. Công tác củng cố tổ chức hội và phát triển hội viên được thực hiện hiệu quả. Năm 2005, Hội Phụ nữ huyện có 198 chi hội, trong đó có 180 chi hội được đánh giá là hoạt động tốt, tỷ lệ thu hút hội viên đạt 58,1%. Nhiều hội viên các cấp hội được quan tâm đào tạo nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và tham gia vào các cương vị lãnh đạo trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở. Trong nhiều năm, Hội Phụ nữ huyện được Trung ương Hội, Tỉnh hội, Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen, được công nhận là đơn vị xuất sắc, lá cờ đầu trong phong trào thi đua của tỉnh. Đặc biệt, năm 2003, Hội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba. Những đóng góp của Hội trong những năm 2001 - 2005 đã góp phần quan trọng cùng toàn huyện thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng và xây dựng hệ thống chính trị do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra.

Trong những năm 2000 - 2005, công tác đoàn và phong trào thanh, thiếu nhi có bước phát triển tương đối toàn diện. Các hoạt động của Đoàn Thanh niên huyện được đổi mới cả về nội dung và hình thức, phù hợp với xu hướng phát triển chung của xã hội. Trong đó, những phong trào như: *Thanh niên tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, Tuổi trẻ lập nghiệp, Toàn dân tham gia phòng chống ma túy, Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác* đã thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia. Trung bình mỗi năm, tỷ lệ thu hút hội viên tăng 10 - 15%. Đến năm 2005, Đoàn Thanh niên của huyện có 224 chi đoàn, trong đó có 188 chi đoàn được đánh giá hoạt động tốt¹. Trong những năm 2001 - 2005, Phổ Yên luôn là đơn vị có phong trào đoàn, đội vững mạnh trong tỉnh, được Trung ương Đoàn, Tỉnh đoàn, Ủy ban nhân dân tỉnh tặng nhiều bằng khen và giấy khen. Đặc biệt trong năm 2005, Huyện đoàn Phổ Yên được Trung ương Đoàn tặng cờ đơn vị dẫn đầu

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 73-BC/HU ngày 08/7/2004 về tình hình thực hiện Đề án “Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở”. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

ba năm liên (2003, 2004, 2005) khối các huyện, thành, thị của tỉnh Thái Nguyên.

Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy và Liên đoàn Lao động tỉnh Thái Nguyên, Liên đoàn Lao động huyện Phổ Yên chủ động khắc phục khó khăn, phấn đấu giành những thành tích to lớn, toàn diện trên các lĩnh vực. Trong 5 năm 2001 - 2005, Công đoàn kết nạp gần 1.000 công đoàn viên. Phương thức hoạt động của Công đoàn ngày càng đổi mới, đảm bảo quyền lợi chính đáng của người lao động. Bên cạnh đó, Liên đoàn Lao động tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, xây dựng chính quyền, đẩy mạnh các hoạt động, tổ chức tốt các phong trào thi đua trong công chức, cán bộ, công nhân, viên chức và người lao động, qua đó đóng góp quan trọng vào việc thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội của huyện. Khối liên minh giữa giai cấp công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức - nền tảng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngày càng vững mạnh.

Qua 5 năm (2000 - 2005) thực hiện đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Huyện ủy Phổ Yên đã lãnh đạo nhân dân vượt qua mọi khó khăn, giành được nhiều thành tựu mới. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện (bình quân lương thực đầu người từ 336 kg năm 2001 tăng lên

387 kg năm 2005; thu nhập bình quân đầu người năm 2005 đạt 6,1 triệu đồng, tăng gần 6 lần so với năm 1986)¹. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Trong 5 năm liên tục, huyện Phổ Yên đều hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội tỉnh giao, được Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và Chính phủ tặng cờ thi đua xuất sắc. Những thành tựu đó đã khẳng định sự vận dụng đúng đắn, khoa học những chủ trương, đường lối của Đảng vào thực tiễn của địa phương, là cơ sở cho sự phát triển toàn diện của huyện Phổ Yên trong giai đoạn tiếp theo.

II- LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA, SỚM XÂY DỰNG PHỔ YÊN TRỞ THÀNH HUYỆN CÔNG NGHIỆP (2005 - 2010)

Thực hiện Kế hoạch số 44-KH/TU ngày 02/3/2005 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên: Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXVII. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

lần thứ XVII, trong ba ngày, từ ngày 13/9 đến ngày 15/9/2005, Đảng bộ huyện Phổ Yên tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XXVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010.

Đại hội diễn ra vào thời điểm toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã trải qua gần 20 năm đổi mới, 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVI. Đại hội nhận định: Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ XXVI, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong huyện đã nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thử thách, giành được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực. Nền kinh tế có bước tăng trưởng nhanh, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng phát triển công nghiệp - dịch vụ. Công tác giải phóng mặt bằng thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có nhiều tích cực. Nhiều công trình trọng điểm về điện, đường, trường, trạm được xây dựng, góp phần thay đổi diện mạo từ thành thị đến nông thôn. Các lĩnh vực về văn hóa, y tế, giáo dục được quan tâm. Công tác xây dựng Đảng được chú trọng trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Song, bên cạnh những thành tựu đạt được, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết

Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVI vẫn còn những tồn tại cần khắc phục: Kinh tế có tăng trưởng khá nhưng chưa vững chắc, một số cơ sở chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm. Công tác đền bù giải phóng mặt bằng thu hút đầu tư phát triển công nghiệp ở một số xã còn yếu. Một số vấn đề xã hội còn bức xúc, tệ nạn xã hội, nhất là nạn ma túy chưa giảm và có diễn biến phức tạp. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong Đảng ở một số cơ sở còn chưa thường xuyên, chưa chủ động.

Những tồn tại, khuyết điểm, yếu kém nêu trên có nhiều nguyên nhân, bên cạnh nguyên nhân khách quan do điểm xuất phát về kinh tế của huyện thấp, nguồn vốn đầu tư cho phát triển kinh tế hạn hẹp còn do nguyên nhân chủ quan. Đó là sự lãnh đạo của một số cấp ủy đảng, chính quyền cơ sở thụ động, chưa sáng tạo, thiếu kiên quyết, chưa phát huy được nội lực, tiềm năng, thế mạnh của địa phương để đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội. Năng lực của một bộ phận cán bộ chưa đáp ứng được với yêu cầu của sự nghiệp đổi mới.

Phát huy những kết quả đạt được, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện xác định mục tiêu tổng quát nhiệm kỳ 2005 - 2010 là: *“Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy sức mạnh*

của nhân dân các dân tộc trong huyện, huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, củng cố quốc phòng, an ninh, tăng cường đoàn kết, mở rộng dân chủ, giữ vững kỷ cương, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tạo sự phát triển nhanh và bền vững, sớm đưa Phổ Yên trở thành huyện công nghiệp”¹.

Đại hội thống nhất các chỉ tiêu đến năm 2010: Tổng sản lượng lương thực đạt 56.000 tấn. Diện tích chè trồng mới và trồng lại hằng năm đạt 100 ha; diện tích trồng rừng đạt 200 ha; bình quân giá trị thu nhập trên 1 ha đất canh tác đạt 35 - 40 triệu đồng. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hằng năm tăng 13%; cơ cấu kinh tế công nghiệp - nông lâm nghiệp - dịch vụ đạt tỷ trọng lần lượt là: 38% - 32% - 30%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 700 USD (tương đương với 11.000.000 đồng) vào năm 2010².

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên khóa XXVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010 gồm 35

1, 2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên: Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ XXVII nhiệm kỳ 2005 - 2010. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

đồng chí. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã bầu Ban Thường vụ Huyện ủy gồm 9 đồng chí. Đồng chí Ngô Xuân Triệu được bầu giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy. Đồng chí Tạ Văn Út được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực. Đồng chí Nguyễn Công Hoàn được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy. Đồng chí Nguyễn Văn Ước được bầu giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy¹. Đại hội bầu 24 đại biểu tham dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010.

Nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa XXVII, Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên ban hành nghị quyết phân công nhiệm vụ cho các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; ban hành Chương trình toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện. Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng 4 chương trình phát triển kinh tế - xã hội,

1. Tháng 6/2007, đồng chí Nguyễn Văn Thực, Trưởng Công an huyện Phổ Yên được điều động giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an tỉnh Thái Nguyên. Để kiện toàn tổ chức, đầu năm 2008, Ban Chấp hành đã bầu bổ sung đồng chí Trần Văn Sơn - Trưởng Công an huyện vào Ban Thường vụ Huyện ủy.

13 đề án và 43 dự án, công trình trọng điểm giai đoạn 2006 - 2010¹.

Về lãnh đạo phát triển kinh tế: Năm 2006, năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVII, Huyện ủy tập trung lãnh đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng ổn định sản lượng lương thực, phát triển mạnh các cây trồng có giá trị kinh tế cao. Đầu năm 2006,

1. Bốn chương trình phát triển kinh tế - xã hội gồm: 1) Chuyển dịch cơ cấu kinh tế; 2) Xây dựng kết cấu hạ tầng, giải phóng mặt bằng thu hút đầu tư phát triển công nghiệp doanh nghiệp trên địa bàn; 3) Phát triển văn hóa - xã hội; 4) Xây dựng hệ thống chính trị.

13 đề án gồm: 1) Đề án phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề; 2) Đề án phát triển các loại hình kinh tế dịch vụ; 3) Đề án chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp nông thôn; 4) Đề án quy hoạch và xây dựng kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp; 5) Đề án quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị; 6) Đề án xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; 7) Đề án xây dựng kết cấu hạ tầng văn hóa xã hội; 8) Đề án tăng cường quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản; 9) Đề án tăng cường quản lý sản xuất gạch đất nung; 10) Đề án tăng cường quản lý chất thải rắn trên địa bàn huyện; 11) Đề án giải quyết việc làm cho người dân thuộc diện Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội và chuyển dịch cơ cấu lao động trên địa bàn; 12) Đề án cải thiện môi trường đầu tư; 13) Đề án tiếp tục cải cách hành chính.

Đảng bộ huyện lãnh đạo thu hoạch kịp thời các loại cây màu vụ đông gồm: 1.448 ha ngô, sản lượng đạt 6.335 tấn; 132,5 ha cây đậu tương, sản lượng đạt 192,4 tấn; 10,5 ha lạc, sản lượng 11 tấn; 1.657 ha khoai lang, sản lượng đạt 12.434 tấn. So với năm 2004, sản lượng các loại cây màu vụ đông năm 2005 đều cao hơn. Sau khi thu hoạch xong vụ đông, tranh thủ thời tiết thuận lợi, các cấp, các ngành tập trung chỉ đạo bà con nông dân chuẩn bị tốt các điều kiện về phân bón, giống, vật tư, thủy lợi để triển khai sản xuất. Vụ xuân năm 2006, toàn huyện cấy được 4.070 ha, đạt 103% kế hoạch, tăng 3% so với vụ xuân năm 2005. Cả năm 2006, diện tích trồng lúa của huyện đạt 11.119 ha, sản lượng đạt 49.256 tấn.

Năm 2007, huyện gieo cấy được 4.074,7 ha lúa vụ xuân, sản lượng 17.764 tấn; 6.038 ha lúa mùa, sản lượng đạt 30.140 tấn. Sản lượng lúa cả năm của huyện đạt 47.904 tấn. Bên cạnh đó, huyện trồng được 1.681 ha ngô, cho sản lượng 7.500 tấn. Các cây trồng khác đều đạt, vượt kế hoạch đề ra.

Sang đến năm 2008, diễn biến thời tiết bất lợi, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh hoạt và sản xuất trong nhân dân. Đầu năm thời tiết rét đậm, rét hại kéo dài hơn 1 tháng gây thiệt hại cho 30% diện tích mạ và gần 800 ha lúa đã cấy. Trước tình trạng đó,

Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập các đoàn công tác tiến hành kiểm tra và chỉ đạo các xã, thị trấn khắc phục thiệt hại cho sản xuất, phòng chống rét cho mạ. Cùng với đó, huyện thực hiện chính sách trợ giá giống cho các hộ có mạ, lúa bị chết. Với sự chỉ đạo kịp thời, sản xuất vụ xuân đã cơ bản hoàn thành kế hoạch gieo cấy. Các cây màu như lạc, đậu tương, đậu đỗ, rau xanh các loại đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Đối với diện tích không cấy được lúa, huyện chủ trương chuyển sang trồng ngô và các cây rau màu khác, không để diện tích bỏ không¹. Đến tháng 10/2008, trên địa bàn huyện diễn ra trận lụt đã khiến 500 ha lúa vụ hè thu bị ngập úng. Do vậy, so với năm 2007, diện tích và sản lượng lúa của huyện giảm đáng kể. Cả năm 2008, toàn huyện cấy được 9.827 ha lúa, sản lượng đạt 45.707 tấn².

Để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Phổ Yên chú trọng

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 71-BC/HU ngày 28/3/2008 về tình hình thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ công tác quý I và phương hướng nhiệm vụ công tác quý II năm 2008. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

2. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2010, tr.129-130. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

đầu tư cho thủy lợi. Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 23/4/2008 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc sử dụng vốn tín dụng của Nhà nước để thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, từ cuối năm 2008, nhiều công trình thủy lợi đã được xây dựng, duy tu, sửa chữa như: Công trình hồ thủy lợi Nước Hai, xã Phúc Thuận; chương trình tu bổ nâng cấp đê Vạn Kim, xã Vạn Phái; chương trình kiên cố hóa hệ thống kênh cấp III (dài 579 km); chương trình kiên cố hóa kênh Hồ Núi Cốc (dài 18 km); chương trình gia cố cửa vào, cửa ra cống số 3 đê Chã... Những công trình đã đưa tỷ lệ cây trồng được tưới tiêu của huyện đạt 91%, trong đó cây lúa đạt 99%¹. Hệ thống 43 trạm bơm tưới và bơm tiêu úng đã được nâng cấp, bảo đảm hoạt động tốt để chống hạn cho cây trồng cũng như tiêu úng kịp thời (trận lụt tháng 10/2008, hệ thống thủy lợi đã tiêu úng cho 500 ha lúa bị ngập).

Để thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển, Phổ Yên thực hiện chính sách hỗ trợ giá cho một số giống cây trồng mới. Trung bình mỗi năm huyện

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2010, tr.129-130. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

dành 300 triệu đồng từ ngân sách để trợ giá cho một số giống cây trồng. Vấn đề cơ giới hóa trong sản xuất được huyện chú trọng. Năm 2006, diện tích đất trên các cánh đồng Phổ Yên được cơ giới hóa là 1.540 ha (bằng 15%); năm 2010, diện tích này là 2.315 ha (bằng 21%)¹.

Với những biện pháp đó, sản xuất nông nghiệp của huyện trong những năm 2006 - 2010 đạt được kết quả tích cực, vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra. Năm 2006, sản lượng lương thực có hạt của huyện đạt 55.606 tấn (thóc 49.256 tấn, ngô 6.350 tấn). Năm 2010, sản lượng đạt 59.256 tấn (50.759 tấn thóc, 8.497 tấn ngô, trong khi chỉ tiêu nghị quyết đề ra 56.000 tấn). Diện tích và sản lượng rau xanh của huyện tiếp tục được giữ vững. Năm 2010, diện tích rau xanh đạt 1.419 ha, sản lượng đạt 17.622 tấn².

So với giai đoạn 2001 - 2005, diện tích trồng cây công nghiệp hàng năm của huyện giảm từ 1.439 ha năm 2006 xuống còn 1.214 ha năm 2010³. Trong cơ cấu cây trồng lâu năm của Phổ Yên, cây chè vẫn giữ vững và ngày càng phát huy hiệu quả. Để tăng

1, 2, 3. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên: Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010, tr.30, 32, 52. Tài liệu lưu tại Chi cục Thống kê Thị xã Phổ Yên.

năng suất, chất lượng chè, huyện tiếp tục khuyến khích người dân cải tạo và tiến hành trồng các giống chè mới LDP1, Phúc Vân Tiên, Kim Tuyên. Năm 2006, tổng diện tích chè của Phổ Yên đạt 1.108 ha, sản lượng chè búp đạt 8.478 tấn. Năm 2007, diện tích là 1.189 ha, sản lượng đạt 9.241 tấn¹. Năm 2008, Trạm Khuyến nông huyện thực hiện hai dự án khoa học - công nghệ liên quan đến cây chè: Dự án trồng chè đầu dòng để cung cấp nguồn hom giống bảo đảm chất lượng cho các vườn giâm trên địa bàn, Dự án trồng chè Kim Tuyên tạo vùng nguyên liệu cho sản xuất chè Ô Long. Các dự án trên đã thu hút đông đảo các hộ trồng chè tham gia, đưa diện tích trồng mới của cây chè năm 2008 đạt 169 ha. Tổng diện tích đất trồng chè năm 2008 của huyện là 1.233 ha, sản lượng đạt 10.393 tấn chè búp tươi. Từ năm 2009, huyện xây dựng được hai vườn ươm đạt tiêu chuẩn sản xuất khoảng 250 vạn cây giống/năm tại xã Phúc Thuận và xã Thành Công. Đây cũng là hai địa phương có diện tích chè lớn nhất huyện Phổ Yên (Phúc Thuận có 494 ha, Thành Công có 297 ha). Do chủ động về cây giống

1. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên: Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010, tr.30 - 32, Tài liệu lưu tại Chi cục Thống kê Thị xã Phổ Yên.

nên trong những năm 2009 - 2010, tình hình sản xuất chè trên địa bàn huyện thu được nhiều kết quả quan trọng. Năm 2009, diện tích chè là 1.261 ha, sản lượng đạt 11.070 tấn; năm 2010, diện tích tăng lên 1.347 ha, sản lượng đạt 12.150 tấn¹. Diện tích cây ăn quả trên địa bàn huyện cũng tăng nhanh, từ 2.697 ha năm 2006 lên 2.948 ha năm 2010.

Trong chăn nuôi, công tác giống và phòng, chống dịch bệnh được ngành chức năng quan tâm đặc biệt. Bên cạnh các giống thuần chủng, nhiều giống ngoại được đưa vào sản xuất như: Lợn ngoại thương phẩm, bò đực lai Zêbu, ngan Pháp, gà ri lai. Năm 2007, huyện tiến hành xây dựng Trại giống gia cầm quốc gia trên địa bàn các xã Minh Đức, Đắc Sơn. Do làm tốt công tác giống nên năng suất, sản lượng của ngành chăn nuôi đạt kết quả tích cực, điển hình là chất lượng đàn bò. Năm 2006, số lượng đàn bò của huyện là 12.779 con; năm 2010, giảm còn 11.574 con. Mặc dù số lượng giảm nhưng sản lượng thịt hơi xuất chuồng tăng từ 91 tấn năm 2006 lên 149 tấn năm 2010. Từ năm 2007, thực hiện chương trình

1. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên: Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010, tr.32. Tài liệu lưu tại Chi cục Thống kê thị xã Phổ Yên.

chăn nuôi trâu lấy thịt tại các xã Thành Công, Phúc Thuận, Vạn Phái, Phúc Tân, số lượng đàn trâu và sản lượng thịt trâu tăng mạnh, từ 12.711 con năm 2006 lên 14.137 con năm 2010; sản lượng thịt trâu xuất chuồng tăng từ 299 tấn năm 2006 lên 335 tấn năm 2010. Đàn lợn của huyện cũng tăng mạnh, từ 89.078 con năm 2006 tăng lên 109.306 con năm 2010; sản lượng tăng từ 6.458 tấn năm 2006 lên 11.723 tấn năm 2010.

Trong các năm 2006 - 2007, quy mô tổng đàn gia cầm của huyện giảm do ảnh hưởng của dịch cúm H5N1. Từ năm 2008 đến năm 2010, chăn nuôi gia cầm của huyện trở lại trạng thái ổn định. Tổng đàn gia cầm năm 2010 của huyện là 874.000 con, sản lượng 1.962 tấn. Để thuận lợi trong kiểm soát dịch bệnh và đẩy mạnh sản xuất hàng hóa trong chăn nuôi, Đảng bộ huyện khuyến khích mở rộng các mô hình chăn nuôi theo hướng trang trại tập trung. Năm 2006, Phổ Yên có 50 trang trại chăn nuôi; năm 2009 là 78 trang trại; năm 2010 tăng lên 87 trang trại. Sự phát triển của ngành chăn nuôi đã đưa giá trị của ngành tăng từ 185.965 triệu đồng năm 2006 lên 398.607 triệu đồng năm 2010. Tỷ trọng ngành chăn nuôi trong

cơ cấu ngành nông nghiệp năm 2006 chiếm 32,7%, năm 2009 tăng lên 40%¹.

Để tiếp tục khai thác hiệu quả hơn 400 ha mặt nước, Đảng bộ huyện lãnh đạo xây dựng và nhân rộng mô hình nuôi cá ở các xã Tân Hương, Tân Phú, Nam Tiến, Đông Cao. Năm 2008, huyện thực hiện Dự án Thâm canh thủy sản, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, nâng cao hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích. Các hộ nuôi trồng thủy sản trong huyện đã mạnh dạn đầu tư, thâm canh nâng cao năng suất, chất lượng thủy sản bằng cách đưa máy chế biến thức ăn với nguyên liệu sẵn có tại địa phương vào chế biến tại hộ gia đình để giảm chi phí giá thành thức ăn. Nhiều giống cá mới (rôphi đơn tính, cá chim, trắm lai...) được đưa vào nuôi thả. Trung bình mỗi năm, giá trị sản xuất ngành thủy sản của huyện tăng 2,51%.

Trong lĩnh vực lâm nghiệp, tiếp tục thực hiện Quyết định số 661/QĐ-TTg ngày 29/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ về mục tiêu, nhiệm vụ, chính sách và tổ chức thực hiện dự án trồng mới 5 triệu ha rừng, tốc độ trồng rừng nguyên liệu ở Phổ Yên tăng lên

1. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên: Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010, tr.13. Tài liệu lưu tại Chi cục Thống kê thị xã Phổ Yên.

nhANH chóng. Năm 2006, huyện trồng mới được 402 ha, năm 2007 là 552 ha, năm 2008 là 588 ha. Bình quân mỗi năm huyện khai thác được 450 - 500 m³ gỗ; 600.000 cây tre, nứa, luồng. Giá trị sản xuất lâm nghiệp từ 6.521 triệu đồng năm 2006 tăng lên 12.657 triệu đồng năm 2010¹.

Để thực hiện mục tiêu sớm đưa Phổ Yên trở thành huyện công nghiệp với cơ cấu kinh tế công nghiệp - nông lâm nghiệp - dịch vụ lần lượt đạt tỷ lệ: 38% - 32% - 30% vào năm 2010², Đảng bộ huyện xác định giải phóng mặt bằng thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, du lịch, dịch vụ và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, là khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội. Cụ thể hóa chủ trương đó, Huyện ủy Phổ Yên ban hành nhiều đề án, nghị quyết chuyên đề liên quan đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chương trình phát triển công nghiệp trên địa bàn huyện như: Nghị quyết chuyên đề về giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư; Đề án

1. Chi cục Thống kê Phổ Yên: Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010, tr.40. Tài liệu lưu tại Chi cục thống kê thị xã Phổ Yên.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên: Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ XXVII nhiệm kỳ 2005 - 2010. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện; Đề án Đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động; Đề án Quy hoạch và quản lý sản xuất gạch đất nung.

Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư, thành lập Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng và Ban Quản lý dự án được tiến hành. Tháng 6/2006, huyện Phổ Yên phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên tổ chức thành công hội nghị xúc tiến đầu tư vào huyện Phổ Yên với hơn 200 nhà đầu tư tham dự. Kết quả là trong năm 2006, Phổ Yên thu hút 6 dự án đầu tư với số vốn đăng ký hơn 5.000 tỉ đồng. Năm 2007, huyện thu hút được 7 dự án với số vốn hơn 7.000 tỉ đồng. Cũng trong năm 2007, Khu Công nghiệp Nam Phổ Yên được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận cho nhà đầu tư Đài Loan vào đầu tư hạ tầng, hình thành khu công nghiệp tập trung với hạ tầng hoàn chỉnh.

Với quan điểm “không có “đất sạch”, không có công nghiệp phát triển”, cuối năm 2007, Huyện ủy, trước hết là Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên đi học tập kinh nghiệm giải phóng mặt bằng, tạo quỹ “đất sạch” để thu hút đầu tư của tỉnh Bình Dương. Do xác định giải phóng mặt bằng là nhiệm vụ khó khăn, phức tạp bởi liên quan đến quyền lợi, ảnh hưởng

trực tiếp đến đời sống của nhân dân nên Đảng bộ huyện lãnh đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Tại Phổ Yên, việc giải quyết vấn đề giữ “bờ xôi, ruộng mật” để phát triển nông nghiệp với giải phóng mặt bằng, tạo quỹ “đất sạch” phát triển công nghiệp cũng diễn ra gay gắt¹. Nhưng, với tinh thần dám nghĩ, dám làm, chủ động, sáng tạo, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã quyết tâm cao độ trong công tác chỉ đạo giải phóng mặt bằng. Ngày 12/3/2008, Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên ban hành Nghị quyết số 02 -NQ/HU về đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho đối tượng bị thu hồi đất. Địa phương giải quyết việc làm cho người lao động theo hướng đưa lao động vào làm việc tại các doanh nghiệp; phát triển ngành nghề mới, mở rộng các làng nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp hiện có. Đối với lao động ngoài độ tuổi còn có khả năng lao động, huyện hỗ trợ chuyển đổi phát triển các ngành nghề ở địa phương... Những biện pháp đó nhanh chóng nhận được sự đồng thuận,

1. Tư liệu do đồng chí Ngô Xuân Triệu, Bí thư Huyện ủy Phổ Yên từ năm 2000 đến năm 2010, cung cấp.

ủng hộ tích cực của nhân dân. Trong năm 2008, huyện tiến hành giải phóng mặt bằng Khu công nghiệp Trung Thành, Dự án chợ Ba Hàng, hoàn tất các thủ tục thu hồi đền bù và thanh toán đền bù Dự án xây dựng quốc lộ 3 mới, Dự án Khu công nghiệp quốc phòng Z131, Dự án sản xuất ô tô Vinaxuki và thu hút được 6 dự án mới với vốn hơn 6.000 tỉ đồng.

Đầu năm 2009, Phổ Yên tổ chức hội nghị xúc tiến đặc biệt với chủ đề “*Phổ Yên - Tiềm năng và cơ hội đầu tư*”. Qua hội nghị, huyện đã đẩy mạnh công tác quảng bá về tiềm năng, thế mạnh cũng như các chủ trương, chính sách của tỉnh, của huyện về thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp. Đến cuối năm 2009, Phổ Yên giải phóng mặt bằng được 300 ha, trong đó nhân dân tự nguyện hiến 5,27 ha đất để xây dựng tuyến đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên¹. Đây là công trình giao thông trọng điểm quốc gia đi qua địa bàn các xã Thuận Thành, Tân Phú, Đông Cao, Tân Hương, Đồng Tiến, Bãi Bông, Hồng Tiến dài 19,7 km, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế, xã hội của địa phương phát triển. Cũng trong năm 2009, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã chấp thuận chủ trương

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo tổng kết công tác năm 2009. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

quy hoạch hai khu công nghiệp gồm: Tổ hợp khu công nghiệp, khu chế xuất, đô thị và dịch vụ Yên Bình 7.200 ha (huyện Phổ Yên 1.900 ha), Khu công nghiệp Diềm Thụy 2.000 ha (huyện Phổ Yên khoảng 200 ha) và mở rộng Khu công nghiệp Tây Phổ Yên lên khoảng 2.000 ha¹. Sự kiện trên đã tạo cơ sở pháp lý để Phổ Yên đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư. Đến năm 2010, huyện đã giải phóng mặt bằng 1.200 ha và quy hoạch được 11 khu, cụm công nghiệp với tổng diện tích 1.158 ha, bao gồm bốn khu công nghiệp tập trung (Khu công nghiệp Nam Phổ Yên: 153 ha, Khu công nghiệp Trung Thành: 48,5 ha, Khu công nghiệp công nghệ cao và sinh thái Tây Phổ Yên: 490 ha, Khu Kinh tế quốc phòng miền Bắc: 213 ha); 7 cụm công nghiệp (Cụm công nghiệp Đa Phúc: 95,4 ha, Cụm công nghiệp Tân Hương: 12 ha, Cụm công nghiệp Đồng Tiến: 40 ha, Cụm công nghiệp Bãi Bông: 4 ha, Cụm công nghiệp Vân Thượng: 47 ha, Cụm công nghiệp Tân Trung - Thống Thượng: 48 ha, Cụm công nghiệp Bắc Sơn: 6,6 ha).

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 120-BC/HU ngày 11/5/2009 về kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chương trình phát triển công nghiệp huyện Phổ Yên giai đoạn 2006 - 2010. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

Cùng với lãnh đạo công tác giải phóng mặt bằng, công tác cải cách hành chính của Phổ Yên trong những năm 2006 - 2010 cũng đạt được những kết quả khá toàn diện. Từ năm 2006 đến hết năm 2009, huyện đã tiếp nhận và giải quyết thông qua bộ phận “một cửa” 65.000 hồ sơ các loại, trong đó 95,8% số hồ sơ giao dịch được giải quyết đúng thời gian quy định. Đến hết năm 2009, 100% các xã, thị trấn, các phòng chuyên môn của huyện đã xây dựng và ban hành được quy chế làm việc, 97% công chức, viên chức các cơ quan Đảng, đoàn thể, các phòng ban chuyên môn của huyện có trình độ tin học, sử dụng máy vi tính. 100% các ban của Đảng, các cơ quan khối Dân, các phòng ban chuyên môn, các xã, thị trấn đều được trang bị máy tính và internet để theo dõi và cập nhật thông tin. Sự hoàn chỉnh của bộ máy chính quyền các cấp đã giải quyết được nhiều vấn đề phức tạp trên một số lĩnh vực như: Quản lý đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, tệ nạn xã hội, việc làm.

Sự nhanh chóng trong công tác giải phóng mặt bằng cũng như việc thực hiện các thủ tục hành chính nhanh gọn đã thu hút sự quan tâm của nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước đối với Phổ Yên. Trong 5 năm 2006 - 2010, Phổ Yên thu hút được 44 dự án đăng ký

đầu tư với số vốn trên 30.000 tỉ đồng, trong đó có 18 dự án đã cung cấp cho thị trường nhiều sản phẩm mới có giá trị kinh tế cao như: Dụng cụ y tế, giấy xuất khẩu, gạch lát nền, gạch chịu lửa, phụ tùng xe máy, sản phẩm chè, sữa và đồ uống có chất lượng cao. Trung bình mỗi năm, giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá cố định năm 1994) tăng bình quân trên 32%. Năm 2008, giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn huyện đạt 1.028 tỉ đồng, tăng 198% so với năm 2005. Năm 2010, giá trị sản xuất công nghiệp đạt 1.775 tỉ đồng. Cơ cấu kinh tế của huyện đã chuyển dịch theo hướng công nghiệp, dịch vụ. Năm 2006, cơ cấu kinh tế giữa công nghiệp xây dựng - dịch vụ - nông lâm nghiệp, thủy sản lần lượt là: 39,81% - 23,48% - 40,98%. Năm 2010, tỷ lệ này lần lượt đạt 59,2% - 22,1% - 18,7%, vượt xa so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra là 38% - 32% - 30%¹.

Kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế công nghiệp của huyện trong những năm 2006 - 2010 là sự phát triển của thành phần kinh tế tư nhân và thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Trước năm 2003, trên địa bàn huyện chỉ có 1 doanh nghiệp

1. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên: Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010, tr.63. Tài liệu lưu tại Chi cục Thống kê thị xã Phổ Yên.

ngoài quốc doanh và 2.354 hộ sản xuất tiểu thủ công nghiệp; năm 2008, tăng lên 14 doanh nghiệp ngoài quốc doanh, 1 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và hơn 2.500 hộ cá thể sản xuất tiểu thủ công nghiệp. Mức tăng trưởng của hai thành phần kinh tế này trong giai đoạn 2006 - 2010 bình quân đạt 33%/năm. Đây là khu vực được Huyện ủy xác định là có tiềm năng phát triển trong tương lai khi các khu công nghiệp trên địa bàn được hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật.

Trong giai đoạn 2006 - 2010, thủ công nghiệp của huyện có sự phát triển đáng kể. Năm 2010, huyện có 10 làng nghề hoạt động, trong đó có 5 làng nghề được tỉnh cấp bằng công nhận. Trung bình mỗi năm, giá trị sản xuất tăng bình quân 27%, thu hút hơn 4.500 lao động tham gia, giá trị sản xuất 32 tỉ đồng (theo giá cố định năm 1994). Các ngành nghề được đa dạng hóa, các cơ sở sản xuất tăng lên cả về số lượng và quy mô. Sản phẩm trong lĩnh vực thủ công nghiệp ngày càng hoàn thiện, có giá trị kinh tế cao, có thể xuất khẩu. Sự phát triển của lĩnh vực thủ công nghiệp, làng nghề đã góp phần quan trọng trong giải quyết lao động và việc làm ở khu vực nông thôn.

Ngành thương mại, du lịch, dịch vụ được mở rộng hoạt động với sự tham gia của nhiều thành phần

kinh tế, bảo đảm cung ứng hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của nhân dân. Huyện đã từng bước xây dựng chợ Ba Hàng trở thành Trung tâm Thương mại của huyện; xây dựng và mở rộng các chợ vùng và chợ nông thôn ở các xã, thị trấn, nhất là các xã miền núi. Đồng thời, huyện đã quy hoạch chi tiết để kêu gọi đầu tư vào Khu du lịch Suối Lạnh, Khu du lịch Tân Hương, Vân Thượng và một số khu du lịch sinh thái khác. Các loại hình dịch vụ vận tải, dịch vụ khách sạn, nhà hàng trong giai đoạn này được khuyến khích phát triển. Năm 2010, Phổ Yên có 68 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại, khách sạn - nhà hàng và dịch vụ; năm 2010, tăng lên 68 doanh nghiệp. Số lượng lao động trong lĩnh vực này tăng từ 3.386 người năm 2005 lên 6.351 người năm 2010¹. Sự phát triển của lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch đã góp phần đưa tốc độ tăng trưởng GDP tăng nhanh qua các năm.

Cùng với đầu tư phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, công tác xây dựng, phát triển đô thị được Đảng bộ quan tâm. Ngoài việc điều chỉnh,

1. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên: Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010, tr.53. Tài liệu lưu tại Chi cục Thống kê thị xã Phổ Yên.

quy hoạch chi tiết các thị trấn cho phù hợp với yêu cầu phát triển, huyện triển khai công tác quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết các thị trấn mới, quy hoạch các khu đô thị, khu dân cư như Hồng Phong, Thái Thịnh, Đại Đồng, Đông Á, Chiến Công, ICT để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống nhân dân. Công tác quản lý nhà nước về xây dựng và phát triển đô thị trên địa bàn được tăng cường. Kết cấu hạ tầng đô thị như: Đường giao thông, hệ thống thoát nước, vệ sinh môi trường, chiếu sáng đô thị được tích cực đầu tư.

Kinh tế phát triển không chỉ trực tiếp nâng cao đời sống các hộ gia đình mà còn góp phần tăng ngân sách địa phương qua từng năm. Năm 2005, thu ngân sách trên địa bàn huyện (thu trong cân đối, không bao gồm thu quản lý ngân sách và thu trợ cấp từ ngân sách cấp trên) đạt 30.004 triệu đồng; năm 2010 đạt 82.148 triệu đồng, gấp hơn 8 lần so với năm 2001¹; trong đó, thu ngân sách khu vực ngoài quốc doanh chiếm tỷ lệ cao, từ 6,45 tỉ đồng năm 2006 lên 31 tỉ đồng năm 2010.

1. Chi cục Thống kê huyện Phổ Yên: Niên giám thống kê huyện Phổ Yên năm 2010, tr.7. Tài liệu lưu tại Chi cục Thống kê thị xã Phổ Yên.

Để phục vụ sản xuất và thu hút đầu tư, công tác xây dựng cơ bản được Đảng bộ huyện đặc biệt quan tâm. Tranh thủ các nguồn đầu tư của Trung ương và của tỉnh, Phổ Yên đã đẩy nhanh quá trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật, trong đó hướng ưu tiên là đầu tư hoàn thiện hệ thống đường giao thông, phát triển mạng lưới điện, xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho ngành giáo dục, y tế, văn hóa với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”. Trong 5 năm 2006 - 2010, với nguồn kinh phí 1.290 tỉ đồng (trong đó, ngân sách nhà nước là 167 tỉ đồng, vốn đầu tư của doanh nghiệp và nguồn huy động từ nhân dân là 1.123 tỉ đồng), nhiều hạng mục công trình đã hoàn thành và đưa vào sử dụng như: Hệ thống giao thông liên huyện (từ Phổ Yên đi Hiệp Hoà, Sóc Sơn, Ngọc Thanh (Vĩnh Phúc), hệ thống giao thông phục vụ cho các khu công nghiệp nhỏ, khu du lịch như tuyến đường Ba Hàng - Thành Công, đập tràn Tân Ấp - Phúc Thuận; hệ thống đường nội thị của thị trấn Ba Hàng, thị trấn Bắc Sơn; hệ thống đường gom các khu công nghiệp, đường tỉnh 261. Đối với đường thủy, huyện đã đầu tư nâng cấp cảng Đa Phúc theo quy hoạch của Cục Đường sông Việt Nam được Chính phủ phê duyệt. Từ năm 2006 đến năm 2010, huyện đầu tư xây dựng 31 trạm điện thuộc 11 xã với tổng công suất 3.100 KVA, 184 km

đường dây hạ thế 0,4 KW, nâng cấp hệ thống đường điện hạ thế đã xuống cấp, xây dựng hệ thống điện chiếu sáng cầu Đa Phúc tới địa bàn Sông Công với chiều dài 12 km. Các trạm biến áp phục vụ các khu công nghiệp được đầu tư xây dựng để bảo đảm cho việc sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp. Đến năm 2009, huyện xây dựng mới và cải tạo được 12 trụ sở xã, thị trấn với vốn đầu tư là 14.200 triệu đồng; xây dựng mới 11 trạm y tế tuyến xã với tổng vốn đầu tư là 13.380 triệu. Năm 2010, huyện triển khai đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa huyện với quy mô 100 giường, vốn đầu tư trên 60 tỉ đồng từ nguồn trái phiếu Chính phủ.

Bên cạnh việc đầu tư xây dựng các công trình phục vụ sản xuất công nghiệp, huyện còn quan tâm đến hạ tầng kỹ thuật ở nông thôn. Thời điểm năm 2008, huyện Phổ Yên có 283,8 km đường nông thôn do xã, thị trấn quản lý; 515 km đường do thôn, xóm quản lý; 579 km kênh mương cấp III và 43 công trình thủy lợi nhỏ¹. Đa phần các tuyến đường chưa được

1. Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên: Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 23/4/2008 về việc sử dụng vốn tín dụng đầu tư phát triển Nhà nước để thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

bê tông hóa; kênh mương chưa được “cứng hóa”. Xuất phát từ thực trạng đó, ngày 23/4/2008, Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên ban hành Nghị quyết số 03-NQ/HU về việc sử dụng vốn tín dụng đầu tư phát triển Nhà nước để thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn với mục tiêu bê tông hóa 80% đường giao thông nông thôn, cứng hóa kênh mương nội đồng, phát triển hạ tầng làng nghề và đầu tư hạ tầng nuôi trồng thủy sản. Trong quá trình triển khai, huyện đã phát động phong trào hiến đất xây dựng đường giao thông nông thôn. Trong ba năm 2008 - 2010 đã có trên 1.200 hộ dân tự nguyện hiến đất với tổng số diện tích gần 30 ha¹. Sau ba năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU, Phổ Yên đã nâng cấp, sửa chữa được 228 km đường giao thông nông thôn; “cứng hóa” 266 km kênh mương. Các công trình trên đã góp phần quan trọng trong việc giải quyết các vấn đề dân sinh, phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn; tạo tiền đề vững chắc để Phổ Yên thực hiện phong trào xây dựng nông thôn mới giai đoạn sau.

1. Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên: Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 08/8/2011 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải phóng mặt bằng để xây dựng và phát triển huyện thành thị xã công nghiệp vào năm 2015. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 21/01/2009 của Ban Bí thư Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX) về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Huyện ủy Phổ Yên triển khai học tập cho cán bộ chủ chốt cấp huyện và 59 bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở. Tiếp đó, ngày 15/11/2009, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chỉ thị số 36-CT/HU về tăng cường lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý tài nguyên khoáng sản. Lần đầu tiên nhóm chỉ tiêu về môi trường được đưa vào các chỉ tiêu định hướng phát triển kinh tế - xã hội và hình thành mục chi ngân sách cho sự nghiệp môi trường với mức chi hằng năm không dưới 1% tổng chi ngân sách cả huyện. Hệ thống cán bộ quản lý môi trường từ huyện đến cơ sở được tăng cường và đi vào hoạt động có hiệu quả. Huyện đã chỉ đạo ngành chức năng quản lý tốt việc khai thác cát sỏi ở sông Công trên địa bàn xã Nam Tiến và xã Trung Thành, duy trì tốt phong trào bảo vệ môi trường thông qua các hoạt động vệ sinh môi trường ở cơ quan, khu công cộng, khu chế xuất, chế biến thực phẩm. Các khu trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm đã có biện pháp xử lý phù hợp, tránh gây ô nhiễm trong dân cư. Các đề án, dự án bảo vệ môi trường và kế hoạch bảo vệ tài nguyên khoáng sản tại

mỏ vàng Đèo Bụt tại xã Thành Công, mỏ than Cát Lê tại Ấp Lươn, xã Phúc Thuận được các cơ quan chức năng tích cực triển khai, không để xảy ra hiện tượng tự khai thác bừa bãi và tranh chấp. Trong 5 năm 2006 - 2010, huyện đã tổ chức kiểm tra 122 cuộc, xử lý 93 trường hợp vi phạm quy định bảo vệ môi trường, qua đó góp phần chấn chỉnh công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn huyện.

Tuy nhiên, hạn chế lớn nhất trong công tác bảo vệ môi trường của huyện trong giai đoạn 2005 - 2010 là đội ngũ cán bộ quản lý môi trường còn thiếu về số lượng, hạn chế về năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Nguồn vốn đầu tư và chi thường xuyên cho bảo vệ môi trường chưa đáp ứng được yêu cầu. Nhiều địa phương còn sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường cho các mục đích khác hoặc sử dụng không hiệu quả. Trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ môi trường còn thiếu và lạc hậu.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục nhận được sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền.

Trong giáo dục - đào tạo, trên cơ sở hệ thống mạng lưới trường lớp đồng bộ, cơ sở vật chất tương đối hoàn thiện, đội ngũ giáo viên đáp ứng về số lượng, ngành giáo dục Phổ Yên trong những năm 2005 - 2010 được phát triển theo hướng chuẩn hóa, hiện đại

hóa, xã hội hóa. Thực hiện Đề án xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2006 - 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, đến thời điểm năm 2010, tổng số giáo viên, cán bộ quản lý ngành giáo dục của huyện là 1.786 người, trong đó số lượng giáo viên đạt trình độ thạc sĩ là 5 người, trình độ đại học 533 người, trình độ cao đẳng là 728 người, trung cấp là 520 người¹. Hơn 96% giáo viên đạt trình độ chuẩn, 100% cán bộ quản lý có trình độ trên chuẩn. Như vậy, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn của Phổ Yên thấp hơn chỉ tiêu của Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra gần 4%. Về cơ sở vật chất, đến năm 2010, huyện có 802 phòng học, trong đó số lượng phòng học “tầng hóa” chiếm 40%, phòng học tạm chiếm 6% (năm 2004, tỷ lệ này chiếm 9,7%). Số học sinh phổ thông năm 2010 của Phổ Yên là 22.708 (tiểu học là 10.478 học sinh, trung học cơ sở là 8.123 học sinh, trung học phổ thông là 4.107 học sinh). Trung bình hằng năm, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp bậc trung

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 150-BC/HU ngày 24/3/2010 về kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chương trình, đề án, dự án trọng điểm của tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2006 - 2010 trên địa bàn huyện Phổ Yên. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

học phổ thông đạt 94 - 95%; trong đó có từ 17 - 20% thi đỗ vào đại học. Để nâng cao chất lượng dạy và học, trong giai đoạn 2006 - 2010, các nhà trường tiếp tục thực hiện Cuộc vận động “Hai không”, Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Chất lượng giáo dục của Phổ Yên tiếp tục đạt được những kết quả tích cực. Các trường tiểu học, trung học cơ sở giữ vững danh hiệu trường chuẩn quốc gia (mức độ I). Các trường trung học phổ thông, Trung tâm giáo dục thường xuyên đều đạt đơn vị tiên tiến. Năm học 2009 - 2010, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phổ Yên được Chính phủ tặng Huân chương Lao động hạng Ba.

Trong lĩnh vực đào tạo, Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Phổ Yên, Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế công nghiệp đóng trên địa bàn hoạt động hiệu quả. Trường đã chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để bảo đảm công tác đào tạo với quy mô hơn 3.000 học sinh, sinh viên. Bình quân mỗi năm, trường có 1.500 - 1.700 học sinh, sinh viên tốt nghiệp, trong đó có 20 - 25% học sinh, sinh viên tốt nghiệp loại giỏi. Với kết quả đó, năm 2008, trường được Chính phủ tặng Huân chương Độc lập hạng Ba. Năm 2009, Trung tâm Dạy nghề huyện được nâng cấp thành Trường Trung cấp nghề Nam Thái Nguyên, quy mô

đào tạo 54 lớp và 1.549 học sinh với 10 ngành nghề đào tạo. Ngoài ra, Trung tâm học tập cộng đồng của 18 xã, thị trấn (thành lập từ tháng 5/2006) hoạt động tương đối hiệu quả trong việc trở thành nơi chuyển giao khoa học, kỹ thuật cho nông dân, góp phần tích cực trong việc xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư.

Bên cạnh kết quả đạt được, hạn chế lớn nhất của công tác giáo dục và đào tạo ở Phổ Yên trong giai đoạn này là số học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông bỏ học nhiều nên ảnh hưởng đến công tác phổ cập giáo dục trung học của địa phương. Năm 2006, có 318 học sinh bỏ học trên địa bàn huyện (trong tổng số 1.503 trường hợp học sinh bỏ học của tỉnh Thái Nguyên¹). Đến năm 2010, tỷ lệ học sinh trung học bỏ học đã giảm, còn 86 trường hợp. Bên cạnh đó, công tác xây dựng trường đạt chuẩn mức độ II đối với trường mầm non, tiểu học còn chậm; việc huy động học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở hàng năm vào học trung học phổ thông và học nghề đạt tỷ lệ còn thấp, chỉ khoảng trên 84,45% (trong đó chỉ tiêu là 95%).

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2010, tr.243. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

Thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 04/3/2005 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Huyện ủy đã lãnh đạo ngành chức năng thực hiện các chính sách nhằm đẩy mạnh các hoạt động phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn huyện với mục tiêu: Tăng năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hướng người nông dân sản xuất theo hướng hàng hóa, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm. Theo đó, nhiều mô hình sản xuất cho năng suất cao đã được thực hiện trên địa bàn huyện như: Mô hình sản xuất giống sắn mới KM 98-7 tại các xã Tiên Phong, Hồng Tiến, Minh Đức thay thế giống sắn địa phương năng suất thấp, chất lượng kém (năm 2006); mô hình cải tạo giống nhãn địa phương bằng phương pháp ghép cành, ghép mắt tại Hợp tác xã nhãn Khe Dù, xã Phúc Thuận; mô hình chuyển đổi cây trồng đem lại hiệu quả kinh tế cao tại xã Đông Cao (năm 2008); mô hình sản xuất lúa lai mang tính chất hàng hóa tại các xã Minh Đức, Thành Công (năm 2009)... Việc ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất nông nghiệp đã đáp ứng tốt các nhu cầu về tiêu dùng, hạn chế nhập khẩu, tăng thu nhập cho người nông dân.

Hệ thống y tế (gồm 1 bệnh viện đa khoa, 2 phòng khám đa khoa khu vực, 18 trạm y tế với 181 giường bệnh) được duy trì tốt, bảo đảm công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, phòng, chống dịch bệnh. Đến năm 2010, đội ngũ cán bộ trong hệ thống y tế của huyện có 189 người, trong đó có 39 bác sĩ, 45 y sĩ, kỹ thuật viên, 93 y tá, nữ hộ sinh, 12 dược sĩ trung cấp¹. Số địa phương đạt chuẩn quốc gia về y tế ngày càng tăng, năm 2006 là 5/18 xã, thị trấn; năm 2010 là 13/18 xã, thị trấn. Riêng Trạm y tế thị trấn Bắc Sơn đạt tiêu chí Trung tâm Y tế vùng. Trung bình mỗi năm, Bệnh viện huyện và cơ sở y tế của các địa phương khám và chữa bệnh cho 40.000 lượt người, trong đó điều trị nội trú đạt trên 200% kế hoạch. Các chương trình y tế quốc gia được triển khai hiệu quả.

Theo tiêu chí quy định tại Quyết định số 70-QĐ/TTCP ngày 08/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ thì tỷ lệ hộ nghèo của Phổ Yên năm 2005 là 7.537 hộ (chiếm 23,89%), trong đó có 139 hộ nghèo chính sách và 1.638 hộ dân tộc thiểu số. Thực hiện Đề án

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2010, tr.260. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

xóa đói giảm nghèo của tỉnh Thái Nguyên, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, công tác giảm nghèo của Phổ Yên trong giai đoạn 2005 - 2010 tập trung vào nội dung: Giúp người nghèo phát triển sản xuất để ổn định cuộc sống và tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật phục vụ sản xuất ở các vùng có tỷ lệ hộ nghèo cao. Triển khai nội dung đó, năm 2006, các ngành chức năng của huyện đã hỗ trợ xây dựng 176 ngôi nhà cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn. Năm 2007, huyện xóa được 140 ngôi nhà dột nát, xây dựng 6 nhà tình nghĩa. Từ năm 2009, thực hiện Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg ngày 12/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, huyện Phổ Yên có 1.420 nhà nằm trong diện được hỗ trợ. Đến hết năm 2009, huyện đã xây dựng được 502 “ngôi nhà 167” bàn giao cho các hộ nghèo. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg, huyện đã gặp nhiều khó khăn do việc cấp vốn từ nguồn ngân sách Trung ương để hỗ trợ cho địa phương còn hạn hẹp. Đứng trước khó khăn đó, huyện đã phát động chương trình ủng hộ xóa nhà tạm cho người nghèo. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của huyện, một số xã đã vận dụng sáng tạo, linh hoạt chính sách để các hộ dân huy động từ nguồn vật liệu tại

chỗ (gỗ vườn, khung nhà cũ). Một số địa phương trích kinh phí từ các chương trình, dự án để hỗ trợ các hộ nghèo không có khả năng đối ứng... Đến cuối năm 2010, toàn huyện đã hoàn thành và đưa vào sử dụng được trên 1.000 ngôi nhà cho người nghèo. Các xã thực hiện đạt kết quả cao như: Phúc Thuận 90 nhà; Thành Công 48 nhà; Phúc Tân 35 nhà... Ngân hàng Chính sách xã hội huyện tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án hỗ trợ người nghèo vay vốn để sản xuất. Những biện pháp trên đã đưa công tác giảm nghèo ở Phổ Yên đạt kết quả tích cực. Năm 2006, huyện thực hiện giảm nghèo cho 1.666 hộ, đưa tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 6.992 hộ (20,89%) theo chuẩn mới giai đoạn 2006 - 2010, trong đó, hộ chính sách còn 92 hộ, hộ nghèo dân tộc có 1.171 hộ. Năm 2007, huyện thực hiện giảm nghèo được 1.003 hộ. Đến năm 2010, tỷ lệ hộ nghèo ở Phổ Yên còn 6,22%¹.

Vấn đề giải quyết việc làm của địa phương trong giai đoạn 2005 - 2010 được đẩy mạnh. Cơ sở đào tạo nghề (Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh

1. Số liệu được tổng hợp qua báo cáo tổng kết các năm 2006 - 2010 của Huyện ủy Phổ Yên. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

tế công nghiệp, Trung tâm Hướng nghiệp dạy nghề và Giáo dục thường xuyên) đã tổ chức lớp đào tạo nghề cho các đối tượng lao động; đồng thời thực hiện liên kết đào tạo với Trường Đại học Nông lâm - Đại học Thái Nguyên, Trường Cao đẳng Nông lâm Đông Bắc để mở các lớp đào tạo nghề với nhiều hình thức phong phú như ngắn hạn, tại chức, học ngoài giờ hành chính. Trong ba năm 2005 - 2007, huyện Phổ Yên đã giải quyết cho gần 5.000 lao động có việc làm mới. Từ năm 2008, do đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng để thu hút đầu tư nên diện tích đất nông nghiệp thu hồi là 733 ha, ảnh hưởng đến 6.730 hộ, trong đó số lao động phải chuyển đổi ngành nghề, tạo việc làm trên 3.723 người. Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/HU ngày 12/3/2008 của Ban Thường vụ Huyện ủy về đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người dân bị thu hồi đất sản xuất nông nghiệp để phát triển kinh tế - xã hội, huyện tổ chức điều tra tình hình lao động việc làm của các đối tượng thuộc độ tuổi để xây dựng kế hoạch đào tạo nghề hằng năm. Cùng với đó, huyện đã đưa lao động tham gia các chương trình đào tạo nghề miễn phí do Tổng cục Dạy nghề của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội tổ chức. Trung bình mỗi năm, Trường nghề Nam Phổ Yên đào tạo được 1.000 lao động với những ngành nghề chủ yếu như: May công

NGHIỆP, hàn, điện, mây tre đan, tin học... Mỗi năm, huyện dành kinh phí hỗ trợ cho các chương trình dạy nghề từ 500 triệu đến 1 tỉ đồng. Tính chung trong giai đoạn 2005 - 2010, huyện đã giải quyết việc làm mới cho 11.450 lao động.

Với đạo lý “*Uống nước nhớ nguồn*”, cấp ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong huyện quan tâm lãnh đạo, thực hiện tốt chính sách đối với người có công. Ngành y tế đã tổ chức thăm, khám bệnh, phát thuốc miễn phí cho các đối tượng là thương, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ và gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng. Năm 2009, Phổ Yên xây dựng Đền thờ các anh hùng liệt sĩ của huyện tại thị trấn Ba Hàng. Công trình được xây dựng với tổng mức đầu tư trên 9 tỉ đồng từ nguồn vốn hỗ trợ của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và vốn ngân sách của tỉnh, huyện. Ngày 23/7/2010, Đền thờ các anh hùng liệt sĩ huyện Phổ Yên được khánh thành, trở thành nơi để nhân dân đến thăm viếng, tưởng nhớ, tôn vinh các anh hùng liệt sĩ, từ đó góp phần giáo dục cho thế hệ trẻ tinh thần yêu nước và truyền thống cách mạng của quê hương.

Quán triệt quan điểm văn hóa là nền tảng tinh thần xã hội, là mục tiêu và động lực phát triển

kinh tế - xã hội, Đảng bộ huyện đã lãnh đạo thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Hưởng ứng phong trào trên, các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao được phát triển sâu rộng trong các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn. Đến năm 2010, tất cả các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đều có điểm bưu điện - văn hóa, được phủ sóng phát thanh. Hầu hết các khu dân cư, các tổ dân phố có nhà văn hóa. Trung bình mỗi năm có 90% gia đình, 99% cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu Gia đình văn hóa, Cơ quan văn hóa.

Tiếp thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 23/10/2002 của Ban Bí thư Trung ương (khóa IX) về phát triển thể dục thể thao đến năm 2010, phong trào thể dục, thể thao quần chúng của huyện được mở rộng đến các đối tượng và địa bàn với nhiều hình thức phong phú. Trung bình mỗi năm, toàn huyện có trên 34.280 người thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao (đạt 25% dân số của huyện)¹. Năm 2009, huyện Phổ Yên tổ chức thành công Đại hội thể dục

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 152-BC/HU ngày 29/4/2010 về kết quả thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư (khóa IX) về phát triển thể dục thể thao đến năm 2010. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

thể thao lần thứ IV với quy mô gần 4 nghìn người tham gia gồm 33 nội dung của 9 môn thi đấu, thu hút trên 2.000 vận động viên của các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị. Phong trào thể thao quần chúng phát triển rộng khắp, qua đó đã xuất hiện nhiều Câu lạc bộ Thể dục thể thao hoạt động có hiệu quả. Thành tích các môn thể thao của huyện được nâng cao. Từ năm 2005 đến năm 2010, các vận động viên đã đem về cho huyện Phổ Yên 36 huy chương Vàng, 54 huy chương Bạc và 35 huy chương Đồng, trong đó có 1 huy chương Bạc châu Á, 1 huy chương Vàng SEAGAME môn Karatedo, 4 huy chương Vàng giải Wushu toàn quốc năm 2008 - 2009¹... Thông qua giải đấu, nhiều vận động viên của huyện được lựa chọn vào đội tuyển của tỉnh, của quốc gia, tham gia thi đấu trong và ngoài nước. Phong trào thể dục, thể thao quần chúng được đẩy mạnh.

Năm 2007, Huyện ủy Phổ Yên tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về việc thực hiện

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 152-BC/HC ngày 29/4/2010 về kết quả thực hiện Chỉ thị 17-CT/TW của Ban Bí thư (khóa IX) về phát triển thể dục thể thao đến năm 2020. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và 10 năm thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”. Huyện ủy nhận định: Sau 10 năm quán triệt, triển khai và thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, công tác thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội của huyện Phổ Yên đạt được những chuyển biến tích cực. Hiện tượng tảo hôn trên địa bàn đã chấm dứt. Việc tang được thực hiện theo quy định nếp sống văn hóa, đám tang tiết kiệm chi phí được 40 - 50% so với trước. Việc tổ chức các lễ hội đã được các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo, tổ chức theo đúng quy định. Kết quả đó góp phần vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của huyện, giữ vững khối đại đoàn kết toàn dân, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Trong 10 năm thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” đã có 1.183 lượt xóm, tiểu khu đạt tiêu chuẩn văn hóa (trong đó có 16 xóm, tiểu khu đạt tiêu chuẩn văn hóa cấp tỉnh), 419 cơ quan đạt tiêu chuẩn văn hóa (trong đó có 12 cơ quan đạt văn hóa cấp tỉnh), 192.133 lượt hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, trong đó có 60.501 lượt hộ đạt tiêu chuẩn gia đình

văn hóa tiêu biểu xuất sắc; 324/327 khu dân cư xây dựng hương ước, quy ước, 193/327 khu dân cư đạt danh hiệu khu dân cư tiên tiến¹.

Phổ Yên có nhiều thành phần dân tộc: Kinh, Tày, Nùng, Sán Dìu, Dao, Sán Chay... trong đó, tỷ lệ người dân tộc thiểu số chiếm gần 10% dân số của huyện². Đồng bào các dân tộc thiểu số định cư sinh sống đan xen với đồng bào dân tộc Kinh (chủ yếu ở các xã Thành Công, Vạn Phái, Minh Đức, Phúc Thuận, Phúc Tân). Quán triệt sâu sắc các quan điểm của Đảng về vấn đề dân tộc, Đảng bộ huyện đã tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào các dân tộc các xã miền núi. Thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc, Phổ Yên huy động các nguồn vốn để phát triển toàn diện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và an ninh - quốc phòng trên địa bàn vùng dân tộc và miền núi của huyện. Trong 5 năm 2004 - 2008,

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 60-BC/HU ngày 16/11/2007 về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ chính trị (khóa VIII) 1998 - 2007 và triển khai thông báo Kết luận số 83-TB/TW của Ban Bí thư Trung ương (khóa X). Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

2. Theo số liệu của phòng Dân tộc thị xã Phổ Yên.

huyện đã hỗ trợ làm nhà ở cho 168 hộ với tổng kinh phí 1.065.600.000 đồng, hỗ trợ làm giếng nước sinh hoạt cho 174 hộ với tổng kinh phí 77.160.000 đồng, hỗ trợ đất ở cho 3 hộ với tổng kinh phí 36.000.000 đồng, hỗ trợ công trình nước sinh hoạt cho 560 hộ với tổng kinh phí 4.278.135.601 đồng¹. Cùng với đó, huyện chú trọng xây dựng hạ tầng kỹ thuật để đồng bào có điều kiện phát triển kinh tế vườn đồi, vườn rừng. Đến năm 2008, huyện tập trung huy động các nguồn vốn để xây dựng, củng cố 48 km kênh mương nội đồng, 13 trạm bơm dầu, bơm điện và 13 trạm biến áp tại các xã miền núi. Nhờ đó, các xã đã cơ bản chủ động được nước tưới cho lúa và cây công nghiệp. 98% số hộ dân được sử dụng điện vào sinh hoạt và phát triển kinh tế. 100% các trụ sở làm việc của các xã, thị trấn được đầu tư xây dựng mới. Các trạm y tế xã, thị trấn đều được đầu tư xây dựng; các dịch vụ khám, chữa bệnh, kế hoạch hóa gia đình, tiêm chủng theo chương trình y tế

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 96-BC/HU ngày 24/9/2008 về tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa IX) về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; về công tác dân tộc; về công tác tôn giáo. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

quốc gia phòng ngừa các bệnh nguy hiểm cho trẻ em được đặc biệt quan tâm. Do có tuyến y tế cơ sở vững chắc và đội ngũ cán bộ y tế thôn bản nên đồng bào các dân tộc đã bỏ hẳn một số tập tục lạc hậu. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và quốc phòng luôn được củng cố. Công tác xây dựng hệ thống chính trị luôn được quan tâm, tạo điều kiện phát triển trên cả ba mặt: chính trị, tư tưởng, tổ chức. Đến năm 2010, trong huyện không có xóm trắng về đảng viên, 100% các xóm đều có các tổ chức đảng, đoàn thể. Trong công tác cán bộ, huyện đã tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận. Từ năm 2005 đến năm 2010, số cán bộ là người dân tộc thiểu số tham gia ban chấp hành đảng bộ các xã, thị trấn là 10 đồng chí, trong đó giữ cương vị chủ chốt có 3 đồng chí.

Thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác tôn giáo, Huyện ủy Phổ Yên đã chỉ đạo các chi, đảng bộ trực thuộc quán triệt nội dung đường lối tôn giáo của Đảng đến toàn thể đảng viên, cán bộ và nhân dân. Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng được Chương trình hành động

thực hiện Nghị quyết nhằm cụ thể hóa những quan điểm, chính sách của Đảng đối với vấn đề tôn giáo, đề ra phương hướng trong quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo trên địa bàn huyện. Công tác tuyên truyền, phổ biến các nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo luôn được cấp ủy, chính quyền quan tâm. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, chính quyền cùng với sự giúp đỡ của ban, ngành, phòng Dân tộc - Tôn giáo huyện (nay là phòng Nội vụ) tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về tôn giáo cho hàng trăm học viên là bí thư chi bộ dưới cơ sở, trưởng xóm và một số cán bộ các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và các xã, thị trấn. Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện đã tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng báo cáo viên, đại biểu hội đồng nhân dân cấp xã, trưởng xóm, bí thư chi bộ cơ sở, các đoàn thể về công tác tôn giáo nhằm làm cho cán bộ, đảng viên nắm bắt được công tác quản lý nhà nước về tôn giáo để vận dụng vào thực tế địa phương. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân huyện, sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội, công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn huyện đã có nhiều chuyển

biến tích cực, tình hình hoạt động tôn giáo trên địa bàn huyện ổn định, theo đúng pháp luật, góp phần giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Công tác quốc phòng và an ninh tiếp tục được cấp ủy đảng, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Trong 5 năm 2005 - 2010, lực lượng công an huyện đã đấu tranh triệt phá, kiềm chế, đẩy lùi nhiều ổ nhóm tội phạm và tệ nạn xã hội. Trong đó, tội phạm ma túy là 56 vụ với 74 đối tượng, tội phạm mai dâm 19 vụ với 33 đối tượng, các tội phạm khác là 488 vụ với 602 đối tượng. Công an huyện đã bắt, vận động 41 đối tượng có lệnh truy nã, bắt thi hành án 27 đối tượng... Do thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội nên tình hình tội phạm hằng năm giảm. Năm 2006, trên địa bàn huyện có 147 vụ phạm pháp hình sự; năm 2009, xảy ra 64 vụ, giảm 83 vụ. Tệ nạn xã hội từng bước được đẩy lùi. Số người nghiện ma túy năm 2006 là 570 đối tượng, năm 2009 còn 466 đối tượng. Năm 2006, huyện có 1 xã không có đối tượng nghiện ma túy; năm 2009, tăng lên 3 xã. Tai nạn giao thông trên địa bàn huyện giảm cả về số vụ, số người chết và số người bị thương. Năm 2006, trên địa bàn huyện xảy ra 82 vụ tai nạn giao thông, làm 47 người chết, 14 người bị thương, đến năm 2008, giảm còn 30 vụ (35 người

chết, 11 người bị thương)¹. Lực lượng công an huyện phối hợp với lực lượng công an, an ninh của tỉnh bảo vệ an toàn các đồng chí lãnh đạo cấp cao khi đến làm việc tại địa phương.

Công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ huyện coi trọng trên cả ba mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo phổ biến, quán triệt kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy về công tác xây dựng Đảng đến toàn thể đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ. Từ năm 2006 đến năm 2010, Huyện ủy đã tổ chức 746 lớp học tập nghị quyết cho 81.710 lượt người. Song song với công tác triển khai học tập nghị quyết, công tác giáo dục lý luận chính trị, bồi dưỡng về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh luôn được quan tâm chỉ đạo. Từ năm 2006, Đảng bộ huyện Phổ Yên tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương

1. Ban Chấp hành Đảng bộ Công an huyện Phổ Yên: Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành khóa IV trình Đại hội Đảng bộ Công an huyện Phổ Yên lần thứ V, nhiệm kỳ 2010 - 2015. Tài liệu lưu tại Công an Thị xã Phổ Yên.

đạo đức Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác xây dựng Đảng. Qua thực hiện Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, có nhiều tập thể, cá nhân thực hiện “làm theo” lời Bác đạt kết quả tốt trên các lĩnh vực, được Đảng bộ tỉnh, Đảng bộ huyện khen thưởng. Điển hình như tấm gương hơn 1.000 hộ dân hiến đất làm đường giao thông nông thôn với diện tích trên 20 ha. Nhiều cán bộ, đảng viên đi đầu trong công tác giải phóng mặt bằng, trong các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVII đề ra.

Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, công tác cán bộ đạt được nhiều kết quả tích cực. Từ năm 2005 đến năm 2010, Ban Thường vụ Huyện ủy cử 15 đồng chí đi học cao cấp lý luận chính trị, phối hợp với Trường Chính trị tỉnh tổ chức 2 lớp trung cấp lý luận chính trị cho 165 cán bộ huyện và xã, 1 lớp đại học phát triển nông thôn cho 62 cán bộ các ngành của huyện và các xã, thị trấn, 6 lớp sơ cấp chính trị cho 305 cán bộ xã, chi bộ thôn xóm và 77 lớp bồi dưỡng đảng viên mới cho 7.133 lượt đảng viên. Từ năm 2005 đến năm 2010, Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện bổ nhiệm

và điều động 45 cán bộ trưởng, phó các phòng, ban, ngành, đoàn thể đúng theo quy định. Đến năm 2009, 100% cán bộ là trưởng, phó các cơ quan, phòng, ban của huyện đều có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên, trong đó trình độ cao cấp và cử nhân chiếm 70%. Đội ngũ cán bộ cơ sở thuộc diện quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy có 80/103 đồng chí đạt trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từ trung cấp trở lên (chiếm 77,6%); 100% có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên (trong đó có 1 đồng chí đạt trình độ cao cấp lý luận chính trị).

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác quy hoạch cán bộ, ngay sau Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXVII, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã có các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn về công tác này. Năm 2010, công tác quy hoạch cán bộ diện A1, A2, A3 được thực hiện đúng tiêu chuẩn, mục đích, yêu cầu đề ra. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện quy hoạch 60 đồng chí (gần gấp 2 lần so với cấp ủy đương nhiệm); Ban Thường vụ quy hoạch 20 đồng chí (hơn 2 lần so với Ban Thường vụ đương nhiệm); chức danh Bí thư quy hoạch 5 đồng chí, Phó Bí thư 5 đồng chí; Chủ tịch Ủy ban nhân dân 4 đồng chí; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân 6 đồng chí. Ban Chấp hành Đảng bộ xã,

thị trấn quy hoạch 499 đồng chí (cấp ủy đương nhiệm tại thời điểm năm 2009 có 283 đồng chí), Ban Thường vụ Đảng ủy các xã, thị trấn quy hoạch 160 đồng chí (đương nhiệm có 94 đồng chí). Trưởng, Phó khối Đảng, đoàn thể cấp huyện quy hoạch 60 đồng chí (đương nhiệm có 31 đồng chí). Trưởng, phó phòng, ban khối chính quyền quy hoạch 85 đồng chí (đương nhiệm có 43 đồng chí)¹.

Việc quản lý cán bộ thực hiện bảo đảm theo đúng quy định của Trung ương và của tỉnh về phân cấp quản lý cán bộ. Từ năm 2005 đến năm 2010, Ban Thường vụ Huyện ủy đã điều động, sắp xếp, luân chuyển, bổ nhiệm 58 lượt cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; kiện toàn 196 lượt cán bộ trưởng, phó các tổ chức đoàn thể; tham gia ý kiến với các ngành của tỉnh để điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại 37 lượt cán bộ các ngành do tỉnh quản lý. Qua thực tế, số cán bộ được điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, đề bạt cơ bản đều phát huy được năng lực chuyên môn, ý thức được vai trò, trách nhiệm được giao.

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 128-BC/HU ngày 16/7/2009 về kết quả công tác xây dựng Đảng giai đoạn 2006 - 2010. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được Đảng bộ huyện thực hiện đúng quy định. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, các cấp ủy đảng cơ sở luôn coi trọng sự thống nhất từ trong nội bộ Đảng; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, giữ gìn đoàn kết nội bộ, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Công tác kiểm tra, giám sát được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo. Từ năm 2005 đến năm 2010, ủy ban kiểm tra các cấp đã tiến hành nhiều đợt kiểm tra, giám sát và chỉ đạo kiểm tra, giám sát tại 59/59 chi, đảng bộ. Qua quá trình kiểm tra, giám sát, các cấp ủy đảng đã thi hành kỷ luật 1 tổ chức cơ sở đảng và 49 đảng viên vi phạm¹.

Triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVII, các cấp ủy đảng đã thực hiện tốt công tác đảng viên. Trong 5 năm 2006 - 2010, Đảng bộ huyện kết nạp được 1.236 đảng viên, đạt 110,6% kế hoạch đề ra. Cơ cấu thành phần là công nhân lao động trong doanh nghiệp gồm 114 người, nông dân 398 người, công chức nhà nước 164 người, viên chức hoạt động sự nghiệp 305 người, viên chức

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên khóa XXVII: Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXVIII. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

kinh doanh 30 người, sĩ quan quân đội, công an 14 người, trong đó đoàn viên thanh niên 598 người, dân tộc thiểu số 57 người¹.

Công tác tạo nguồn phát triển đảng viên được các tổ chức cơ sở đảng quan tâm tổ chức thực hiện. Trong 5 năm 2006 - 2010, Huyện ủy đã bồi dưỡng nhận thức về đảng cho 2.450 quần chúng. Quy trình, thủ tục kết nạp đảng viên và công nhận đảng viên chính thức được thực hiện đúng quy định. Việc chia tách, kiện toàn các chi bộ tại các đảng bộ cơ sở được thực hiện đúng quy định, điều lệ. Đến năm 2010, Đảng bộ huyện có 313 chi bộ trực thuộc các đảng bộ xã, thị trấn, 38 chi bộ trực thuộc Đảng bộ huyện. Trên địa bàn huyện không còn thôn, xóm không có đảng viên².

Công tác quản lý hồ sơ đảng viên được thực hiện đúng quy định. Năm 2005, Đảng bộ huyện có 5.800 đảng viên, đến năm 2010 có 6.718 đảng viên. Công tác giới thiệu sinh hoạt đảng được thực hiện theo Hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng. Từ năm 2005 đến năm 2010, tổng số đảng viên được giới thiệu chuyển

1, 2. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 34-BC/HU ngày 13/9/2011 về kết quả thực hiện công tác đảng viên từ năm 2006 đến năm 2010. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

sinh hoạt đảng là 1.016 đồng chí (trong đó giới thiệu chuyển đi 491 đồng chí, chuyển đến 525 đồng chí). Việc thực hiện Quy định số 76-QĐ/TW ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú được các tổ chức cơ sở đảng thực hiện nghiêm túc, góp phần phát huy được vai trò, trách nhiệm của đảng viên trong việc tham gia đóng góp, xây dựng địa phương. Trong 5 năm 2005 - 2010, có 2.126 đảng viên công tác ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

Trong công tác xây dựng chính quyền, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện ngày càng khẳng định vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân được tăng cường. Công tác tiếp dân và các hoạt động tiếp xúc cử tri được duy trì nền nếp. Hội đồng nhân dân đã tổ chức những kỳ họp với nội dung bám sát tình hình thực tế. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được Hội đồng nhân dân cụ thể hóa bằng cơ chế, kế hoạch và biện pháp thực hiện cụ thể. Từ năm 2004 đến năm 2011, Hội đồng nhân dân

huyện đã tổ chức 15 kỳ họp thường kỳ, ban hành 119 nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, quy hoạch quản lý đất đai, an ninh, quốc phòng. Các ban của Hội đồng nhân dân huyện đã xây dựng kế hoạch thực hiện giám sát với 280 lượt tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Thường trực Hội đồng nhân dân đã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân huyện tổ chức tốt các chương trình, kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức cho các đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp xúc với cử tri các xã, thị trấn trước và sau các kỳ họp để báo cáo nội dung, kết quả, giải trình và trả lời chất vấn của cử tri.

Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện của Ủy ban nhân dân sâu sát và quyết liệt, phát huy hiệu quả công tác quản lý. Thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Nghị định số 79/2003/NĐ-CP của Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở xã và Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên về thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện nghiêm túc công tác cải cách

hành chính. Năm 2008, văn phòng “một cửa” đi vào hoạt động đã rút ngắn tới 2/3 thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, từ đó tạo điều kiện thuận lợi để Phổ Yên thu hút đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng tiếp tục được đổi mới về nội dung và phương pháp để tăng cường công tác vận động quần chúng nhân dân, đoàn viên, hội viên tham gia vào các phong trào thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Đại hội đề ra.

Hội Phụ nữ tích cực vận động hội viên tham gia phong trào Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc; xây dựng gia đình đạt tiêu chí “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tích cực thực hiện các phong trào như Thanh niên tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, Tuổi trẻ lập nghiệp, Toàn dân tham gia phòng, chống ma túy, Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác.

Hội Nông dân chủ động trong công tác vận động hội viên phát triển các ngành, nghề phù hợp với tốc độ đô thị hóa ở địa phương.

Hội Cựu Chiến binh tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho các hội viên; tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ nhân dân; tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ; xây dựng tổ chức hội vững mạnh; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho hội viên, tham gia phát triển kinh tế và các hoạt động tình nghĩa.

Liên đoàn Lao động huyện Phổ Yên có đóng góp to lớn vào các mục tiêu kinh tế, xã hội của huyện; đặc biệt là tạo sự đột phá trong thu hút, tổ chức cho cán bộ, công nhân, viên chức trong huyện đi đầu trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, trong chấp hành chính sách, pháp luật, nâng cao ý thức tự học, tự rèn, phát huy tinh thần sáng tạo, tham gia xóa đói, giảm nghèo.

Năm 2010, thời điểm kết thúc nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXVII, các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội đều đạt và vượt so với mục tiêu đại hội đã đề ra. Cơ cấu kinh tế của huyện đạt tỷ trọng: Công nghiệp - xây dựng 59,2%; dịch vụ 22,1%; nông - lâm nghiệp 18,7%. GDP bình quân đầu người đạt 24,6 triệu đồng (tương đương 1.230 USD), vượt 13,6 triệu đồng so với mục tiêu Đại hội lần thứ XXVII. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đạt 1.800 tỉ đồng, tăng 39,6% so với mục tiêu. Tổng sản lượng lương thực năm 2010 đạt

59.256 tấn, vượt mục tiêu 3.256 tấn. Thu ngân sách nhà nước hằng năm tăng bình quân 20,15%, riêng năm 2010 đạt 82.148 triệu đồng, gấp hơn 8 lần so với năm 2001, gấp 3 lần so với năm 2006. Tỷ lệ hộ nghèo năm 2010 giảm còn 6,22% (so với mục tiêu vượt 3,78%). Các chỉ tiêu về xây dựng Đảng đều vượt so với yêu cầu nghị quyết.

Đánh giá một cách tổng quát, trong giai đoạn 2000 - 2010, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, song với sự năng động, đoàn kết, sáng tạo, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc huyện Phổ Yên đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực, nổi bật nhất là lĩnh vực phát triển kinh tế với những thành công mang tính bước ngoặt. Huyện giải phóng được 1.200 ha “đất sạch”, thu hút được 44 dự án với tổng số vốn gần 40.000 tỉ đồng, trong đó có nhiều dự án được đầu tư có hiệu quả; từ đó đưa tỷ trọng ngành công nghiệp ngày càng chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu kinh tế địa phương. Cùng với sự phát triển của kinh tế, đời sống văn hóa - xã hội cũng được nâng cao, có nhiều tiến bộ. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị ngày càng được đổi mới, vững mạnh. Với những kết quả đạt được, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc huyện

Phổ Yên đã vinh dự được Nhà nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba năm 2004, Huân chương Lao động hạng Nhì năm 2009, Huân chương Lao động hạng Nhất năm 2010. Những thành tích đó là cơ sở, nền tảng để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc huyện Phổ Yên bước vào thời kỳ mới với ý chí, quyết tâm giành được kết quả cao hơn.

CHƯƠNG II

ĐẢNG BỘ HUYỆN (THỊ XÃ) PHỔ YÊN TRONG THỜI KỲ 2010 - 2020

I- LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG HUYỆN PHỔ YÊN TRỞ THÀNH THỊ XÃ CÔNG NGHIỆP (2010 - 2015)

Sau 25 năm thực hiện đường lối đổi mới, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trên mọi lĩnh vực. “Nền kinh tế vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, duy trì được tốc độ tăng trưởng khá, tiềm lực và quy mô nền kinh tế tăng lên, nước ta đã ra khỏi tình trạng kém phát triển”¹.

Đối với Thái Nguyên, tiềm lực kinh tế của tỉnh được tăng cường, lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, tình hình an ninh chính trị ổn định. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đó,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.150-151.

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức do chịu sự chi phối từ bối cảnh chung trong và ngoài nước như: Các vấn đề về an ninh tài chính, năng lượng, biến đổi khí hậu, dịch bệnh diễn biến phức tạp; thêm vào đó, các thế lực thù địch tiếp tục chống phá, kích động bạo loạn, đẩy mạnh hoạt động “diễn biến hòa bình”.

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 04/8/2009 của Bộ Chính trị về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, được sự nhất trí của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên, từ ngày 24/8 đến ngày 26/8/2010, Đảng bộ huyện Phổ Yên tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XXVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015. Tham dự đại hội có 197 đại biểu. Đồng chí Nguyễn Văn Vượng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên dự và chỉ đạo Đại hội.

Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ XXVII, nhiệm kỳ 2005 - 2010. Báo cáo nêu rõ: Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, sự điều hành, quản lý năng động của chính quyền cùng với sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, ngành và nhân dân các dân tộc trong huyện, Phổ Yên đã đạt được nhiều

thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng và an ninh. Nền kinh tế của huyện chuyển dịch nhanh theo hướng công nghiệp, dịch vụ, bứt ra khỏi thời kỳ chậm phát triển để dần trở thành huyện công nghiệp.

Trên cơ sở phân tích những kết quả đạt được trong giai đoạn 2005 - 2010, Đại hội xác định mục tiêu tổng quát trong giai đoạn 2010 - 2015 là: *“Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, phát huy sức mạnh đoàn kết nhân dân các dân tộc trong huyện, tập trung trí tuệ, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tạo sự phát triển nhanh và bền vững. Xây dựng Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp vào năm 2015”*¹.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 37 ủy viên. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ Huyện ủy gồm 11 ủy viên. Đồng chí Nguyễn Văn Khoa được Ban Chấp hành bầu giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy; đồng chí Nguyễn Văn Tùy được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy;

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên: Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ XXVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

đồng chí Lê Thanh Tuyết được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy; đồng chí Trần Ngọc Hà được bầu giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2010 - 2015, Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng và thông qua 7 chương trình, 15 đề án, 49 dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn huyện. Đặc biệt, ngày 01/12/2010, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên ban hành Nghị quyết số 02 - NQ/HU về xây dựng và phát triển Phổ Yên thành thị xã công nghiệp vào năm 2015.

Ngày 19/02/2011, tại Trụ sở Huyện ủy Phổ Yên, Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên đã báo cáo với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên Chương trình phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2015 và Đề án phát triển Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp vào năm 2015. Tại Hội nghị, Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên đã phân tích những cơ sở và giải pháp để Phổ Yên trở thành thị xã vào năm 2015. Ban Thường vụ Huyện ủy khẳng định: Phổ Yên có đủ cơ sở, điều kiện để phát triển thành thị xã công nghiệp vào năm 2015 bởi các điều kiện sau đây:

Thứ nhất, về vị trí địa lý, Phổ Yên tiếp giáp với Thủ đô Hà Nội; gần sân bay quốc tế Nội Bài; phía bắc

giáp thành phố Thái Nguyên và thị xã Sông Công (nay là thành phố Sông Công).

Thứ hai, về hạ tầng cơ sở, Phổ Yên có hệ thống giao thông gồm đường bộ, đường sắt, đường sông kết nối thuận lợi với các trung tâm kinh tế lớn trong vùng, đồng thời là vị trí cửa ngõ trung chuyển hàng hóa giữa vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và vùng núi phía Bắc.

Thứ ba, từ thực trạng kinh tế trong những năm 2006 - 2010 cho thấy, quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ nông lâm nghiệp là chính sang phát triển công nghiệp, dịch vụ ở Phổ Yên đạt được kết quả tích cực. Đến năm 2010, Phổ Yên có 44 dự án được chấp thuận đầu tư vào địa bàn huyện với số vốn đăng ký gần 40.000 tỉ đồng, trong đó, 70% số dự án đã được đầu tư xây dựng và cho ra nhiều sản phẩm, góp phần đưa mức tăng trưởng kinh tế bình quân những năm 2006 - 2010 đạt trên 20%. Thu nhập bình quân đầu người đạt mức bình quân của cả nước, cao hơn của tỉnh Thái Nguyên. Sự nghiệp y tế, giáo dục, văn hóa có bước phát triển vượt bậc. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn cũ) chỉ còn 6,22%.

Bên cạnh những điều kiện đó, Ban Thường vụ Huyện ủy cũng phân tích một số khó khăn về các tiêu chí của một đô thị loại IV như quy mô dân số toàn

huyện, quy mô dân số nội đô, tỷ lệ đô thị hóa, mật độ dân số khu vực nội thị, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, kiến trúc cảnh quan...

Trên cơ sở phân tích những lợi thế, khó khăn, Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên khẳng định: Xây dựng và phát triển Phổ Yên thành đô thị công nghiệp vừa đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của nhân dân, vừa mở ra các điều kiện thuận lợi cho thu hút đầu tư, đi tắt đón đầu để đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn; đồng thời góp phần để Thái Nguyên xứng đáng là vành đai đô thị Bắc Hà Nội và là trung tâm của vùng Trung du Bắc Bộ¹.

Chủ trương phát triển Phổ Yên thành thị xã công nghiệp vào năm 2015 nhận được sự nhất trí của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên. Ngày 14/3/2011, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TU về xây dựng, phát triển huyện Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp vào năm 2015. Nghị quyết khẳng định: Sau 25 năm thực hiện đường

1. Huyện ủy Phổ Yên: Nghị quyết số 02/NQ-HU ngày 01/12/2010 “về xây dựng, phát triển Phổ Yên thành thị xã công nghiệp vào năm 2015”. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

lối đổi mới và nhất là sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVII, huyện Phổ Yên đã đạt được những kết quả khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Kinh tế có bước tăng trưởng nhanh. So với năm 2006, GDP năm 2010 tăng 8,4 lần; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp - xây dựng (năm 2010, công nghiệp - xây dựng đạt 59,2%; dịch vụ đạt 22,1%, nông - lâm nghiệp còn 18,7%); GDP bình quân đầu người đạt 24,6 triệu đồng; giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng bình quân 39,6%. Văn hóa - xã hội tiếp tục có những chuyển biến tích cực; bộ mặt đô thị, nông thôn có nhiều thay đổi; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện và từng bước nâng cao. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến tiến bộ. Đặc biệt, trong những năm 2006 - 2010, huyện đã làm tốt công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi để khởi công đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên; cải tạo, nâng cấp quốc lộ 3 và thu hút nhiều dự án đầu tư vào huyện.

Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ rõ: Trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp, huyện Phổ Yên vẫn còn một số hạn

chế như: Chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu nội ngành nông, lâm nghiệp còn chậm. Kết cấu hạ tầng đô thị còn yếu kém, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển. Tốc độ phát triển đô thị của huyện chưa đồng đều, chủ yếu phát triển dọc theo quốc lộ 3 và các vùng ven thị trấn Ba Hàng. Công tác quản lý đô thị còn nhiều lúng túng. Hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển còn thấp. Một số dự án được chấp thuận đầu tư nhưng tiến độ triển khai chậm đã ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất và đời sống của nhân dân. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số cơ sở đảng còn hạn chế. Chất lượng nguồn nhân lực chưa cao, chưa theo kịp yêu cầu của hội nhập và phát triển.

Nghị quyết 02-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy xác định mục tiêu xây dựng và phát triển huyện Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp vào năm 2015 là: Huy động, thu hút và khai thác có hiệu quả các nguồn lực trong tỉnh, trong nước, nước ngoài nhằm xây dựng huyện Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp, là một trong những trung tâm kinh tế động lực và cửa ngõ đối ngoại quan trọng về kinh tế ở phía nam tỉnh Thái Nguyên theo hướng hiện đại.

Mục tiêu trên được cụ thể hóa thành các chỉ tiêu chủ yếu: Đến năm 2015, tốc độ tăng trưởng kinh tế

(GDP) bình quân hàng năm từ 20% trở lên; cơ cấu kinh tế đạt theo tỷ trọng: Công nghiệp và xây dựng: 68%, thương mại - dịch vụ: 24%, nông - lâm nghiệp: 8%; GDP bình quân đầu người đạt 71,5 triệu đồng (tương đương 3.461 USD); 20% số xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới (tương đương 4 xã) và có khoảng trên 40% số xã đạt từ 10 tiêu chí xây dựng nông thôn mới trở lên¹.

Nghị quyết cũng chỉ rõ các nhiệm vụ và giải pháp chính để xây dựng, phát triển huyện Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp vào năm 2015, đó là: *Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế; phát triển mạnh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; quan tâm phát triển văn hóa - xã hội.*

Nghị quyết nhấn mạnh: Để thực hiện mục tiêu xây dựng huyện Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp vào năm 2015 đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong huyện cần nỗ lực phấn đấu với quyết tâm cao, nhằm tạo bước đột phá mới trong phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị.

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên: Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 14/3/2011 về xây dựng, phát triển huyện Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp vào năm 2015. Tài liệu lưu tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

Tiếp đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 17/5/2012 về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng và phát triển huyện Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp vào năm 2015. Đồng chí Nhữ Văn Tâm, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng ban Chỉ đạo.

Đối với địa phương, Huyện ủy Phổ Yên đã tổ chức quán triệt Nghị quyết số 02-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên và tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân. Đồng thời, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy cụ thể hóa Nghị quyết thành các nghị quyết chuyên đề: Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 30/6/2011 về đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn giai đoạn 2011 - 2015, Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 30/6/2011 về xây dựng nông thôn mới huyện Phổ Yên giai đoạn 2011 - 2015, Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 30/6/2011 về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2011 - 2015, Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 30/6/2011 về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và làng nghề giai đoạn 2011 - 2015, Nghị quyết số 08-NQ/HU ngày 14/7/2011 về phát triển giáo dục - đào tạo. Đặc biệt, ngày 08/8/2011, Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên ban

hành Nghị quyết số 09-NQ/HU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải phóng mặt bằng để xây dựng và phát triển huyện thành thị xã công nghiệp vào năm 2015. Huyện ủy xác định, giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư là khâu đột phá để chuyển dịch cơ cấu kinh tế và nâng cao đời sống cho người dân.

Được sự đồng ý của Thường trực Tỉnh ủy, cuối tháng 6/2011, đoàn cán bộ Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện đã đi thăm và học tập kinh nghiệm xây dựng huyện trở thành thị xã tại thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; kinh nghiệm đền bù giải phóng mặt bằng tại thành phố Đà Nẵng; kinh nghiệm đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị tại thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Qua học tập, đoàn cán bộ của huyện đã có được những kinh nghiệm quý báu, thiết thực để vận dụng vào quá trình lãnh đạo xây dựng huyện Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp vào năm 2015. Trong đó, đối với mô hình xây dựng huyện trở thành thị xã của thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, Huyện ủy rút ra kinh nghiệm: Ngoài sự đoàn kết thống nhất, quyết tâm cao trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và hệ thống chính trị, sự quan tâm, chỉ đạo của cấp trên

thì cần lựa chọn thu hút các nhà đầu tư có đủ năng lực về kinh tế, tài chính để thực hiện có hiệu quả đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị, đầu tư phát triển công nghiệp, du lịch, dịch vụ. Đối với mô hình giải phóng mặt bằng tại thành phố Đà Nẵng, để thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng cho các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, ngoài công tác lãnh đạo, chỉ đạo, công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch thì cần có hình thức kỷ luật thích đáng đối với cán bộ có hành vi vi phạm, gây khó khăn, sách nhiễu trong công tác giải phóng mặt bằng, không để tình trạng chống đối kéo dài. Từ mô hình đầu tư hạ tầng đô thị tại thành phố Hà Tĩnh, Huyện ủy nhận thấy cần thực hiện dự án vay vốn từ nguồn vốn ngân sách nhà nước của Bộ Tài chính để đầu tư hạ tầng đô thị, phát triển quỹ đất xây dựng đô thị. Bởi hình thức này vừa đạt hiệu quả cao, vừa không thất thoát nguồn thu từ đất, tăng thu cho ngân sách nhà nước. Trên cơ sở rút ra những kinh nghiệm từ các mô hình trên, Huyện ủy Phổ Yên đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho phép huyện phối hợp với các ngành liên quan lập đề án đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị từ nguồn vốn ngân sách nhà nước của ngân sách nhà nước; đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh và các ngành chức năng

của tỉnh sớm phê duyệt quy hoạch mở rộng thị trấn Ba Hàng trở thành đô thị loại IV¹...

Đồng thời, Huyện ủy Phổ Yên chú trọng lãnh đạo đẩy mạnh công tác tập huấn, tuyên truyền. Trong bốn năm 2011 - 2015, huyện tổ chức 9 hội nghị tập huấn triển khai các quy định của Luật đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành đến lãnh đạo huyện, cơ quan, đơn vị, ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các đồng chí làm công tác quản lý đất đai từ huyện đến cơ sở. Ngoài ra, huyện còn tổ chức 11 buổi gặp mặt giữa lãnh đạo huyện, các phòng, ban, các xã, thị trấn với doanh nghiệp; tổ chức 300 cuộc họp giữa lãnh đạo huyện với nhân dân, đặc biệt là người dân trong vùng dự án Hồng Tiến, Đồng Tiến, Bãi Bông, Trung Thành, Ba Hàng. Đặc biệt năm 2012, huyện Phổ Yên phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình Thái Nguyên tổ chức buổi truyền hình trực tiếp “*Chương trình khi người dân đồng thuận*”, thu hút hàng nghìn người dân trên địa bàn quan tâm. Thông qua chương trình, chính quyền địa phương đã tuyên truyền rộng

1. Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 26-BC/HU ngày 29/6/2011 về kết quả đi học tập mô hình xây dựng huyện trở thành thị xã tại tỉnh bạn. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

rãi về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, đồng thời tuyên dương các hộ dân tiêu biểu, gương mẫu trong công tác này.

Bên cạnh đó, công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cho các dự án đầu tư trên địa bàn thường xuyên được huyện quan tâm chỉ đạo. Từ năm 2011 đến 2015, công an huyện Phổ Yên thực hiện phương án bảo đảm an ninh trật tự cho 82 dự án. Trong những năm 2011 - 2015, trên địa bàn huyện không xảy ra các vụ việc về mất an toàn lao động, an toàn xã hội.

Những tổ chức, đơn vị, cá nhân vi phạm việc thực hiện chủ trương thu hồi, đền bù giải phóng mặt bằng thu hút đầu tư đều bị xử lý nghiêm khắc. Trong những năm 2011 - 2015, huyện tổ chức được 23 cuộc thanh tra tại 23 đơn vị, trong đó có 10 cuộc thanh tra về công tác quản lý đất đai và giải phóng mặt bằng. Qua thanh tra, cơ quan chức năng đã phát hiện sai phạm trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, kiến nghị thu hồi 18.506 m² đất chuyển nhượng trái pháp luật; kiến nghị thu hồi tổng số tiền là 678.193.846 đồng (trong đó thu hồi vào ngân sách nhà nước 209.635.146 đồng; trả lại cho công dân

468.558.700 đồng); kiến nghị xử lý kỷ luật đối với 10 cán bộ có sai phạm. Trong bốn năm 2011- 2015, tổng số đơn thư khiếu nại thuộc thẩm quyền huyện thụ lý là 11 vụ việc. Qua kết quả thẩm tra, xác minh, cơ quan chức năng phát hiện sai phạm trong công tác thu hồi giải phóng mặt bằng, trả lại cho công dân 363 m² đất¹.

Với những biện pháp quyết liệt, đồng bộ đó, công tác giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư của huyện đạt được kết quả to lớn. Trong những năm 2011 - 2015, Phổ Yên giải phóng mặt bằng được 1.208,6 ha². Một số dự án trọng điểm có diện tích thu hồi lớn như: Khu công nghiệp Yên Bình I (200 ha), Khu công nghiệp Yên Bình I mở rộng (136 ha), Khu công nghiệp Diềm Thụy (diện tích của Phổ Yên là 180 ha) được huyện tập trung chỉ đạo quyết liệt để bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư thi công theo chỉ đạo của tỉnh. Sau khi được giao đất, các dự án cơ bản sử dụng đất

1, 2. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 140-BC/TU ngày 29/9/2017 “về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện cấp phép đầu tư dự án, bồi thường giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai của các dự án đã được cấp phép đầu tư giai đoạn 2011 - 2015 trên địa bàn thị xã Phổ Yên. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

đúng mục đích, hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn chuyển dịch tích cực theo hướng công nghiệp - dịch vụ đúng tinh thần Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 14/3/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ XXVIII.

Kết quả từ công tác giải phóng mặt bằng đã mang lại những hiệu quả tích cực đối với chính sách thu hút đầu tư ở Phổ Yên. Năm 2011, huyện thu hút được 65 dự án với số vốn đầu tư hơn 60.000 tỉ đồng, đưa tốc độ phát triển kinh tế đạt 20%; giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đạt 1.400 tỉ đồng, tăng 37,2% so với năm 2010. Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2011 của huyện đạt hơn 87,1 tỉ đồng, bằng 101,8% kế hoạch tỉnh giao, tăng 122% so với năm 2010¹.

Năm 2012, dựa trên thực tế tình hình, Khu công nghiệp Tây Phổ Yên đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý đưa ra khỏi danh mục các khu công nghiệp cả nước đến năm 2020. Thay vào đó, Khu công nghiệp Yên Bình được phê duyệt tại Văn bản số 1645/TTg-KTN ngày 15/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ với

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo tổng kết nhiệm vụ năm 2011. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

diện tích 200 ha, nằm trên địa bàn các xã Đồng Tiến, Hồng Tiến và thị trấn Bãi Bông. Chưa đầy một năm sau, với lợi thế vượt trội là nằm sát đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên, gần Thủ đô Hà Nội, cùng với những ưu đãi, nỗ lực của cả hệ thống chính trị tỉnh Thái Nguyên và huyện Phổ Yên, Khu công nghiệp Yên Bình đã thu hút dự án của Tập đoàn SAMSUNG với tổng vốn đầu tư 6,8 tỉ USD. Đây là dự án có quy mô lớn nhất tỉnh Thái Nguyên. Sau 57 ngày đêm (từ ngày 25/01 đến ngày 22/3/2013), với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị huyện, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân và sự giúp đỡ của các sở, ban, ngành, Phổ Yên đã giải phóng gần 200 ha mặt bằng, giao cho chủ đầu tư để chuẩn bị cho Lễ khởi công Nhà máy SAMSUNG. Ngày 25/3/2013, Lễ khởi công dự án đã diễn ra với sự tham dự của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng cùng nhiều lãnh đạo cấp cao của Chính phủ và tỉnh Thái Nguyên. Phát biểu tại buổi lễ, Thủ tướng khẳng định, đây là một quyết định có ý nghĩa chiến lược, góp phần thiết thực phát triển quan hệ “Hợp tác đối tác chiến lược Việt - Hàn” theo hướng đi vào chiều sâu, hiệu quả.

Năm 2014 ghi nhận nhiều sự kiện quan trọng của Phổ Yên. Sau một năm xây dựng, tháng 3/2014,

SAMSUNG Thái Nguyên bắt đầu đi vào hoạt động, giải quyết việc làm cho hàng chục ngàn lao động tại địa phương và các tỉnh lân cận, mức lương bình quân từ đạt 7 - 8 triệu đồng/tháng. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của huyện đạt 152%. Tỷ trọng ngành công nghiệp, xây dựng chiếm 83,9%; thương mại, dịch vụ chiếm 12,2%; nông, lâm, thủy sản chỉ chiếm 3,9%. Giá trị sản xuất công nghiệp - thủ công nghiệp đạt 153.076,5 tỉ đồng (gấp 50 lần giá trị sản xuất năm 2013, chiếm 85,4% giá trị sản xuất công nghiệp của toàn tỉnh)¹. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện đạt trên 1.000 tỉ đồng, trong đó địa phương quản lý hơn 400 tỉ đồng. Kết cấu hạ tầng kỹ thuật của huyện phục vụ cho phát triển đô thị, kinh tế - xã hội và nông thôn mới ngày càng khang trang. Cùng với phát triển kinh tế, các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm đầu tư. 100% trường học đạt chuẩn quốc gia; 100% các xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế; tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 5%. Trong năm 2014, Phổ Yên vinh dự được đón đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về thăm và làm việc. Trong buổi làm việc với Ban Thường vụ

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2016, tr.223. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

Huyện ủy Phổ Yên, đồng chí Tổng Bí thư biểu dương những kết quả về phát triển kinh tế, xã hội, đặc biệt là vấn đề về giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư của huyện. Đồng chí nhấn mạnh: bên cạnh việc phát triển kinh tế, Phổ Yên cần đặc biệt lưu ý đến vấn đề quy hoạch các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu văn hóa, đô thị; chú ý vấn đề quản lý đất đai, đào tạo nguồn lao động chất lượng cao; bảo đảm môi trường văn hóa, xã hội và sự phát triển bền vững; tích cực phòng, chống tệ nạn xã hội và những vấn đề làm ảnh hưởng đến truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; chú trọng chăm lo đời sống cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn. Những lời căn dặn của đồng chí Tổng Bí thư là động lực, đồng thời cũng là trách nhiệm để Huyện ủy Phổ Yên phấn đấu trong thời gian tiếp theo. Ghi nhận những thành tích nổi bật về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, năm 2014, Phổ Yên vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba.

Việc dự án SAMSUNG đi vào hoạt động là điểm nhấn để Phổ Yên thu hút đầu tư vào Khu công nghiệp Yên Bình. Sau sự lựa chọn của Tập đoàn SAMSUNG, nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước đã chọn Phổ Yên là điểm đến đầu tư, trong đó có những đơn vị sau

một thời gian hoạt động tại Phổ Yên đã quyết định mở rộng sản xuất kinh doanh, đổi mới công nghệ như: Công ty cổ phần Cơ khí Phổ Yên, Công ty Prime, Công ty Mani, v.v.. Đây là “cú hích” quan trọng để Phổ Yên nói riêng và tỉnh Thái Nguyên nói chung chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư. Ghi nhận sự đóng góp về mặt kinh tế, xã hội của SAMSUNG, ngày 06/7/2015, đồng chí Trương Tấn Sang, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã đến thăm, làm việc với Nhà máy và trao Huân chương Hữu nghị cho lãnh đạo SAMSUNG Thái Nguyên. Tại buổi làm việc, Chủ tịch nước đánh giá cao sự quan tâm đầu tư và phát triển mạnh mẽ của nhà đầu tư Hàn Quốc tại Việt Nam nói chung và tại Thái Nguyên nói riêng. Chủ tịch nước mong muốn Tập đoàn SAMSUNG tiếp tục quan tâm đẩy mạnh đầu tư, tăng dần tỷ lệ nội địa hóa. Phía Việt Nam đã và đang hoàn thiện hệ thống chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, phát triển công nghiệp phụ trợ, công nghiệp công nghệ cao nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp vốn FDI.

Kết thúc năm 2015, giá trị sản xuất công nghiệp của huyện Phổ Yên đạt 343.295,7 tỉ đồng, chiếm 91% giá trị sản xuất công nghiệp của toàn tỉnh, gấp hơn

100 lần so với năm 2013¹. Cơ cấu kinh tế của huyện đạt tỷ trọng: công nghiệp 79,7%, xây dựng - thương mại 17,1%, dịch vụ - nông nghiệp 3,2% (Nghị quyết số 02-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra là 68% - 24% - 8%).

Bên cạnh công tác giải phóng mặt bằng, Phổ Yên có nhiều chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư với chủ trương “3 đồng hành, 5 hỗ trợ”². Đặc biệt, công tác hỗ trợ, bảo đảm an ninh cho doanh nghiệp trên địa bàn huyện hoạt động được Đảng bộ và chính quyền huyện đặc biệt quan tâm. Sau khi dự án của Công ty trách nhiệm hữu hạn SAMSUNG Electronics Việt Nam được chấp nhận đầu tư tại Khu công nghiệp Yên Bình I, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Nghị quyết số 19-NQ/HU ngày 30/12/2013

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2016, tr.223. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

2. “Ba đồng hành”: đồng hành đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh; đồng hành hoàn thiện thể chế; đồng hành thực hiện cơ chế đối thoại để giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

“Năm hỗ trợ”: hỗ trợ khởi nghiệp; hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, nhà đầu tư; hỗ trợ tạo môi trường thân thiện; hỗ trợ xây dựng thương hiệu sản phẩm; hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực.

đề nghị Bộ Công an, Tỉnh ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh Thái Nguyên đồng ý chủ trương cho phép thành lập Đồn Công an tại khu vực Khu công nghiệp Yên Bình I với mục tiêu bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tại các khu công nghiệp, ngành chức năng tăng cường công tác tuyên truyền chính sách pháp luật, tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, đặc biệt là công tác quản lý cư trú, quản lý các dịch vụ kinh doanh, bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, ngành chức năng thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm soát nhằm phòng ngừa, ngăn chặn các đối tượng hoạt động phạm tội, tạo môi trường lành mạnh cho các doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn. Sau khi Nhà máy SAMSUNG đi vào hoạt động (tháng 3/2014), Phổ Yên thu hút số lượng lớn người đến sống, làm việc tại địa phương (có thời điểm lên đến 120.000 người), song an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững¹. Với những nỗ lực đó, Phổ Yên luôn nhận được sự đánh giá cao

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 164-BC/HU ngày 30/3/2015 về tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 05/9/2009 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường vai trò lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh trật tự trong tình hình mới trên địa bàn. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

từ các đối tác bởi đã bảo đảm được “bộ ba chỉ số”: Sự an toàn từ các thiết chế pháp lý, vai trò tiên phong của lãnh đạo chính quyền, công tác đào tạo nguồn lao động.

Sự phát triển của công nghiệp đã đưa số cơ sở kinh tế cá thể phi nông nghiệp trong giai đoạn này tăng nhanh, từ 7.026 cơ sở năm 2010 lên 7.997 cơ sở năm 2015. Từ đó, số lao động làm trong lĩnh vực này cũng tăng, từ 10.854 lao động năm 2010 lên 13.157 lao động năm 2015¹.

Bên cạnh công tác lãnh đạo phát triển kinh tế công nghiệp, lĩnh vực sản xuất thủ công nghiệp cũng được huyện tạo điều kiện. Năm 2015, huyện đã khai thác được 90.000 m³ cát, tăng 550 m³ so với năm 2010; sản xuất 300 triệu viên gạch, tăng 140 triệu viên so với năm 2010; sản phẩm may mặc đạt 1,9 triệu sản phẩm, tăng 1 triệu sản phẩm so với năm 2010; sản phẩm mây tre đan đạt 15 triệu sản phẩm, tăng 10 triệu sản phẩm so với năm 2010; đồ mộc đạt 17 triệu m³, tăng 9 triệu m³ so với năm 2010; chè búp tươi đạt 12.000 tấn, tăng 7.000 tấn so với năm 2010.

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2015, tr.132. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

Năm 2015, Phổ Yên được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận 15 làng nghề và làng nghề truyền thống (giai đoạn 2005 - 2010, huyện có 10 làng nghề, trong đó có 5 làng nghề truyền thống).

Trong lĩnh vực nông nghiệp, chỉ tiêu của Đảng bộ huyện Phổ Yên đưa ra là bảo đảm an ninh lương thực với tổng sản lượng lương thực có hạt đạt trên 55.000 tấn mỗi năm, giá trị sản xuất trên 1 hécta đất nông nghiệp đạt 85 triệu đồng. Để thực hiện chỉ tiêu đó, ngay từ vụ đông xuân năm 2011, cấp ủy, chính quyền các cấp đã tập trung chỉ đạo sản xuất mà nhiệm vụ trước mắt là khắc phục tình trạng hạn hán, ảnh hưởng đến 3.700 ha lúa. Huyện ủy chỉ đạo các cấp bộ đảng, chính quyền, ngành chức năng thực hiện các biện pháp tích trữ nước; huy động nguồn nhân lực tiến hành nạo vét kênh mương; tuyên truyền cho người dân tăng cường ý thức bảo vệ công trình thủy lợi và sử dụng nguồn nước tiết kiệm; đồng thời, khuyến khích bà con nông dân chuyển sang trồng các loại cây hoa màu như đậu tương, lạc, ngô. Với những biện pháp kịp thời, tình hình sản xuất của huyện được bảo đảm. Năm 2011, diện tích lúa của huyện đạt 10.155 ha, sản lượng đạt 53.350 tấn.

Để tăng năng suất và sản lượng lương thực, huyện đặc biệt chú trọng đến công tác đưa giống mới vào sản xuất. Năm 2012, Trạm Khuyến nông huyện Phổ Yên

đưa vào gieo trồng khảo nghiệm một số giống lúa lai. Sau khi trồng thử nghiệm với diện tích 5 ha tại xã Đông Cao, cho năng suất lúa đạt tới 72 tạ/ha, huyện mở rộng diện tích với quy mô 37 ha tại 7 xã, thị trấn: Trung Thành, Đông Cao, Nam Tiến, Đồng Tiến, thị trấn Bãi Bông, thị trấn Bắc Sơn và Phúc Thuận. Các hộ nông dân tham gia mô hình này được hỗ trợ 40% giá giống, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật. Vụ xuân năm 2013, Trạm Khuyến nông huyện Phổ Yên đã phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đắc Sơn thực hiện mô hình “Cánh đồng một giống” với giống lúa GS9, có quy mô trên 26 ha cho năng suất đạt 65 tạ/ha. Vụ xuân năm 2014, huyện triển khai thí điểm mô hình giống lúa mới Thịnh Dự 11 và GS99 với tổng diện tích 10 ha trên cánh đồng xã Phúc Thuận cho năng suất đạt 65 tạ/ha. Việc lựa chọn giống tốt đã quyết định đến năng suất và sản lượng của Phổ Yên. Vì vậy, từ năm 2012 đến năm 2015, diện tích lúa của huyện giữ ở mức ổn định (hơn 10.000 ha) nhưng sản lượng lúa tăng nhanh qua từng năm: Năm 2012, là 10.396 ha, năng suất 52,24 tạ/ha, sản lượng 54.312 tấn¹, năm 2014, diện

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2012, tr.163. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

tích 10.259 ha, năng suất 51,58 tạ/ha, sản lượng 52.919 tấn. Với năng suất trên, Phổ Yên là địa phương đứng thứ hai của tỉnh, chỉ sau huyện Đại Từ. Năm 2015, diện tích lúa của huyện là 10.288 ha, sản lượng thóc cả năm đạt 53.345 tấn¹.

Đối với cây ngô, trung bình mỗi năm huyện duy trì từ 1.800 - 1.900 ha, năng suất trung bình 41 - 43 tạ/ha². Sự gia tăng sản lượng cây lúa và sự ổn định của cây ngô tiếp tục đưa tổng sản lượng lương thực có hạt trên địa bàn huyện Phổ Yên tăng từ 59.256 tấn năm 2010 lên 61.260 tấn năm 2015³, vượt chỉ tiêu so với Nghị quyết đề ra (55.000 tấn).

Để tiếp tục đưa cây chè vươn lên thành cây công nghiệp chủ lực, huyện Phổ Yên thực hiện đồng bộ chính sách để phát triển cây chè. Năm 2012, huyện xây dựng 3 vườn ươm chè giống tại các xã Thành Công, Phúc Thuận và thị trấn Bắc Sơn có khả năng cung cấp trên 50 vạn cây mỗi năm. Chính sách hỗ trợ cây chè của huyện trong

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2012, tr. 166. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

2, 3. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2016, tr.170. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

giai đoạn này tập trung vào nội dung xây dựng mô hình sản xuất chè theo tiêu chuẩn VietGAP. Bên cạnh đó, huyện duy trì hoạt động Ban Chỉ đạo thực hiện Dự án chè (thành lập năm 2009) gồm các đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, đại diện Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Trạm Khuyến nông, Ngân hàng Chính sách xã hội, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, ủy ban nhân dân các xã, thị trấn. Với sự quan tâm chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền cùng với nhận thức của người dân về thế mạnh của cây chè, các khâu sản xuất, chế biến và tiêu thụ chè Phổ Yên đạt được nhiều kết quả tích cực. Năm 2010, diện tích chè của Phổ Yên đạt 1.347 ha, sản lượng 12.150 tấn; năm 2013, diện tích tăng lên 1.520 ha; sản lượng chè búp tươi đạt 13.987 tấn; năm 2015, diện tích đạt 1.574 ha, cho sản lượng đạt 14.654 tấn. Bên cạnh cây chè, huyện duy trì được gần 3.000 ha cây ăn quả. Giá trị trên mỗi ha gieo trồng năm 2010 đạt 60,0 triệu đồng; năm 2013 là 76 triệu đồng, năm 2015 tăng lên 90,7 triệu đồng¹.

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2016, tr.157. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

Trong chăn nuôi, đàn trâu, bò của huyện song được đầu tư về con giống, thức ăn nên tuy giảm dần về số lượng sản lượng xuất chuồng tăng. Năm 2010, đàn trâu có 14.137 con, sản lượng xuất chuồng đạt 335 tấn; năm 2015, đàn trâu giảm còn 10.960 con, sản lượng đạt 421 tấn. Đàn bò từ 11.570 con năm 2010 giảm còn 9.300 con năm 2015; sản lượng từ 149 tấn năm 2010 tăng lên 279 tấn năm 2015. Đàn lợn và đàn gia cầm tiếp tục phát triển theo mô hình trang trại. Năm 2010, số trang trại của huyện là 87, năm 2015 tăng lên 96 trang trại¹. Chăn nuôi theo mô hình trang trại đã giúp người chăn nuôi vừa tiết kiệm được chi phí sản xuất, bảo vệ môi trường, đồng thời cũng giảm thiểu bệnh tật và có thể phát triển chăn nuôi bền vững hơn. Năm 2010, sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng đạt 11.723 tấn; năm 2015 đạt 20.090 tấn². Đàn gia cầm của huyện cũng tăng trong giai đoạn này, từ 874.000 con năm 2010, tăng lên 1.311.000 con vào năm 2015.

1. Từ năm 2011, số lượng trang trại theo tiêu chí mới được quy định tại Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2016, tr.185. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

Sản xuất ngành lâm nghiệp, thủy sản của địa phương tiếp tục ổn định và tăng trưởng với mức độ khá. Đến năm 2015, diện tích rừng Phổ Yên đạt 6.255,4 ha. Giá trị sản xuất lâm nghiệp tăng từ 14,76 tỉ đồng năm 2010 lên 18,89 tỉ đồng năm 2015. Sản lượng thủy sản năm 2010 đạt 724 tấn; năm 2010 tăng lên 983 tấn; giá trị sản xuất của ngành này từ 22,49 tỉ đồng năm 2010 tăng lên 45,05 tỉ đồng vào năm 2015¹.

Cùng với lãnh đạo thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế, Đảng bộ huyện tập trung lãnh đạo đẩy mạnh công tác xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị. Theo Nghị định số 62/2011/NĐ-CP ngày 26/7/2011 của Chính phủ về việc thành lập thị xã trực thuộc tỉnh, Phổ Yên còn có một số tiêu chí chưa đạt của đô thị loại IV như: Mật độ dân số khu vực nội thị còn khá thấp so với tiêu chuẩn chung của đô thị loại IV (thực tế của huyện là 1.792 người/km², tiêu chí chung là 4.000 người/km² trở lên); hệ thống công trình hạ tầng đạt 53% tiêu chuẩn; kiến trúc cảnh quan đô thị đạt khoảng 38% tiêu chuẩn. Để hoàn thiện các tiêu chí

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2016, tr.189. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

còn thiếu, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Chỉ đạo xây dựng thị xã Phổ Yên, Ban Thường vụ Huyện ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các dự án trọng điểm, huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư hạ tầng theo quy hoạch, trong đó nhiệm vụ trước mắt lãnh đạo công tác hoàn thiện quy hoạch hoàn chỉnh mở rộng ba thị trấn Ba Hàng, Bãi Bông, Bắc Sơn. Cuối năm 2012, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã thông qua Đề án công nhận thị trấn Ba Hàng, thị trấn Bãi Bông đạt tiêu chuẩn đô thị loại V. Năm 2013, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên thông qua Đề án đề nghị công nhận thị trấn Ba Hàng (mở rộng) huyện Phổ Yên đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV. Phổ Yên đẩy mạnh việc hoàn thành đầu tư xây dựng, nâng cấp, mở rộng các tuyến đường nội thị kết hợp xây dựng hệ thống cây xanh, cấp điện, cấp thoát nước và hạ tầng các khu đô thị. Theo đó, huyện đã tập trung huy động các nguồn lực để đầu tư các tuyến đường giao thông: Đường kết nối đường Z131 - thị trấn Ba Hàng với giá trị 18 tỉ đồng; đường từ ngã tư Phổ Yên đến Km 42+500 (đường 261), chiều dài 0,6 km, với tổng mức đầu tư 14 tỉ đồng; đường từ ngã tư Phổ Yên đi xã Hồng Tiến đến đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên, chiều dài 4,5 km, với tổng mức đầu tư khoảng 18 tỉ đồng; cải tạo 1,7 km đường Ba Hàng -

Tiên Phong (đoạn từ quốc lộ 3 cũ đến đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên) với tổng mức đầu tư gần 40 tỉ đồng. Cuối năm 2014, dự án nâng cấp cải tạo quốc lộ 3 cũ hoàn thành.

Bên cạnh việc chỉ đạo triển khai các công trình hạ tầng kỹ thuật về giao thông, Ban Thường vụ Huyện ủy đã giao cho Ủy ban nhân dân huyện tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng các khu dân cư trong quy hoạch nội thị. Trong ba năm 2011 - 2013, huyện chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng các khu dân cư đô thị: Khu dân cư và Khu trung tâm hành chính - kinh tế - dịch vụ thị trấn Ba Hàng; Khu dân cư Đồng Tiến; Khu dân cư Hồng Diện.

Để đẩy mạnh công tác xây dựng kiến trúc cảnh quan đô thị, vệ sinh môi trường, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Nghị quyết số 15-NQ/HU ngày 06/02/2013 về xây dựng và chỉnh trang đô thị. Theo đó, trong năm 2013, Phổ Yên đã hoàn thành nhiều dự án: Điện chiếu sáng đô thị với tổng chiều dài khoảng 7,5 km, tổng mức đầu tư trên 7 tỉ đồng, nâng tổng chiều dài hệ thống điện chiếu sáng đô thị là 24 km; dự án xây dựng vỉa hè, cây xanh, với tổng chiều dài 3,5 km (từ đường rẽ vào Trung tâm Bồi dưỡng chính trị đến Kho bạc Nhà nước huyện) hoàn thành với tổng mức đầu tư 4,8 tỉ đồng; dự án xây dựng

Bệnh viện Đa khoa Phổ Yên quy mô 100 giường bệnh. Cũng trong năm 2013, Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên ban hành Nghị quyết số 17-NQ/HU ngày 17/7/2013 về việc lựa chọn logo (biểu tượng) của huyện Phổ Yên¹.

Với nỗ lực, quyết tâm đầu tư xây dựng nhiều công trình hạ tầng kỹ thuật, bộ mặt đô thị của Phổ Yên ngày càng khang trang hơn, từng bước đáp ứng tiêu chí của một đô thị loại IV. Đến hết tháng 6/2013, tổng số điểm các tiêu chí đô thị đạt 80,93/100 điểm của tiêu chuẩn đô thị loại IV, trong đó có những tiêu chí được đánh giá rất cao như: Chức năng đô thị đạt 14/15 điểm, quy mô dân số đạt 9,48/10 điểm.

1. Ban Thường vụ Huyện ủy thống nhất chọn mẫu logo với những biểu trưng cơ bản: Hình ảnh Phổ Yên nổi lên trong nền lá cờ Tổ quốc với cổng chào Thái Nguyên mà Phổ Yên là cửa ngõ chính phía nam của tỉnh. Hình ảnh kiến trúc tượng đài, khu trung tâm của huyện cũng như những công trình đô thị, dịch vụ và các khu công nghiệp khác đại diện cho Phổ Yên năng động, một đô thị vệ tinh trong tương lai của tỉnh Thái Nguyên hướng về Thủ đô Hà Nội. Các dải xanh lá cây thể hiện cơ cấu sản xuất cây trồng phát triển theo hướng xây dựng nông thôn mới. Cặp bánh răng và bông lúa thể hiện phương châm công nghiệp hóa và hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn đang được hiện thực hóa trên địa bàn. Chữ “Phổ Yên” trên nền xanh khẳng định sức mạnh, thể hiện sự phát triển bền vững và lâu dài.

Cuối năm 2013, đầu năm 2014, Huyện ủy tập trung lãnh đạo hoàn thiện các tiêu chí còn thiếu theo Nghị định số 62/2011/NĐ-CP ngày 26/7/2011 của Chính phủ và hoàn thiện Đề án thành lập thị xã Phổ Yên. Tháng 4/2014, Huyện ủy Phổ Yên báo cáo dự thảo Đề án thành lập thị xã Phổ Yên trước Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy lần thứ 42. Sau khi nghe ý kiến thảo luận của các đại biểu tham dự Hội nghị, ngày 06/5/2014, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kết luận số 125-KL/TU về thực hiện Đề án thành lập thị xã Phổ Yên. Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khẳng định: Sau gần ba năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 14/3/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cấp ủy, chính quyền các cấp huyện Phổ Yên đã tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ xây dựng, phát triển huyện Phổ Yên thành thị xã công nghiệp vào năm 2015. Hầu hết các mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế - xã hội đều đạt và vượt kế hoạch đề ra; công tác quy hoạch, nhất là quy hoạch xây dựng đô thị có nhiều chuyển biến tích cực, thị trấn Ba Hàng mở rộng đã được Bộ Xây dựng công nhận đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV, huyện Phổ Yên cơ bản đạt 9/9 tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 62/2011/NĐ-CP ngày 26/7/2011 của Chính phủ về thành lập thị xã thuộc tỉnh.

Ngày 25/7/2014, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ra Nghị quyết số 48/2014/NQ-HĐND về việc thông qua đề án thành lập thị xã Phổ Yên và thành lập 4 phường thuộc thị xã Phổ Yên tỉnh Thái Nguyên.

Để chuẩn bị hoàn tất cho việc công nhận thị xã, tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ 25 (ngày 12/12/2014), Huyện ủy quyết định xây dựng Đề án đặt tên đường phố. Theo đó, 19 tuyến đường trên địa bàn thị trấn Ba Hàng mở rộng được đặt tên là: đường Hoàng Quốc Việt; đường Trường Chinh; đường Phạm Văn Đồng; đường Đỗ Cận; đường Tôn Đức Thắng; đường Lý Nam Đế; đường Ngô Gia Tự; đường Đặng Thùy Trâm; đường Nguyễn Cấu; đường Nguyễn Thị Minh Khai; đường Trần Nhật Duật; đường Trần Nguyên Hãn; đường Triệu Quang Phục; đường Trần Quang Khải; đường Lý Thiên Bảo; đường Võ Thị Sáu; đường Triệu Túc; đường Phạm Tu; đường Trần Khánh Dư. Đề án đặt tên đường phố trên địa bàn thị trấn Ba Hàng mở rộng được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên thông qua.

Cùng với lãnh đạo xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị, từ năm 2010 đến năm 2015, công tác xây dựng cơ bản trên địa bàn toàn huyện được thực hiện hiệu quả. Bằng ngân sách của Nhà nước, ngân sách của Dự án giao thông nông thôn 3 (WB3) và ngân sách của địa

phương, huyện đã nâng cấp, cải tạo đường 261 đạt tiêu chuẩn hai chiều; hoàn chỉnh các tuyến đường thị trấn Bắc Sơn - Đèo Nhe; Minh Đức - Thành Công; Nam Tiến - Vạn Phái; tuyến Trung Thành - Tân Phú; Thanh Xuyên - Chã; đầu tư xây dựng và cải tạo Bến xe huyện Phổ Yên đạt tiêu chuẩn loại IV. Đầu năm 2014, tuyến đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên được đưa vào sử dụng. Đây là dự án quan trọng trong chiến lược phát triển giao thông - vận tải Việt Nam đến năm 2020, không chỉ góp phần thúc đẩy kinh tế, xã hội của huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên mà góp phần thúc đẩy giao lưu kinh tế - xã hội giữa Hà Nội với Thái Nguyên và các tỉnh miền núi phía Bắc.

Thực hiện Dự án Năng lượng nông thôn II (REII), Phổ Yên tập trung nâng cấp hệ thống hạ tầng điện (trạm biến áp, đường dẫn) cho các xã vùng tây của huyện: Đắc Sơn, Minh Đức, Vạn Phái, Thành Công, Phúc Thuận. Cùng với đó, huyện tập trung nâng cấp và hoàn thiện hệ thống đường dẫn hạ thế 22 KV và 0,4 KV trên địa bàn thị trấn Ba Hàng, thị trấn Bắc Sơn.

Trong 5 năm 2011 - 2015, Phổ Yên xây mới 78 nhà văn hóa, sửa chữa nâng cấp 21 nhà văn hóa xóm. Tại 15 địa phương triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới có tổng số 261 nhà văn hóa xóm, trong đó có 93 nhà văn hóa (chiếm 35,6%) được xây dựng

phù hợp với tiêu chuẩn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Năm 2015, huyện đầu tư xây dựng tại mỗi xã đạt chuẩn nông thôn mới (Tân Hương, Nam Tiến, Đồng Tiến, Hồng Tiến) một Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã. Cùng với đó, Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện đã hoàn thành xây dựng, đi vào khai thác, hoạt động có hiệu quả. Những kết quả trên đã góp phần quan trọng trong việc phát triển văn hóa, xã hội của huyện.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVIII, Nghị quyết số 02-NQ/HU về xây dựng, phát triển Phổ Yên thành thị xã công nghiệp vào năm 2015, chương trình xây dựng nông thôn mới, phong trào “Phổ Yên chung sức xây dựng nông thôn mới” được đẩy mạnh theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020. Huyện ủy Phổ Yên lãnh đạo ngành chức năng tập trung thực hiện các nhiệm vụ: Quy hoạch xây dựng nông thôn mới cho 14/14 xã; kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp; đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm huy động sự tham gia tích cực chủ động của nhân dân, sự quan tâm của toàn xã hội đối với Chương trình xây dựng nông thôn mới.

Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và nhân dân, trong 5 năm 2011 - 2015, Phổ Yên đã huy động được 590,5 tỉ đồng để xây dựng hơn 200 hạng mục cho chương trình xây dựng nông thôn mới. Tại các địa phương, phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới diễn ra sôi nổi. Nhân dân trong huyện hiến 7,2 ha đất và ủng hộ hàng nghìn ngày công để xây dựng và hoàn thiện các hạng mục công trình. Năm 2015, bốn xã Tân Hương, Nam Tiến, Hồng Tiến, Đồng Tiến đạt đủ 19/19 tiêu chí, các xã còn lại đạt trên 10 tiêu chí nông thôn mới¹; trong đó có 4 xã đạt 16/19 tiêu chí là Tân Phú, Tiên Phong, Đắc Sơn, Phúc Thuận; 3 xã đạt 15/19 tiêu chí là Trung Thành, Đông Cao, Thuận Thành; 1 xã đạt 14/19 tiêu chí là Minh Đức; 2 xã đạt 11/19 tiêu chí là Thành Công, Vạn Phái; 1 xã đạt 10/19 tiêu chí là Phúc Tân. Kết quả trên vượt chỉ tiêu mà Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy Thái Nguyên đề ra.

Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, hệ thống giáo dục của huyện gồm 69 trường học và 18 trung tâm học tập cộng đồng. Cơ sở vật chất của các nhà trường tiếp tục được đầu tư theo hướng hiện đại hóa.

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 14-BC/TU ngày 09/01/2016 tóm tắt kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2010 - 2015. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

Năm 2015, tỷ lệ phòng học được “tầng hóa” chiếm hơn 80%; 100% trường đạt chuẩn quốc gia. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chất lượng đội ngũ nhà giáo của huyện có nhiều chuyển biến tích cực. Kết thúc năm học 2010 - 2011, có 95% giáo viên ở các cấp học đạt chuẩn về trình độ, trong đó trên chuẩn là 75%¹. Năm học 2015 - 2016, huyện Phổ Yên có 545 giáo viên mầm non, 1.321 giáo viên phổ thông (658 giáo viên tiểu học, 440 giáo viên trung học cơ sở và 223 giáo viên trung học phổ thông), trong đó 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ. Tỷ lệ giáo viên đạt trình độ trên chuẩn đối với bậc học mầm non là 50%, tiểu học là 80%, trung học cơ sở là 60%.

Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Phổ Yên, việc thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị (khóa XI) về phổ cập giáo dục mầm non

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 40-BC/HU ngày 28/11/2011 về kết quả tình hình thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW (khóa X) về việc xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả *phổ cập* giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn đạt kết quả tích cực. Năm 2012, cả 18/18 xã, thị trấn của Phổ Yên được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Năm 2013, Phổ Yên hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non, đạt phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 2 với tổng số 17/18 xã. Năm 2015, có 5/18 xã, phường đạt phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2; 13/18 xã, phường đạt phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được huy động vào học trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề tăng qua các năm. Năm 2011, toàn huyện có 10.528 học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào học trung học phổ thông (chiếm tỷ lệ 62,53%); năm 2014, 2015, tỷ lệ này lần lượt đạt 88,95% - 89,89%¹. Sự phát triển của giáo dục Phổ Yên trong những năm 2011 - 2015 góp phần thực hiện có hiệu quả các mục

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 70-BC/HU ngày 28/10/2016 về sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

tiêu phát triển kinh tế - xã hội và đặc biệt là góp phần xây dựng và phát triển văn hóa, con người của Phổ Yên trong thời kỳ mới.

Trong những năm 2011 - 2015, lĩnh vực nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ sinh học vào đời sống, sản xuất được Đảng bộ huyện quan tâm lãnh đạo. Trong đó, nổi bật nhất là lĩnh vực ứng dụng công nghệ sinh học trong vấn đề xử lý rác thải sinh hoạt và trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp. Trên địa bàn huyện Phổ Yên, trung bình mỗi ngày có trên 100 tấn rác được đưa về bãi rác Đồng Hầm, xã Minh Đức. Để xử lý khối lượng rác thải sinh hoạt trên, huyện đã sử dụng các sản phẩm của công nghệ sinh học để tiêu hủy như: Phun thuốc hóa chất diệt ruồi, chế phẩm sinh học EEM cùng với rác vôi bột. Nhiều nơi đã ứng dụng các chế phẩm EEM để xử lý chất thải, nước thải ở các làng nghề; ứng dụng công nghệ biogas để sử dụng lượng phân bón trong chăn nuôi, cho hiệu quả tốt về xử lý môi trường, đồng thời sử dụng năng lượng tái tạo khí đốt từ biogas phục vụ vùng nông thôn.

Trong sản xuất nông nghiệp, một số mô hình ứng dụng công nghệ sinh học được Trạm Khuyến nông, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện tổ chức chuyển giao kỹ thuật đến người dân như:

Mô hình sản xuất lúa lai tại các xã Đông Cao, Trung Thành, Nam Tiến cho năng suất cao (62 tạ/ha); mô hình sản xuất rau an toàn tại thôn Kim Thái, thị trấn Ba Hàng; mô hình hỗ trợ đào tạo nghề nuôi gà thả cho đối tượng nghèo, cận nghèo tại các xã Thuận Thành, Nam Tiến, Vạn Phái; mô hình sản xuất hoa cao cấp trong nhà lưới tại xã Nam Tiến; mô hình đào tạo nghề nuôi ong mật cho xã viên hợp tác xã Phúc Thuận; mô hình sử dụng phân bón dúi sâu cho cây lúa vụ xuân, vụ mùa tại xã Tiên Phong, Tân Phú; dự án ứng dụng khoa học công nghệ sản xuất than sinh học từ phụ phẩm nông nghiệp, chất thải hầm Biogas và ứng dụng cải tạo đất nâng cao năng suất cây trồng tại các xã Thành Công, Hồng Tiến; dự án chuyển đổi cây lúa kém hiệu quả sang cây trồng khác tại xã Hồng Tiến¹. Những mô hình, dự án trên đã góp phần nâng cao thu nhập cho người lao động.

Trong lĩnh vực y tế, bên cạnh việc duy trì hiệu quả mạng lưới y tế, huyện quan tâm đào tạo, bồi

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 171-BC/HU ngày 03/6/2015 về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW ngày 04/3/2005 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về việc đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ và nâng cao ý thức cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm việc trong ngành y tế, nhất là đối với cán bộ y tế làm việc ở cơ sở. Năm 2012, 100% số xã, thị trấn của Phổ Yên đạt chuẩn quốc gia về y tế. Công tác quản lý nhà nước về y tế và hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn huyện được tăng cường. Với các biện pháp, giải pháp đó, công tác chăm sóc sức khỏe, phòng, chống dịch bệnh của ngành y tế huyện Phổ Yên ngày càng được nâng lên.

Thực hiện Đề án phát triển sự nghiệp văn hóa - thông tin giai đoạn 2011 - 2015 của tỉnh Thái Nguyên, Huyện ủy Phổ Yên thường xuyên quan tâm lãnh đạo thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội như: Tuyên truyền và tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại như Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng; Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016; Liên hoan Trà quốc tế lần thứ nhất Thái Nguyên - Việt Nam năm 2011.

Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao luôn giữ vững, phát triển cả bề rộng và chiều sâu và được tổ chức thường xuyên. Thực hiện Nghị

quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 17/5/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng nhằm tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020, phong trào thể dục, thể thao của huyện Phổ Yên đã có những bước chuyển mình rõ rệt. Theo số liệu thống kê, số người tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên trên địa bàn huyện tính theo dân số đạt 17,5%, số gia đình tham gia tập luyện thể thao thường xuyên đạt 8,4%¹. Năm 2013, có 18/18 xã, phường đã tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao, thu hút đông đảo vận động viên tham gia thi đấu ở các môn của Đại hội. Đến năm 2015, toàn huyện có 8 nhà thi đấu cầu lông, 284 sân cầu lông, 22 sân bóng chuyền, 25 sân bóng đá mini, 30 câu lạc bộ văn hóa thể thao, trong đó có 5 câu lạc bộ hoạt động theo quy chế. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 55-BC/TU ngày 31/8/2016 về kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

và Kết luận tại Hội nghị lần thứ X Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tại Phổ Yên, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” được triển khai sâu rộng, gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới, qua đó góp phần xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc. Ngày 09/11/2014, nhân kỷ niệm 84 năm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam (18/11), Phổ Yên vinh dự được đồng chí Nguyễn Phú Trọng - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về dự “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư” tại xóm Thanh Xuyên 4, xã Trung Thành. Đây là sự động viên, khích lệ to lớn đối với nhân dân xã Trung Thành nói riêng và huyện Phổ Yên nói chung nhằm tăng cường và củng cố khối đoàn kết toàn dân dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, kế hoạch đề ra.

Công tác xây dựng đời sống văn hóa luôn được Đảng bộ huyện được quan tâm lãnh đạo. Nhờ vậy, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân được nâng cao rõ rệt. Năm 2015, toàn huyện có 33.062/39.035 hộ gia đình đạt tiêu chí “Gia đình văn hóa” (chiếm 84,7%); 254/328 xóm, tổ dân phố đạt tiêu chí “Làng văn hóa”,

“Tổ dân phố văn hóa” (chiếm 76,47%); 95% cơ quan đạt tiêu chí “Cơ quan văn hóa”.

Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, công tác bảo tồn, trùng tu, tôn tạo, xếp hạng di tích đạt được kết quả tích cực. Trong giai đoạn 2011 - 2015, huyện đã phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoàn thành hồ sơ đề nghị xếp hạng 14 di tích (trong đó có 2 di tích quốc gia). Trong ba năm 2013 - 2015, bằng nguồn kinh phí của Nhà nước, huyện đã trùng tu, tôn tạo ba di tích: đình Trà Thị, đình Thanh Giang, đền thờ Đỗ Cận. Một số di tích được trùng tu, tôn tạo bằng nguồn công đức của các nhà hảo tâm và xã hội hóa như chùa Đồi Cao, đình Xuân Trù, chùa Trinh Nữ, chùa Linh Sơn. Trong quá trình quản lý, bảo vệ di tích, huyện Phổ Yên phát hiện mới một điểm di tích chùa Long Sơn, xã Đắc Sơn và có văn bản đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung vào danh mục các di tích theo quy định, đưa tổng số di tích được xếp hạng trên địa bàn huyện năm 2015 lên 31 di tích.

Sự kiện văn hóa có ý nghĩa quan trọng đối với Đảng bộ và nhân dân huyện Phổ Yên trong giai đoạn 2010 - 2015 là các nhà khoa học đã thống nhất xác định quê gốc vua Lý Nam Đế là thôn Cổ Pháp, xã Tiên Phong, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên ngày

nay. Có được kết quả đó, Đảng bộ, trước hết là Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên đã tích cực chỉ đạo ngành chức năng tham mưu, phối hợp với Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam đẩy mạnh công tác nghiên cứu, sưu tầm. Ngày 06/10/2012, tại Văn Miếu Quốc Tử Giám - Hà Nội, Hội thảo khoa học cấp quốc gia “Một số vấn đề về Vương triều Tiên Lý và quê hương vua Lý Nam Đế” đã được tổ chức thành công. Hội thảo thu hút sự tham gia của trên 200 đại biểu là các nhà sử học, các nhà khoa học của Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Viện Sử học Việt Nam, Viện Nghiên cứu Hán Nôm, Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội và đại diện các ban, ngành, đoàn thể, nhân dân các địa phương Hà Nội, Phú Thọ, Thái Nguyên. Hội thảo có trên 30 tham luận của các giáo sư, nhà sử học hàng đầu Việt Nam nhằm làm sáng tỏ thêm những tồn nghi lịch sử về Vương triều Tiên Lý và quê gốc của vua Lý Nam Đế. Qua quá trình nghiên cứu, khảo sát các di tích lịch sử liên quan tới vua Lý Nam Đế và Vương triều Tiên Lý, đồng thời dựa trên cơ sở tư liệu điền dã thực địa ở xã Tiên Phong, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, kết hợp với tư liệu thân tích, thần sắc, truyền thuyết... còn lưu giữ tại các xã Giang Xá, Lưu Xá, huyện Hoài Đức, Hà Nội, bằng các

dẫn chứng cụ thể dựa trên cơ sở khoa học và các lập luận xác đáng, các nhà nghiên cứu, nhà khoa học đều đi đến một nhận định chung: Quê gốc của Vua Lý Nam Đế là thôn Cổ Pháp, xã Tiên Phong, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên ngày nay. Ngày 12/12/2014, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã quyết định công nhận các di tích liên quan đến Hoàng đế Lý Nam Đế như chùa Hương Ấp, đền Mực (xã Tiên Phong) là di tích lịch sử cấp quốc gia. Đây không chỉ là niềm tự hào mà còn khẳng định trách nhiệm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc thị xã Phổ Yên với các di tích lịch sử của dân tộc.

Trong những năm 2011 - 2015, công tác giảm nghèo của Phổ Yên được gắn chặt với công tác giải quyết việc làm cho người lao động. Trung bình mỗi năm, huyện giải quyết việc làm mới cho hơn 5.000 người. Công tác giải quyết việc làm đã giúp cho tỷ lệ hộ nghèo của Phổ Yên giảm 3% mỗi năm. Đến hết năm 2015, trên địa bàn Phổ Yên có 3.732 hộ nghèo (chiếm 9,4% dân số toàn huyện); 2.836 hộ cận nghèo (chiếm 7,15%) theo chuẩn nghèo, cận nghèo giai đoạn 2011 - 2016. Với tỷ lệ trên, Phổ Yên là một trong ba địa phương có tỷ lệ hộ nghèo thấp nhất tỉnh Thái Nguyên, sau thành phố Thái Nguyên và thành phố Sông Công.

Dưới sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong giai đoạn 2011 - 2015 đạt nhiều kết quả tích cực. Thực hiện Chương trình số 21-CTr/TU ngày 30/05/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012 - 2020, Huyện ủy Phổ Yên lãnh đạo ngành chức năng thực hiện hiệu quả chương trình này. Đến hết năm 2015, số người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tự nguyện của Phổ Yên là 183.062 người, tăng 13% so với mục tiêu, kế hoạch đề ra. Số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp là 79.090 người, tăng 73.214 người so với năm 2013. Số tiền thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tự nguyện hết năm 2015 là 1.158 tỉ đồng (năm 2013 là 123 tỉ đồng)¹. Công tác giải quyết các chế độ chính sách, công tác chi trả theo các chế độ bảo hiểm được thực hiện đúng quy định và hướng tới tiêu chí nhanh, gọn về thủ tục hành chính.

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 20-BC/TU của Thị ủy Phổ Yên về sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012 - 2020 trên địa bàn thị xã Phổ Yên. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

Nắm vững quan điểm phát triển kinh tế - xã hội phải đi liền với tăng cường củng cố quốc phòng và an ninh, từ năm 2010 đến năm 2015, công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tiếp tục được đẩy mạnh. Các cấp ủy đảng, chính quyền luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương. Khu vực phòng thủ của địa phương tiếp tục được củng cố. Cơ quan quân sự thực hiện tốt kế hoạch huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng; duy trì thực hiện tốt chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, giúp dân di chuyển tài sản, vật chất trong công tác giải phóng mặt bằng. Công tác tuyển quân hàng năm của huyện đều hoàn thành chỉ tiêu được giao, bảo đảm về số lượng và chất lượng. Thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân ngày càng được củng cố vững chắc.

Vấn đề bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được các cấp ủy đảng và chính quyền đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Từ năm 2010 đến năm 2015, lực lượng chức năng của huyện đã điều tra làm rõ 501 vụ với 986 đối tượng

hình sự, khởi tố 316 vụ với 562 bị can, thu hồi tài sản trả cho bị hại trên 5 tỉ đồng; lập 25 hồ sơ đưa đối tượng vào cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng; bắt 46 đối tượng truy nã; lập 295 hồ sơ đối tượng giáo dục tại xã, thị trấn; bắt 131 vụ với 162 đối tượng phạm tội về ma túy. Viện Kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố, đề nghị xét xử 285 vụ với 499 bị can hình sự; 125 vụ với 139 bị can phạm tội ma túy¹. Trong 5 năm 2010 - 2015, lực lượng chức năng phát hiện, bắt 29 vụ với 112 đối tượng phạm tội về mại dâm, lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật 29 vụ với 36 bị can; bắt 108 vụ với 659 đối tượng đánh bạc, lập 327 lượt hồ sơ đối tượng đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh giáo dục lao động xã hội của tỉnh và huyện; thường xuyên phối hợp quản lý giáo dục 394 lượt đối tượng cai nghiện tại Trung tâm Giáo dục lao động xã hội huyện.

Công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên toàn địa bàn trong những năm 2010 - 2015 đạt

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 164-BC/HU ngày 30/3/2015 về tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 05/9/2009 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường vai trò lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh trật tự trong tình hình mới trên địa bàn. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

được nhiều kết quả quan trọng. Qua tuần tra, kiểm soát, lực lượng chức năng phát hiện 15.433 trường hợp lái xe vi phạm an toàn giao thông, xử phạt hành chính nộp kho bạc 6.079.682.000 đồng, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật 521/521 vụ tai nạn giao thông, trong đó khởi tố 38 bị can vi phạm các quy định về an toàn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng¹. Do vậy, tình hình tai nạn giao thông từ năm 2010 đến năm 2015 giảm cả ba mặt (số vụ, số người chết, số người bị thương). Công tác bảo đảm an ninh trật tự các khu công nghiệp được các ngành chức năng tăng cường.

Với những biện pháp quyết liệt đó, trong suốt thời kỳ 2010 - 2015, trên địa bàn huyện không xảy ra các vụ việc làm mất an ninh. Các sự kiện lớn, các đoàn công tác của Trung ương đến thăm và làm việc tại địa phương được bảo đảm an toàn tuyệt đối. Kể từ khi Nhà máy SAMSUNG đi vào hoạt động (tháng 3/2014), Phổ Yên thu hút số lượng lớn người đến

1. Huyện ủy Phổ Yên: Báo cáo số 164-BC/HU ngày 30/3/2015 về tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 05/9/2009 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường vai trò lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh trật tự trong tình hình mới trên địa bàn. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

sống, làm việc tại địa phương, song vấn đề an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ XXVIII, Nghị quyết số 02-NQ/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy Phổ Yên về xây dựng Phổ Yên trở thành thị xã vào năm 2015, công tác xây Đảng được tập trung trên cả các lĩnh vực chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Về công tác chính trị, tư tưởng, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, các cấp ủy quán triệt đầy đủ, nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2010 - 2015, các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy đến cán bộ, đảng viên và tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân. Từ năm 2010 đến năm 2015, Huyện ủy tổ chức 390 hội nghị cho cán bộ, đảng viên nghiên cứu, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương. Việc nghiên cứu, quán triệt được đổi mới theo tinh thần thiết thực, hiệu quả, tập trung truyền đạt những nội dung cơ bản, trọng tâm, gắn với chương trình hành động thực tế của cơ sở. Công tác tuyên truyền được chỉ đạo sát sao, gắn với việc nắm bắt, định hướng tư tưởng cán bộ, đảng viên và dư luận xã hội, nhất là các vấn đề phức tạp như tình hình biển đảo, các vụ án tham

những lớn. Điểm mới trong công tác tư tưởng thời gian này là Huyện ủy lãnh đạo công tác xuất bản định kỳ và ngày càng nâng cao chất lượng cuốn *Thông tin nội bộ* phục vụ sinh hoạt của các chi bộ.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVIII và Đề án số 07-ĐA/TU ngày 17/8/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên giai đoạn (2011 - 2015), Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên đã ban hành Đề án số 03-ĐA/HU ngày 19/11/2011 về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng bộ huyện giai đoạn 2011 - 2015 với mục tiêu: Làm cho tổ chức cơ sở đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, thực sự là cầu nối giữa Đảng và nhân dân, lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và kịp thời giải quyết tốt những vấn đề xảy ra ở cơ sở. Việc triển khai, thực hiện nghiêm túc Đề án đã đưa chất lượng sinh hoạt tại các cơ sở đảng ngày càng nâng cao. Qua phân loại, hằng năm có từ 90 - 95% tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch, vững mạnh. Nhiều năm, Đảng bộ huyện Phổ Yên không còn tổ chức cơ sở đảng yếu kém. Số chi, đảng bộ đạt trong sạch, vững mạnh và

trong sạch, vững mạnh tiêu biểu hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu đề ra¹.

Thực hiện Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW ngày 09/3/2010 của Ban Tổ chức Trung ương về xây dựng và hoàn thiện mô hình tổ chức của một số loại hình tổ chức cơ sở đảng, Huyện ủy đã ra quyết định giải thể Chi bộ Công ty cổ phần chè Bắc Sơn, thành lập mới 2 chi bộ: Chi bộ Công ty cổ phần Thuốc thú y Marphavet và Chi bộ Công ty cổ phần Hà Anh. Sau khi được sắp xếp lại, Đảng bộ huyện có 52 chi bộ, đảng bộ trực thuộc (25 đảng bộ, 27 chi bộ). Đến cuối năm 2015, Đảng bộ huyện có 7.664 đảng viên, chiếm gần 5% so với tổng dân số toàn huyện, sinh hoạt tại 52 tổ chức cơ sở đảng. Qua phân loại, số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ chiếm hơn 80% (trong đó tỷ lệ hoàn thành xuất sắc đạt từ 15 - 18%)².

Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, công tác cán bộ được thực hiện theo đúng tinh thần Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 22/11/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII về công tác cán bộ giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020. Từ năm 2010 đến

1, 2. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 11-BC/TU ngày 09/12/2015 về công tác tổ chức xây dựng Đảng và đảng viên năm 2015. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

năm 2015, trung bình mỗi năm, huyện mở từ 6 đến 8 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, công tác đoàn thể, kiến thức quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện với số lượng học viên từ 600 đến 1.000 người¹. Một số phòng, ban của huyện đã chủ động tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ theo hệ thống thuộc cấp mình, giúp cho đội ngũ cán bộ hoàn thiện kỹ năng, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Gắn với công tác đào tạo, Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện chính sách đối với cán bộ đi học như: Trợ cấp cho cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng là nữ, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, cán bộ dân tộc thiểu số. Huyện ủy ban hành chính sách trợ cấp nhằm thu hút cán bộ có trình độ đại học về công tác tại xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Trong quá trình bố trí, sắp xếp, đề bạt, bổ nhiệm, Huyện ủy chú trọng đến cán bộ trẻ, cán bộ nữ được đào tạo cơ bản; cán bộ khoa học kỹ thuật, qua đó tạo được động lực khuyến khích đội ngũ cán bộ vươn lên học tập, nghiên cứu và công tác.

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 30-BC/TU ngày 30/5/2016 về tổng kết 5 năm 2011 - 2015 công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

Việc kiểm điểm, đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý bảo đảm được nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai. Trong số 267 cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, có 84 đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (chiếm 31,5%), 177 đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ (chiếm 66,3%); có 6 đồng chí hoàn thành nhiệm vụ. Kết quả đánh giá, phân loại cán bộ của Phổ Yên cho thấy đa số các đồng chí khẳng định được phẩm chất, năng lực cá nhân trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, góp phần cùng Đảng bộ huyện thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của địa phương.

Công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, đúng quy trình. Từ năm 2010 đến năm 2015, Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện luân chuyển 2 cán bộ phó phòng chuyên môn cấp huyện xuống cơ sở làm bí thư đảng ủy, phó chủ tịch ủy ban nhân dân xã; luân chuyển 6 cán bộ xã (trong đó có 3 đồng chí bí thư đảng ủy, 2 đồng chí cán bộ, 1 đồng chí phó chủ tịch) lên cấp huyện làm phó, trưởng các ngành cấp huyện. Đối với các phòng, ban cấp huyện, Ban Thường vụ luân chuyển 4 cán bộ từ cơ quan khối đảng, đoàn thể sang khối nhà nước và luân

chuyển 7 cán bộ cán bộ trưởng, phó phòng khối nhà nước sang khối đảng, đoàn thể. Đến năm 2015, có 30% cán bộ lãnh đạo, quản lý được luân chuyển để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ¹. Các cán bộ luân chuyển đều được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Công tác quy hoạch cán bộ được chú trọng, bảo đảm về số lượng, cơ cấu theo quy định. Giai đoạn 2010 - 2015, Ban Thường vụ Huyện ủy quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ huyện gồm 60 đồng chí (gấp 1,5 lần Ban Chấp hành đương nhiệm), Ban Thường vụ Huyện ủy gồm 17 đồng chí (gấp 1,55 lần Ban Thường vụ đương nhiệm).

Do làm tốt công tác cán bộ nên trình độ chuyên môn, lý luận chính trị và năng lực công tác của đội ngũ cán bộ, công chức được nâng lên rõ rệt. Năm 2015, tổng số cán bộ, công chức cấp huyện và cấp xã của Phổ Yên là 454 người (60 cán bộ, công chức khối đảng, đoàn thể; 90 cán bộ, công chức khối quản lý nhà nước; 304 cán bộ, công chức cấp xã). Trong đó, cán bộ công chức có trình độ chuyên môn thạc sĩ, tiến

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 74-BC/TU ngày 10/11/2016 về kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 22/11/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII về công tác cán bộ giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

sĩ là 9 người (chiếm 1,98%), trình độ đại học là 249 người (chiếm 54,8%). Về trình độ lý luận chính trị: cao cấp, cử nhân có 31 người (chiếm 6,8%), trung cấp là 344 người (chiếm 75,7%)⁽¹⁾.

Từ giữa nhiệm kỳ 2010 - 2015, đội ngũ lãnh đạo chủ chốt của huyện có nhiều thay đổi. Tháng 4/2012, đồng chí Lê Văn Khôi - Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện được điều động giữ chức vụ Phó Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh. Được sự đồng ý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên, tháng 8/2012, đồng chí Bùi Văn Lương - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ, được Hội đồng nhân dân bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Đầu năm 2013, đồng chí Bùi Văn Lương được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Huyện ủy nhiệm kỳ 2010 - 2015. Tháng 5/2014, đồng Nguyễn Văn Khoa - Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh bầu bổ

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 74-BC/TU ngày 10/11/2016 về kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 22/11/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII về công tác cán bộ giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

sung vào Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Tháng 6/2014, đồng chí Lê Thanh Tuyết - Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân được bầu giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy. Tháng 12/2014, đồng chí Lê Thanh Tuyết được bầu bổ sung Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2010 - 2015. Tháng 5/2015, đồng chí Bùi Văn Lương, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy.

Về lãnh đạo chính quyền, tháng 12/2014, Hội đồng nhân dân huyện có quyết định miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Phổ Yên khóa XVIII, nhiệm kỳ 2011 - 2016 đối với đồng chí Nguyễn Văn Khoa để đảm nhiệm vị trí công tác mới, đồng thời bầu bổ sung đồng chí Nguyễn Văn Tuyền, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Phổ Yên khóa XVIII giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Phổ Yên khóa XVIII, nhiệm kỳ 2011 - 2016. Ngày 21/5/2015, tại kỳ họp thứ III, Hội đồng nhân dân huyện Phổ Yên khóa XVIII ban hành nghị quyết miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phổ Yên khóa XVIII, nhiệm kỳ 2011 - 2016 đối với đồng chí Lê Thanh Tuyết để đảm nhiệm vị trí công tác mới, đồng thời

bầu đồng chí Bùi Văn Lương, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện (sau ngày 15/5/2015 là thị xã Phổ Yên).

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện theo đúng quy định. Từ năm 2010 đến năm 2015, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, đơn vị chức năng đã tiến hành nhiều đợt kiểm tra, giám sát và chỉ đạo kiểm tra, giám sát tại 52/52 chi, đảng bộ. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, thực hành tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí. Từ năm 2010 đến năm 2015, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các tổ chức cơ sở đảng tiến hành kỷ luật 1 tổ chức đảng với hình thức cảnh cáo; 106 đảng viên (khiển trách 47 trường hợp, cảnh cáo 32 trường hợp, cách chức 7 trường hợp, khai trừ 20 trường hợp). Trong đó, Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định kỷ luật 8 trường hợp, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ra quyết định kỷ luật 29 trường hợp, cơ sở quyết định kỷ luật 69 trường hợp. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, cơ quan chức năng kịp thời điều chuyển công tác, chấm dứt hợp đồng lao động đối với cán bộ có biểu

hiện tham ô, tham nhũng, chuyển cơ quan điều tra khởi tố 2 vụ với 2 bị can có hành vi tham nhũng¹. Việc thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng thực hiện đúng nguyên tắc, thủ tục, thẩm quyền. Hình thức kỷ luật tương xứng với mức độ sai phạm. Do vậy, đảng viên bị xử lý kỷ luật chấp hành nghiêm túc quyết định, không có trường hợp nào khiếu nại về kỷ luật của Đảng².

Trong công tác xây dựng chính quyền, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện thể hiện đúng vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Thực hiện các chỉ thị của Bộ Chính trị và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2011 - 2016, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chỉ thị số 06-CT/HU

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 73-BC/TU ngày 10/11/2016 về công tác xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 2010 - 2015. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

2. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 187-BC/TU ngày 22/7/2015 về tổng kết 5 năm thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

ngày 15/02/2011 về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016 trên địa bàn huyện Phổ Yên diễn ra an toàn và đạt kết quả cao. Cuộc bầu cử đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của đông đảo cử tri trong huyện với trên 99,7% cử tri tham gia. Sau bầu cử, Hội đồng nhân dân các cấp đã kiện toàn các chức danh theo luật định. Công tác tổ chức, nội dung, chương trình các kỳ họp được thực hiện đúng luật. Việc tham gia thảo luận, xây dựng các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương có nhiều đổi mới. Chất lượng các nghị quyết và chất lượng các kỳ họp được nâng lên. Công tác tổ chức tiếp xúc cử tri được thực hiện nghiêm túc. Các hoạt động giám sát được tăng cường, thực hiện có hiệu quả.

Ủy ban nhân dân các cấp đã nỗ lực khắc phục khó khăn, chủ động trong chỉ đạo điều hành, kịp thời cụ thể hóa nghị quyết của cấp ủy và Hội đồng nhân dân thành kế hoạch để tổ chức thực hiện. Hằng năm, huyện đều hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng đã đề ra.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều đổi mới cả về nội dung và phương thức hoạt động, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, tham gia vào công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, trọng tâm là thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 14/3/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về xây dựng, phát triển huyện Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp vào năm 2015. Trong đó, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện tích cực triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua như: *Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc* gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Cuộc vận động *Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch* gắn với phong trào *Phụ nữ Phổ Yên chung tay xây dựng nông thôn mới*. Trong những năm 2011 - 2015, các gia đình hội viên đã hiến 11.000 m tường rào để xây dựng nông thôn mới¹. Bên cạnh đó, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện tiếp tục duy trì

1. Ban Chấp hành Đảng bộ Khối đoàn thể: Báo cáo chính trị của Đại hội Đảng bộ Khối đoàn thể huyện Phổ Yên lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

và phát triển các nguồn vốn vay hỗ trợ hội viên phát triển kinh tế gia đình. Hội đã giúp đỡ được 408/1.039 hộ thoát nghèo, phối hợp với các ngành tổ chức đào tạo, giới thiệu việc làm cho 3.828 lao động nữ. Thông qua hoạt động tiết kiệm của các mô hình, Hội đã giúp đỡ cho 2.255 lượt hội viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn để phát triển kinh tế với số tiền 1,6 tỉ đồng. Từ những hoạt động thiết thực đó, tỷ lệ thu hút hội viên tham gia vào tổ chức Hội ngày càng tăng. Năm 2015, tổng số hội viên của Hội là 31.240 người, đạt tỷ lệ 87%.

Hội Cựu chiến binh của huyện luôn phát huy truyền thống bộ đội Cụ Hồ, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, xây dựng, củng cố tổ chức vững mạnh, gắn với nhiệm vụ xây dựng huyện Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội được quan tâm. Trong 5 năm 2010 - 2015, Hội đã kết nạp được 2.482 hội viên mới, nâng tổng số hội viên đến năm 2015 là 7.537 người. Qua tổng kết hàng năm, có 95 - 98% hội viên gương mẫu, 97% gia đình hội viên đạt gia đình văn hóa. Trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền cơ sở vững mạnh, Hội Cựu Chiến binh các cấp có nhiều đóng góp tích cực. Cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016 có 168 cựu chiến binh trúng cử

(chiếm tỷ lệ 35,27% trúng cử). Đại hội Đảng cấp cơ sở và Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2010 - 2015 có 124 hội viên trúng cử vào Ban Chấp hành (chiếm tỷ lệ 43,57%). Kết quả trên thể hiện sự tín nhiệm của nhân dân và đảng viên với hội viên cựu chiến binh. Thực hiện đề án giảm nghèo của huyện, trong 5 năm 2010 - 2015, Hội Cựu Chiến binh huyện đã chủ động khai thác các nguồn vốn vay của Ngân hàng Nông nghiệp, Ngân hàng Công Thương, đặc biệt là Ngân hàng Chính sách xã hội giúp cho hội viên vay hơn 38 tỉ đồng, sử dụng vào mục đích chăn nuôi, trồng rừng, trồng chè, nuôi thủy sản, mở mang ngành nghề, dịch vụ để phát triển kinh tế. Đến năm 2015, tỷ lệ hội viên cựu chiến binh nghèo còn 1,05% (75 hộ), cận nghèo còn 2,31% (164 hộ)¹.

Trong những năm 2010 - 2015, Hội Nông dân huyện có nhiều đóng góp vào phong trào xây dựng nông thôn mới và việc thực hiện mục tiêu xây dựng

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 183-BC/HU ngày 07/7/2015 về kết quả 5 năm thực hiện Kết luận số 66-KL/TW ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 08/01/2002 của Bộ Chính trị (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cựu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

Phổ Yên trở thành thị xã. Hội đã tập trung tuyên truyền, vận động hội viên đóng góp trên 40.000 ngày công và 12,7 tỉ đồng, hiến 32.000 m² đất để xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn theo tiêu chí nông thôn mới. Thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/02/2009 của Ban Bí thư về Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020”, Hội Nông dân các cấp ở Phổ Yên tiếp tục mở rộng các hoạt động, dịch vụ dạy nghề, hỗ trợ hội viên phát triển sản xuất. Những năm 2010 - 2015, Hội phối hợp với các đơn vị, cơ quan chức năng tổ chức tập huấn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho 51.000 lượt hội viên nông dân, cung ứng 1.400 tấn phân bón các loại theo phương thức trả chậm, quản lý nguồn vốn ủy thác qua tổ chức Hội cho 3.952 hộ nông dân vay vốn với số tiền 86.615 tỉ đồng, mở 41 lớp cho 1.388 học viên là lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đến năm 2015, tổng số hộ đăng ký phấn đấu đạt hộ sản xuất kinh doanh giỏi các cấp là 12.811 hộ, chiếm hơn 60% so với tổng số hội viên nông dân trên địa bàn huyện. Công tác thu hút hội viên đạt được kết quả tích cực. Trong 5 năm 2010 - 2015, Hội kết nạp mới được 1.731

hội viên, nâng tổng số hội viên nông dân trong toàn huyện đến năm 2015 là 21.588 người.

Đoàn Thanh niên huyện Phổ Yên luôn bám sát vào nhiệm vụ chính trị của địa phương và sự chỉ đạo của Đoàn cấp trên để đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động. Trong phong trào “Chung tay xây dựng nông thôn mới”, Đoàn Thanh niên đã hoàn thành 155 tuyến đường “thấp sáng làng quê”, xây dựng 4 tuyến đường “văn minh đô thị”, 5 công trình thanh niên. Các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” được thực hiện hiệu quả. Trong những năm 2010 - 2015, Đoàn các xã, thị trấn đã phối hợp cùng với chính quyền địa phương tổ chức tư vấn và giới thiệu việc làm cho thanh niên được trên 5.000 lượt, trong đó có 3.800 đoàn viên thanh niên có việc làm ổn định. Trong 5 năm 2010 - 2015, Đoàn Thanh niên huyện kết nạp được 7.755 đoàn viên mới. Đoàn đã giới thiệu cho Đảng 1.053 đoàn viên ưu tú, trong đó có 765 đồng chí được xét kết nạp vào Đảng. 90% cơ sở Đoàn không có đoàn viên thanh niên mắc tệ nạn xã hội, 90% hộ gia đình đoàn viên thanh niên đạt gia đình văn hóa.

Liên đoàn Lao động huyện tích cực tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách, chế độ có liên quan trực tiếp đến công nhân viên chức, người

lao động và tổ chức công đoàn. Công tác kiểm tra, công tác bảo hộ lao động trong doanh nghiệp, nhà máy được công đoàn chú trọng. Các phong trào thi đua yêu nước trong công nhân, viên chức, lao động được thực hiện thường xuyên, hiệu quả. Trong những năm 2010 - 2015, Liên đoàn Lao động huyện luôn hoạt động tốt, hoàn thành nhiệm vụ được giao, được suy tôn đơn vị dẫn đầu Khối, được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng cờ đơn vị dẫn đầu Khối huyện, thành thị và được nhiều cấp khen thưởng.

Sau hơn bốn năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVIII nhiệm kỳ 2010 - 2015 và Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 14/3/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển huyện Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp vào năm 2015, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ đạo xây dựng thị xã Phổ Yên cấp tỉnh, Phổ Yên đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, mang tính bước ngoặt. Huyện đã giải phóng mặt bằng trên 1.000 ha, thu hút 83 dự án với số vốn đăng ký trên 225 nghìn tỉ đồng, trong đó đã thu hút Tập đoàn SAMSUNG và các công ty phụ trợ với vốn đầu tư 6,8 tỉ USD. Ba năm liên tục (2012, 2013, 2014), huyện Phổ Yên là đơn vị dẫn đầu thi đua khối huyện -

thành - thị của tỉnh và được nhận Cờ thi đua của Chính phủ. Đặc biệt, năm 2014, Phổ Yên vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba. Công tác quy hoạch gắn với đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng được đẩy mạnh. Huyện đã huy động trên 8.555 tỉ đồng gồm vốn của Trung ương, địa phương, các doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhiều công trình, đáp ứng yêu cầu các tiêu chí đô thị theo Nghị định số 62/2011/NĐ-CP ngày 26/7/2011 của Chính phủ về thành lập thành phố thuộc tỉnh, thị xã, quận, phường, thị trấn. Đi đôi với phát triển kinh tế, Phổ Yên chú trọng phát triển văn hóa - xã hội nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trong huyện, quan tâm đầu tư phát triển các lĩnh vực y tế, văn hóa, giáo dục - đào tạo, giải quyết tốt vấn đề an sinh xã hội và môi trường. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng được tập trung làm tốt trên các mặt: chính trị, tư tưởng, tổ chức.

Với kết quả như trên, Phổ Yên cơ bản đạt 9/9 tiêu chí đô thị theo Nghị định số 62/2011/NĐ-CP ngày 26/7/2011 của Chính phủ. Ngày 15/5/2015, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII ban hành Nghị quyết số 932/NQ-UBTVQH13 về việc thành lập thị xã Phổ Yên trực thuộc tỉnh Thái Nguyên. Theo đó, thị xã

Phổ Yên được thành lập trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của huyện Phổ Yên với 25.886,9 ha và 158.619 người.

Ngày 16/7/2015, Đảng bộ thị xã Phổ Yên¹ đã tổ chức Lễ kỷ niệm 70 năm thành lập chính quyền cách mạng huyện (21/8/1945 - 21/8/2015), công bố Nghị quyết số 932/NQ-UBTVQH13 ngày 15/5/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII về việc thành lập thị xã Phổ Yên trực thuộc tỉnh Thái Nguyên và đón nhận Huân chương Độc lập hạng Ba. Đến dự buổi lễ có đồng chí Nguyễn Thị Kim Ngân, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Quốc hội; đồng chí Vũ Văn Ninh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ; lãnh đạo các ban, bộ, ngành của Trung ương; đại diện Bộ Tư lệnh Quân khu 1; các địa phương kết nghĩa với Phổ Yên và các đồng chí lãnh đạo tỉnh Thái Nguyên cùng đông đảo cán bộ, nhân dân địa phương. Tại buổi lễ, đồng chí Nguyễn Thị Kim Ngân đã trao Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập thị xã Phổ Yên cho lãnh

1. Thực hiện Quyết định số 3049-QĐ/TU ngày 10/6/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên, Đảng bộ huyện Phổ Yên được đổi tên thành Đảng bộ thị xã Phổ Yên, thuộc Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên.

đạo thị xã. Thừa ủy quyền của Chủ tịch nước, đồng chí Vũ Văn Ninh trao Huân chương Độc lập hạng Ba tặng nhân dân và cán bộ thị xã Phổ Yên. Đây là niềm vinh dự, tự hào, là động lực để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc thị xã tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, quyết tâm phấn đấu xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Bên cạnh những thành tích đạt được, công tác lãnh đạo của Đảng bộ huyện trong giai đoạn 2010 - 2015 cũng còn một số tồn tại, hạn chế là: 1) Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng mặc dù đã được nâng lên nhưng chưa toàn diện; có mặt, có nơi, có lúc còn yếu. Một số cấp ủy thiếu chủ động trong công tác kiểm tra, giám sát; chất lượng và hiệu quả một số cuộc kiểm tra theo kế hoạch ở cơ sở đạt thấp, chưa kịp thời phát hiện và xử lý các sai phạm. Trong lãnh đạo, chỉ đạo của một số chi, đảng bộ còn biểu hiện né tránh những vấn đề phức tạp, đùn đẩy lên cấp trên giải quyết. 2) Trong phát triển kinh tế, chưa có nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp điển hình có hiệu quả kinh tế cao, chưa có nhiều vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung. Quản lý nhà nước ở một số lĩnh vực phát triển kinh tế ở một số địa phương chưa tốt. 3) Lĩnh vực văn hóa -

xã hội đã được quan tâm phát triển, song tệ nạn xã hội ở một số nơi vẫn còn diễn biến phức tạp.

Những hạn chế, khuyết điểm trên đã được các cấp ủy đảng tổ chức kiểm điểm và tìm ra nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm làm cơ sở cho việc định hướng công tác lãnh đạo của Đảng bộ huyện trong những năm tiếp theo.

II- LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG THỊ XÃ PHỔ YÊN TRỞ THÀNH ĐÔ THỊ LOẠI III (2015 - 2020)¹

Thực hiện sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên, từ ngày 20 đến ngày 22/8/2015, tại Hội trường Ủy ban nhân dân thị xã, Đảng bộ thị xã Phổ Yên tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Tham dự Đại hội có 213 đại biểu, đại diện cho 7.664 đảng viên sinh hoạt tại 57 tổ chức cơ sở đảng trong toàn Đảng bộ thị xã. Đến dự Đại hội có các đồng chí: Nguyễn Đình Phách, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; Trần Quốc Tổ, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; Dương Ngọc Long, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

1. Các số liệu trong giai đoạn này được phân tích đến hết tháng 6/2020.

Vũ Hồng Bắc, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các đồng chí lãnh đạo tỉnh và thị xã Phổ Yên qua các thời kỳ; đại diện Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành của tỉnh.

Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị, Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2010 - 2015; Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XIX; Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XII của Đảng.

Trên cơ sở đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đại hội nhất trí thông qua mục tiêu tổng quát trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 là: *“Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, đầu tư xây dựng hạ tầng thị xã và xây dựng nông thôn mới; chăm lo phát*

triển văn hóa xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng. Xây dựng thị xã Phổ Yên văn minh, giàu đẹp, sớm trở thành thành phố Phổ Yên”¹.

Đại hội đã bầu 41 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Phổ Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Ngày 21/8/2015, tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã bầu Ban Thường vụ gồm 11 đồng chí. Đồng chí Lê Thanh Tuyết được bầu giữ chức vụ Bí thư Thị ủy. Đồng chí Nguyễn Văn Tuyền được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Thị ủy. Đồng chí Bùi Văn Lương được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Thị ủy. Đồng chí Trần Ngọc Hà được bầu giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thị ủy.

Để bảo đảm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ I, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII cũng như các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Đảng bộ, trước hết là Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Thị ủy lãnh đạo tập trung thực hiện 8 chương trình,

1. Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Phổ Yên: Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Phổ Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2015 - 2020. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

12 đề án và 21 dự án, công trình trọng điểm về các lĩnh vực kinh tế - văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng trên địa bàn thị xã¹.

1. *8 chương trình gồm:* 1) Chương trình phát triển công nghiệp - thủ công nghiệp, làng nghề; 2) Chương trình xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội; 3) Chương trình cải cách hành chính; Thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội; 4) Chương trình xây dựng nông thôn mới theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X); 5) Chương trình giảm nghèo giai đoạn 2016 - 2020; 6) Chương trình phát triển giáo dục, đào tạo và y tế giai đoạn 2016 - 2020; 7) Chương trình đào tạo nghề và giải quyết việc làm, đặc biệt là đào tạo nghề cho lao động thuộc diện bị thu hồi đất, giải phóng mặt bằng; 8) Chương trình phát triển văn hóa, thể thao.

12 đề án gồm: 1) Đề án xây dựng thị xã Phổ Yên đạt tiêu chí đô thị loại III; 2) Đề án xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị; 3) Đề án tái cơ cấu nông nghiệp; 4) Đề án phát triển thương mại, dịch vụ; 5) Đề án quản lý môi trường đô thị, xử lý rác thải, chất thải rắn; 6) Đề án quản lý khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn; 7) Đề án ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy; 8) Đề án quản lý sản xuất gạch đất nung; 9) Đề án ngăn chặn, đẩy lùi tai nạn giao thông; 10) Đề án kiên cố hóa trường lớp; 11) Đề án quy hoạch thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ thị xã; 12) Đề án nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ I, đầu năm 2016, Ban Thường vụ Thị ủy Phổ Yên đã đệ trình kế hoạch xây dựng thị xã Phổ Yên trở thành đô thị loại III vào năm 2020 lên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên.

21 dự án, công trình trọng điểm gồm: 1) Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng khu đô thị Nam Thái; 2) Dự án khu công nghiệp Nam Phổ Yên; 3) Dự án quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng Dự án Đông Tam Đảo; 4) Công trình xây dựng trụ sở làm việc của Thường trực Thị ủy và Hội trường Ủy ban nhân dân thị xã; 5) Dự án xây dựng trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự, Công an thị xã, trụ sở Công an 4 phường trực thuộc thị xã; 6) Dự án quy hoạch và xây dựng một số xã trở thành phường; 7) Dự án xây dựng chợ Ba Hàng giai đoạn II và các chợ trên địa bàn; 8) Dự án đầu tư khu kinh tế quốc phòng miền Bắc; 9) Dự án đầu tư, cải tạo và nâng cấp khu xử lý rác thải; 10) Dự án xây dựng hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt đô thị; 11) Dự án nâng cấp hệ thống đê trên địa bàn; 12) Dự án xây dựng các công trình hạ tầng cơ sở tại các xã, xóm đặc biệt khó khăn; 13) Dự án quy hoạch và xây dựng lò giết mổ tập trung; 14) Dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 3 trên địa bàn; 15) Dự án đầu tư xây dựng cầu cứng nối với huyện Hiệp Hòa (Bắc Giang); 16) Dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường 261, đường 274; 17) Dự án xây dựng nhà tang lễ, nghĩa trang nhân dân thị xã; 18) Dự án cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ thị xã; 19) Dự án xây dựng sân vận động ngoài trời; 20) Dự án trồng chè; 21) Dự án trồng rừng.

Các cơ sở, điều kiện để xây dựng thị xã Phổ Yên trở thành đô thị loại III vào năm 2020 là:

1) Từ năm 2010 đến thời điểm năm 2015, thị xã Phổ Yên là địa phương có nhịp độ phát triển năng động nhất tỉnh Thái Nguyên, nằm trong quy hoạch vùng Thủ đô, là trung tâm tổng hợp về công nghệ, thương mại và dịch vụ, có vai trò thúc đẩy kinh tế - xã hội vùng phía nam tỉnh và là cửa ngõ giao lưu kinh tế, văn hóa của Thái Nguyên với Thủ đô Hà Nội và các tỉnh đồng bằng sông Hồng.

2) Trong 5 năm 2010 - 2015, Phổ Yên đã thu hút nhiều dự án lớn đầu tư trên địa bàn với tổng vốn đầu tư trên 200.000 tỉ đồng, trong đó, điểm nhấn phải kể đến đó là sự có mặt của Tập đoàn SAMSUNG tại Khu công nghiệp Yên Bình với số vốn đầu tư lên đến 6,8 tỉ USD. Việc các nhà máy sản xuất của SAMSUNG đi vào hoạt động đã góp phần thúc đẩy mạnh mẽ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm và tăng thu ngân sách cho địa phương.

3) Về thực trạng đô thị, đến thời điểm năm 2015, Phổ Yên đã cập chuẩn những tiêu chuẩn của đô thị loại III đạt 69,9/100 điểm.

4) Xây dựng thị xã Phổ Yên trở thành đô thị loại III là cần thiết và phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển đô thị Việt Nam đến năm 2025, quy

hoạch xây dựng vùng tỉnh Thái Nguyên đến năm 2035, nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh và các nguồn lực của địa phương, tạo cơ hội và động lực cho sự phát triển lâu dài; đồng thời đây cũng là nguyện vọng, mong muốn của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Thái Nguyên nói chung, thị xã Phổ Yên nói riêng.

Đồng ý với chủ trương trên, ngày 08/8/2016, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên đã ban hành Nghị quyết số 05-NQ/TU về xây dựng và phát triển thị xã Phổ Yên trở thành đô thị loại III vào năm 2020. Theo đó, để trở thành đô thị loại III vào năm 2020, thị xã Phổ Yên cần đạt được các chỉ tiêu:

Về kinh tế: Đến năm 2020, tổng giá trị sản xuất ngành công nghiệp đạt 571,4 nghìn tỉ đồng; trong đó ngành công nghiệp do địa phương quản lý là 5.000 tỉ đồng (theo giá so sánh năm 2010). Tốc độ tăng trưởng bình quân của một số ngành chủ yếu: Công nghiệp: 16,9%/năm; thương mại - dịch vụ: 15%/năm; nông, lâm, thủy sản: 5%/năm. Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2020 đạt 55 triệu đồng/năm. Thu ngân sách nhà nước trong cân đối (trừ tiền đất) tăng 20%/năm. Tỷ lệ xã đạt tiêu chí nông thôn mới đến năm 2019 là 100%. Giá trị sản phẩm của 1 hécta đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản tăng 7%/năm. Tổng

sản lượng lương thực có hạt bình quân hằng năm đạt 50.000 tấn.

Về văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng Đảng: Bình quân hằng năm có 85% gia đình văn hóa, trên 70% xóm, phố văn hóa. Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng đến năm 2020 còn dưới 11%. Hằng năm, huyện tạo vị trí việc làm mới cho 8.000 lao động, trong đó, đến năm 2020, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75% trở lên. Bình quân mỗi năm tỷ lệ hộ nghèo giảm 2% (theo chuẩn mới). Đến năm 2020, tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 28% (không tính diện tích cây phân tán), 96% người dân được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Hằng năm, thị xã hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân và bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; kết nạp 3,5% đảng viên mới trên tổng số đảng viên của toàn Đảng bộ; 80% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ; 85% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Về chỉ tiêu xây dựng đô thị: Thị xã đầu tư xây dựng các xã Thuận Thành, Trung Thành, Tân Hương, Nam Tiến, Đắc Sơn, Hồng Tiến, Đông Cao, Tiên Phong, Tân Phú nằm trong quy hoạch vùng nội thị theo quy hoạch và quy định hiện hành; hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại III chưa đạt.

Để thực hiện được mục tiêu trên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ rõ, Đảng bộ thị xã Phổ Yên cần tập trung lãnh đạo thực hiện bốn nhóm nhiệm vụ, giải pháp: *đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế; phát triển mạnh kết cấu hạ tầng, kinh tế - xã hội; phát triển văn hóa - xã hội; xây dựng Đảng, chính quyền, củng cố quốc phòng - an ninh.*

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định số 3607/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Phổ Yên trở thành đô thị loại III vào năm 2020 do đồng chí Nhữ Văn Tâm - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng ban; đồng chí Lê Thanh Tuyết, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Thị ủy làm Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo.

Đối với địa phương, Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 21/11/2016 về xây dựng, phát triển thị xã Phổ Yên đạt tiêu chí đô thị loại III vào năm 2020. Ủy ban nhân dân thị xã xây dựng Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04/01/2017 về xây dựng thị xã Phổ Yên trở thành đô thị loại III. Ngày 02/3/2017, Ban Thường vụ Thị ủy Phổ Yên ban hành Quyết định số 1442-QĐ/TU

về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng thị xã Phổ Yên trở thành đô thị loại III vào năm 2020 gồm 18 đồng chí, do đồng chí Lê Thanh Tuyết, Tỉnh ủy viên, Bí thư Thị ủy làm Trưởng ban Chỉ đạo.

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, Thị ủy Phổ Yên đã tập trung lãnh đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, mà trước hết là phát triển công nghiệp theo hướng ưu tiên lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao có lợi thế cạnh tranh, thu hút nhiều lao động như: điện tử, thiết bị y tế, may mặc, sản xuất vật liệu xây dựng cao cấp, chế biến nông sản.

Năm 2016 là năm đầu triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; đồng thời là năm diễn ra bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn do nguồn vốn đầu tư công hạn hẹp, thời tiết diễn biến bất thường, song, phát huy tinh thần đoàn kết, quyết tâm, tập thể Ban Thường vụ Thị ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, quân sự địa phương và an ninh trật tự đạt kết quả cao. Giá trị sản xuất công nghiệp - thủ công nghiệp trên địa bàn năm 2016 (theo giá cố định năm 2010) đạt 438.555,3 tỉ đồng,

chiếm 91,2% giá trị sản xuất công nghiệp toàn tỉnh, trong đó địa phương quản lý 3.128 tỉ đồng. Giá trị kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn thị xã đạt gần 18,6 tỉ USD, chiếm 97,3% tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh.

Trong năm 2016, thị xã giải phóng mặt bằng được hơn 252 ha để bàn giao phục vụ các dự án lớn, như: Khu công nghiệp Yên Bình giai đoạn II, Khu công nghiệp Diêm Thụy, Dự án Kho K602, Khu du lịch Hồ Núi Cốc. Công tác cải cách hành chính thực sự đạt hiệu quả khi có 17/18 xã, phường trên địa bàn thực hiện cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực đất đai. Số hồ sơ, thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn (từ 1 - 3 ngày) đạt tỷ lệ trên 99%.

Lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội tiếp tục đạt được những kết quả toàn diện. Năm 2007, thị xã giải phóng mặt bằng được hơn 400 ha với tổng số tiền chi trả gần 1.500 tỉ đồng để bàn giao đất thực hiện các dự án. Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn thị xã đạt 535.813 tỉ đồng, chiếm 90,6% giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh. Cuối năm 2018, thị xã giải phóng được 136 ha cho Khu công nghiệp Yên Bình I mở rộng, 48,3 ha cho Trung tâm dịch vụ thể thao Golf Yên Bình, 180 ha cho Khu công nghiệp Diêm Thụy, 52,23 ha cho Khu tái định cư Hồng Tiến, xã Hồng

Tiến; hoàn thiện những hạng mục đô thị thuộc các xã Nam Tiến, Thuận Thành, Trung Thành... Giá trị sản xuất công nghiệp - thủ công nghiệp năm 2018 đạt 602.578,3 tỉ đồng, bằng 101,3% so với mục tiêu.

Năm 2019, giá trị sản xuất công nghiệp - thủ công nghiệp trên địa bàn thị xã đạt 675.361 tỉ đồng, chiếm 91,5% tổng giá trị sản xuất công nghiệp của toàn tỉnh. Giá trị xuất khẩu đạt 26,7 tỉ USD (chiếm 96,63% giá trị xuất khẩu toàn tỉnh). Thị xã giải phóng mặt bằng được hơn 60 ha.

Kết quả thu hút đầu tư, phát triển kinh tế trên địa bàn thị xã đã đưa thu ngân sách của thị xã tăng từ 425,48 tỉ đồng năm 2016 tăng lên 4.500 tỉ đồng năm 2019. Trong giai đoạn 2015 - 2019, thu ngân sách của Phổ Yên chiếm 30% tổng ngân sách của toàn tỉnh. Kinh tế phát triển đã trực tiếp nâng cao đời sống cho nhân dân. Thu nhập bình quân đầu người của thị xã tăng qua các năm. Năm 2016, thu nhập bình quân đầu người đạt 35,23 triệu đồng; năm 2017 đạt 43,68 triệu đồng; năm 2018 đạt 53 triệu đồng; năm 2019 đạt 56 triệu đồng.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, kết quả lưu ý nhất là trong điều kiện đất nông nghiệp và lực lượng lao động trong nông nghiệp ngày càng giảm nhưng năng suất, sản lượng của thị xã vẫn giữ vững. Để

nâng cao giá trị gia tăng và phát triển nông nghiệp bền vững, thị xã đã thực hiện “Đề án tái cơ cấu nông nghiệp giai đoạn 2016 - 2020” với nội dung cơ bản là thực hiện tái cơ cấu lĩnh vực trồng trọt trên các cây trồng chính: Lúa, chè, cây ăn quả, từ đó tạo lợi thế cạnh tranh theo từng vùng, miền.

Đối với cây lúa, Đảng bộ thị xã lãnh đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu giống, thời vụ gieo trồng theo hướng sử dụng giống lúa lai, lúa thuần chất lượng cao, có khả năng thích ứng tốt, thời gian sinh trưởng phát triển ngắn nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Theo đó, nhiều giống lúa như: Khang dân đột biến, Khang dân 18, HT1, HT6, Thiên ưu 8, TH3-3, BTE1 được đưa vào sản xuất. Chính sách hỗ trợ giống mới cho nông dân sản xuất được thị xã thực hiện hiệu quả. Trung bình mỗi năm, thị xã dành hơn 5 tỉ đồng để hỗ trợ giá giống cây trồng. Hàng năm vào dịp đầu xuân, thị xã đều tổ chức Lễ hội xuống đồng - xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, qua đó động viên, khích lệ tinh thần sản xuất của bà con nông dân. Trong những năm 2015 - 2019, mặc dù diện tích cây lương thực giảm mạnh, từ 12.189 ha năm 2015 xuống 11.318 ha năm 2018, song sản lượng lương thực (có hạt) vẫn đạt chỉ tiêu đề ra. Năm 2015, sản lượng lương thực của thị xã đạt

61.260 tấn; năm 2016 đạt 60.696 tấn; năm 2018 đạt 60.903 tấn. Năm 2019, sản lượng lương thực của thị xã đạt 59.309 tấn, bằng 107,3% chỉ tiêu đề ra.

Tại các địa phương có diện tích rau màu lớn như Đông Cao, Tiên Phong, Minh Đức, Tân Phú, ngoài việc khuyến khích bà con nông dân đưa các giống cho hiệu quả kinh tế vào gieo trồng, thị xã còn tập trung hướng dẫn nông dân ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, sản xuất theo quy trình VietGAP để nâng cao năng suất, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Giai đoạn 2016 - 2019, thị xã chuyển đổi 450 ha đất cấy lúa kém hiệu quả sang trồng cây hàng năm (ngô nếp, đậu tương, rau màu, hoa) kết hợp chăn nuôi cho hiệu quả kinh tế cao. Nhờ đó, sản lượng rau xanh tăng từ 32.354 tấn năm 2016 lên 37.000 tấn năm 2018. Đến năm 2019, thị xã đã hình thành vùng sản xuất chuyên canh tập trung như: sản xuất rau an toàn tại các xã Tiên Phong, Đông Cao, Minh Đức; sản xuất lúa chất lượng cao đại trà với quy mô trên 100 ha tại các xã Tiên Phong, Thuận Thành. Tháng 3/2019, Đề án Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Tiên Phong với diện tích 154,36 ha do Chính phủ đầu tư được Hội đồng Thẩm định Trung ương nhất trí thông qua và trình Chính phủ phê duyệt.

Đối với cây chè, căn cứ vào điều kiện thực tế và những lợi thế của địa phương, thị xã tiếp tục khuyến khích, hỗ trợ người dân cải tạo đất, đưa các giống chè cành (LDP1, Phúc Vân Tiên, Bát Tiên...) thay thế giống chè cũ. Thị xã đã hình thành được vùng sản xuất chè an toàn tại các xã Phúc Tân, Phúc Thuận, Thành Công, Minh Đức với diện tích 150 ha, tạo việc làm ổn định cho hơn 200 lao động địa phương. Năm 2018, sản lượng chè búp tươi của thị xã đạt 17.530 tấn, tăng 810 tấn so với năm 2016. Năm 2019, thị xã trồng mới và trồng lại được 52 ha chè. Diện tích và sản lượng chè đạt 115,6% kế hoạch đề ra. Các doanh nghiệp chế biến chè đã xây dựng được thương hiệu chè Phổ Yên, đẩy mạnh tiêu thụ tại thị trường trong nước và xuất khẩu.

Giai đoạn 2016 - 2018, thị xã Phổ Yên trồng mới được trên 330 ha các loại cây ăn quả như: nhãn, bưởi Diễn, cam Vinh, xoài... Đến năm 2019, thị xã đã xây dựng vùng sản xuất cây ăn quả tập trung, quy mô trên 500 ha tập trung tại các xã Phúc Thuận, Minh Đức, trong đó diện tích sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP là 10 ha, tại các xóm Khe Đù, Khe Lánh (xã Phúc Thuận). Đặc biệt, xã Phúc Thuận đã được quy hoạch thành vùng trồng cây ăn quả ứng dụng công nghệ cao của tỉnh. Sự phát triển của cây chè, cây ăn

quả đã đưa giá trị sản phẩm thu được trên 1 hécta đất trồng trọt tăng qua các năm, từ 94,5 triệu đồng năm 2016 lên 105,6 triệu đồng năm 2019¹.

Trong chăn nuôi, thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2016 - 2020, Phổ Yên tập trung tăng tỷ trọng chăn nuôi và dịch vụ trong nông nghiệp. Theo đó, chăn nuôi theo mô hình trang trại được đẩy mạnh. Trong các năm 2016 - 2017, Phổ Yên duy trì 105 trang trại, trong đó chủ yếu là trang trại lợn và gia cầm. Bình quân mỗi năm, sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt hơn 20.000 tấn, trong đó năm 2016 đạt 22.174 tấn; năm 2017 đạt 22.973 tấn; năm 2018 đạt 24.216 tấn. Đàn gia cầm của thị xã được duy trì với khoảng 1,5 triệu con mỗi năm.

Đàn trâu, bò của thị xã ổn định về số lượng nhưng sản lượng xuất chuồng tăng qua các năm. Năm 2016, thị xã duy trì đàn trâu 9.170 con; sản lượng hơi xuất chuồng năm 2016 là 450 tấn. Năm 2017, số lượng đàn trâu không thay đổi nhưng sản lượng hơi xuất chuồng tăng lên 463 tấn. Về đàn bò, năm 2016 thị xã có 9.660 con, sản lượng thịt đạt 300 tấn; năm 2017 tăng lên 9.710 con, sản lượng thịt là 365 tấn.

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2019. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

Khó khăn lớn nhất trong chăn nuôi của thị xã Phổ Yên nói riêng và tỉnh Thái Nguyên nói chung trong giai đoạn này là công tác phòng, chống dịch bệnh. Tháng 3/2019, tình hình chăn nuôi lợn của thị xã gặp nhiều khó khăn, thiệt hại do ảnh hưởng của dịch tả lợn châu Phi. Thực hiện sự lãnh đạo của Thị ủy, chính quyền thị xã đã triển khai thực hiện ba đợt vệ sinh khử trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi tại các xã, phường, đặc biệt là tại vùng dịch, nơi có nguy cơ cao. Thị xã đã cấp cho các xã, phường 6.000 lít hóa chất, 135 tấn vôi để kịp thời phục vụ công tác phòng, chống dịch. Đồng thời, cơ quan chức năng thành lập 23 chốt kiểm dịch tại các xã, phường. Đến tháng 9/2019, số lợn buộc phải tiêu hủy là 29.506 con lợn với 1.757.276 kg. Tổng số tiền Nhà nước hỗ trợ cho chủ hộ có lợn buộc phải tiêu hủy là trên 51,51 tỉ đồng.

Ngành nuôi trồng thủy sản của thị xã được giữ vững với việc duy trì hiệu quả 300 ha nuôi trồng; sản lượng đạt hơn 1.000 tấn; giá trị tăng từ 47,57 tỉ đồng năm 2016 lên 51,45 tỉ đồng năm 2017 và 57,80 tỉ đồng năm 2018¹. Giá trị sản xuất lâm nghiệp tăng

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2018, tr.285. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

qua các năm, từ 9,61 tỉ đồng năm 2016 lên 17,21 tỉ đồng năm 2018.

Sự phát triển ổn định của ngành sản xuất nông - lâm - thủy sản đã đưa giá trị của lĩnh vực này tăng từ 1.734,0 tỉ đồng năm 2015 lên 1.861,8 tỉ đồng năm 2018¹. Thu nhập bình quân đầu người tại khu vực nông thôn năm 2018 đạt gần 40 triệu đồng (năm 2017 là 33 triệu đồng).

Thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020, ngay từ đầu nhiệm kỳ 2015 - 2020, Ban Thường vụ Thị ủy đã tập trung chỉ đạo quyết liệt và có nhiều đổi mới, sáng tạo trong phong trào xây dựng nông thôn mới; trong ba năm 2016 - 2018, thị xã tổ chức 70 buổi tập huấn cho trên 4.500 lượt người tham dự về các chuyên đề: xây dựng nông thôn mới; huy động nguồn lực trong việc xây dựng nông thôn mới, Luật hợp tác xã năm 2012; chương trình OCOP (Chương trình mỗi xã một sản phẩm). Năm 2016, ba xã Đông Cao, Tân Phú, Đắc Sơn

1. Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên: Niên giám thống kê tỉnh Thái Nguyên năm 2018, tr. 285. Tài liệu lưu tại Cục Thống kê tỉnh Thái Nguyên.

hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới, đưa tổng số xã đạt 19/19 tiêu chí lên 7 xã. Năm 2017, có thêm 2 xã đạt chuẩn nông thôn mới là xã Trung Thành và xã Phúc Thuận. Đối với các xã thuộc diện về đích ở giai đoạn sau, cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo tập trung nguồn lực đầu tư nhằm sớm hoàn thành các tiêu chí liên quan đến hạ tầng kỹ thuật. Từ đầu năm 2018, thị xã Phổ Yên đăng ký 6 xã về đích nông thôn mới trong năm, gồm các xã Thuận Thành, Tiên Phong, Minh Đức, Thành Công, Vạn Phái, Phúc Tân; đồng thời đôn đốc, giám sát các đơn vị này hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ được giao. Với những biện pháp đồng bộ, quyết tâm, kết thúc năm 2018, 6 xã còn lại của Phổ Yên đã hoàn thành 19/19 tiêu chí nông thôn mới, đưa tổng số xã đạt 19/19 tiêu chí là 15 xã (trong đó có 1 xã trở thành phường). Mục tiêu trên hoàn thành trước thời hạn 2 năm so với nhiệm vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho thị xã.

Trong giai đoạn 2016 - 2019, với nguồn vốn huy động để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng thôn mới là 1.611.793,7 triệu đồng (trong đó ngân sách Trung ương hỗ trợ là 330.051,2 triệu đồng, chiếm 20,48%; ngân sách tỉnh là 217.356,2 triệu đồng, chiếm 13,49%; ngân sách thị xã đạt

524.196,6 triệu đồng, chiếm 32,52%; ngân sách do nhân dân đóng góp 359.477,7 triệu đồng, chiếm 22,3%, ngân sách doanh nghiệp đóng góp là 141.770,8 triệu đồng, chiếm 8,7% và từ nguồn khác¹), thị xã đã hoàn thành việc xây dựng các tiêu chí về hệ thống hạ tầng nông thôn. Trong đó, hệ thống đường trục xã với chiều dài 192,06 km, đạt 100% chỉ tiêu; đường trục xóm, liên xóm dài 242,91 km, đạt 67,96%; đường ngõ xóm dài 248,35 km, đạt 75,94%; đường giao thông nội đồng dài 49,18 km, đạt 46,32%. Hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn các xã đã đáp ứng được nhu cầu sản xuất nông nghiệp với 69,16% kênh mương được kiên cố hóa (337,35/487,78 km). 100% hộ dân cư nông thôn (34.731 hộ) được dùng điện an toàn, trong đó 80% các tuyến đường trục xã, 70% đường ngõ xóm được chiếu sáng bằng đèn thủy ngân cao áp. Trên địa bàn 14 xã không còn nhà tạm, nhà dột nát. Đến hết năm 2019, thị xã còn 2,71% hộ nghèo. Kết quả lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân về xây dựng nông thôn mới đạt 97%.

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 0343-BC/TU ngày 13/9/2019 về kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2016 - 2020. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

Kết quả trên đây là cơ sở pháp lý để Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương xét duyệt, thẩm định hồ sơ để thị xã Phổ Yên hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Ngày 23/9/2019, tại Hà Nội, Hội đồng Thẩm định của Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia đã tổ chức hội nghị xét công nhận thị xã Phổ Yên hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Các tiêu chí của Phổ Yên được Hội đồng Thẩm định đánh giá đạt chuẩn, nhiều tiêu chí đạt trên chuẩn. Trên cơ sở đó, ngày 17/10/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1407/QĐ-TTg công nhận thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2018.

Bên cạnh lãnh đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, Thị ủy tập trung lãnh đạo phát triển kết cấu hạ tầng, kinh tế - xã hội. Sau khi có Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 08/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về xây dựng và phát triển thị xã Phổ Yên trở thành đô thị loại III vào năm 2020, ngày 18/11/2016, Ban Thường vụ Thị ủy Phổ Yên ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý trật tự, chỉnh trang đô thị

giai đoạn 2016 - 2020 với mục tiêu tạo bước đột phá mới, làm thay đổi diện mạo thị xã Phổ Yên, đưa thị xã Phổ Yên hòa nhịp phát triển cùng với các đô thị trên cả nước.

Triển khai thực hiện các nghị quyết, thị xã tập trung chỉ đạo làm tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, trong đó tập trung vào công tác quy hoạch chung thị xã đến năm 2035, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn mới, quy hoạch các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn thị xã. Năm 2018, thị xã đã lập quy hoạch tổng thể Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng đô thị Đông Tam Đảo và đường kết nối với cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên tại nút giao Yên Bình. Năm 2019, thị xã quy hoạch tổng thể khu bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị khu di tích Lý Nam Đế, xã Tiên Phong với diện tích 55 ha. Trong đó, đền Mực được chọn làm trung tâm của Khu di tích với diện tích 44 ha, các điểm di tích còn lại là chùa Hương Ấp và chùa Mãn Tăng (mỗi điểm quy hoạch 5 ha).

Về công tác quản lý đô thị, thị xã chỉ đạo các ngành, các đơn vị tăng cường tuần tra, kiểm soát để kịp thời phát hiện, đơn đốc nhắc nhở và xử lý các hành vi vi phạm trên các tuyến đường giao thông được phân cấp theo thẩm quyền, trong đó tập trung

vào tuyến quốc lộ 3, các tuyến đường liên tỉnh, các tuyến đường thị xã, các khu đô thị, dân cư. Công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng trong khu vực đô thị được thực hiện hiệu quả. Trong giai đoạn 2015 - 2020, thị xã cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ cho 1.011 công trình bảo đảm theo đúng quy định. Đội Quản lý trật tự xây dựng và giao thông của thị xã tăng cường công tác kiểm tra trật tự xây dựng đô thị, quản lý, khai thác công trình hạ tầng kỹ thuật.

Cuối năm 2018, thị xã Phổ Yên hoàn thành 5/5 tiêu chí và 54/59 tiêu chuẩn của đô thị loại III, tương ứng với 88,01/100 điểm. Đối chiếu với các tiêu chí, tiêu chuẩn đô thị loại III, thị xã Phổ Yên cơ bản bảo đảm yêu cầu, được Ban Chỉ đạo xây dựng thị xã cấp tỉnh đồng ý cho lập Đề án công nhận thị xã Phổ Yên trở thành đô thị loại III. Tại kỳ họp thứ 8 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên (từ ngày 05 đến ngày 08/12/2018), Đề án công nhận thị xã Phổ Yên trở thành đô thị loại III được thông qua. Ngày 23/5/2019, tại Trụ sở Bộ Xây dựng, Đề án công nhận thị xã Phổ Yên đạt tiêu chí đô thị loại III đã được Hội đồng Thẩm định nhất trí thông qua với số điểm 87,24 điểm. Ngày 17/6/2019, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ký Quyết định số 530/QĐ-BXD về việc công nhận thị xã

Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên là đô thị loại III. Như vậy, việc xây dựng thị xã Phổ Yên trở thành đô thị loại III đã về đích trước 1 năm so với Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra. Kết quả này có ý nghĩa to lớn đối với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thị xã Phổ Yên, ghi nhận sự cố gắng, quyết tâm, sự đồng thuận giữa Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thị xã trong thực hiện nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương.

Sau khi được công nhận trở thành đô thị loại III, Phổ Yên tiếp tục đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và hoàn thiện ba nhóm tiêu chuẩn chưa đạt (nhóm tiêu chuẩn về mật độ dân số trung bình toàn đô thị; nhóm tiêu chuẩn đất xây dựng các công trình dịch vụ công cộng đô thị, công trình văn hóa cấp đô thị, công trình thể dục thể thao cấp đô thị; nhóm tiêu chuẩn tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật).

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản trong những năm 2015 - 2019 có nhiều chuyển biến tích cực. Qua thống kê, đến năm 2016, thị xã còn 1.229 hộ gia đình, cá nhân vi phạm về sử dụng đất sai mục đích (thời điểm sai phạm trước ngày 01/7/2014). Để giải quyết những sai phạm đó, Ủy ban nhân dân thị xã thành lập đoàn kiểm tra xử lý những

tồn tại, vi phạm, xử lý được 226 hồ sơ tồn đọng, nộp vào ngân sách 8 tỉ đồng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân. Đối với những sai phạm trong lĩnh vực đất đai sau ngày 01/7/2014, thị xã thống kê có 114 trường hợp, đã ra quyết định xử lý 29 trường hợp; ra quyết định xử phạt hành chính 63 trường hợp. Bên cạnh đó, việc xử lý giao đất tại các khu dân cư trên địa bàn thị xã cũng được tiến hành đúng quy định.

Trong công tác quản lý môi trường, Thị ủy lãnh đạo các cơ quan chức năng kiểm tra việc chấp hành công tác bảo vệ môi trường của các đơn vị đóng trên địa bàn. Qua kiểm tra, cơ quan chức năng đã phát hiện sai phạm của một số công ty. Điển hình như năm 2017, phát hiện ra 2 vụ vi phạm về vấn đề bảo vệ môi trường (ô nhiễm nguồn nước, chất thải rắn quá mức quy định); năm 2019, xử phạt vi phạm hành chính 3 trường hợp khai thác đất trái phép.

Cùng với lãnh đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển mạnh kết cấu hạ tầng, kinh tế - xã hội, Đảng bộ thị xã quan tâm phát triển văn hóa - xã hội để thực hiện mục tiêu xây dựng Phổ Yên trở thành đô thị loại III.

Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, dưới sự lãnh đạo của Thị ủy, sự nghiệp giáo dục của Phổ Yên đạt

được những kết quả toàn diện. Hệ thống trường, lớp được sửa chữa, xây mới bảo đảm cho học sinh trên địa bàn thị xã học tập. Năm 2016, được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân tỉnh, Trường Trung học Phổ thông Lý Nam Đế trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên được thành lập¹ (trụ sở của trường đặt tạm thời tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thị xã). Năm học 2017 - 2018, trường bắt đầu tuyển sinh khóa đầu tiên. Năm 2018, dự án xây dựng Trường Trung học phổ thông Lý Nam Đế được tiến hành trên diện tích 3,01 ha. Trường Trung học phổ thông Lý Nam Đế được hoàn thành xây dựng sẽ là ngôi trường trung học phổ thông thứ tư trên địa bàn thị xã, đáp ứng nhu cầu học cho hơn 1.000 học sinh, qua đó góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của địa phương.

Dưới sự lãnh đạo của Thị ủy, việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản,

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Quyết định số 3527/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 về việc thành lập Trường Trung học Phổ thông Lý Nam Đế trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Thái Nguyên. Tài liệu lưu tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

toàn diện giáo dục và đào tạo đạt được kết quả tích cực, trong đó, nổi bật nhất là kết quả đào tạo đội ngũ giáo viên theo hướng chuẩn hóa. Hằng năm, thị xã đều xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng giáo viên theo chuẩn chức danh nghề nghiệp. Năm học 2018 - 2019, 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo, trong đó số đạt trên chuẩn về trình độ đào tạo là 1.442/1.607, đạt tỷ lệ 89,7% (tăng 24,3% so với cuối năm 2013). Có 100% giáo viên dạy tiếng Anh (gồm 29 giáo viên tiểu học, 49 giáo viên trung học cơ sở) được bồi dưỡng để đạt chuẩn trình độ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (thời điểm năm 2013 chưa có giáo viên tiếng Anh đạt trình độ này). Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học ngày càng phát huy hiệu quả. Năm 2019, 100% các trường có lãnh đạo, giáo viên (hoặc nhân viên) phụ trách lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin. Phòng Giáo dục và Đào tạo và 100% các trường có máy vi tính, đường truyền internet tốc độ cao, có mạng nội bộ, mạng wifi. Ngân sách nhà nước cấp chi cho sự nghiệp giáo dục của thị xã năm 2016 là 198 tỉ đồng, năm 2017 là 261 tỉ đồng.

Sự quan tâm, đầu tư cho ngành giáo dục đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo

dục của thị xã. Trung bình mỗi năm, tỷ lệ học sinh cấp tiểu học hoàn thành chương trình lớp học, cấp học đạt 99,3%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 99,64%, tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp trung học phổ thông đạt 94,2%; tỷ lệ học sinh học tại các trường trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và học nghề đạt tỷ lệ trên 97,9%. Với kết quả đó, sự nghiệp giáo dục và đào tạo của địa phương được đánh giá cao, thuộc nhóm các đơn vị đứng đầu của tỉnh.

Công tác bảo đảm, chăm lo sức khỏe cho cộng đồng tiếp tục được các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm. Đến năm 2018, thị xã có 21 cơ sở y tế thuộc khu vực nhà nước với 398 giường bệnh, 370 bác sĩ và cán bộ, nhân viên y tế (trong đó có 105 bác sĩ), 30 cơ sở y tế ngoài khu vực nhà nước. Cuối năm 2019, Bệnh viện Đa khoa Yên Bình, Thái Nguyên (thuộc Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên) với quy mô 150 giường bệnh, có trụ sở tại xóm Chùa, xã Nam Tiến đã chính thức đi vào hoạt động, đáp ứng nhu cầu khám, điều trị bệnh của nhân dân thị xã. Do được đầu tư đồng bộ về mạng lưới y tế, cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ y bác sĩ, ngành y tế địa phương đã thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, khám, chữa bệnh cho nhân dân. Công tác dân số và kế hoạch hóa

gia đình được thực hiện hiệu quả, trung bình mỗi năm giảm 0,3% tỷ suất sinh thô. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm dần qua các năm (năm 2016 tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng là 13%; năm 2018, giảm còn 10,7%). Tỷ lệ người dân dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 95%.

Từ năm 2015 đến năm 2020, cấp ủy đảng từ thị xã đến cơ sở rất quan tâm lãnh đạo việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao, qua đó góp phần quan trọng trong việc xây dựng nông thôn mới, xây dựng thị xã ngày càng văn minh, giàu đẹp. Phổ Yên có một lễ hội quy mô cấp thị xã là lễ hội xuống đồng được tổ chức vào ngày mồng ba tết; 2 lễ hội có quy mô cấp xã là lễ hội đền Lục Giáp và Đền thờ danh nhân Đỗ Cận. Các lễ hội quy mô cấp xóm chủ yếu được tổ chức vào dịp tháng Giêng hàng năm. Thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 20/01/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và tổ chức lễ hội, Ban Thường vụ Thị ủy đã xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác này. Theo đó, tất cả các lễ hội đều được xây dựng, phê duyệt kế hoạch tổ chức, thông báo rộng rãi trên

các phương tiện thông tin đại chúng về nội dung, chương trình, thời gian diễn ra lễ hội. Cơ quan chức năng đã xây dựng nội dung tuyên truyền về lễ hội nhằm giúp người dân, du khách hiểu rõ về mục đích, ý nghĩa của lễ hội, giá trị của di tích, sự kiện, nhân vật lịch sử. Trong quá trình tổ chức, các lễ hội diễn ra trang trọng, lành mạnh, tiết kiệm, theo quy định về thực hiện nếp sống văn minh.

Trong những năm 2015 - 2019, công tác tôn giáo, dân tộc trên địa bàn thị xã đạt được những kết quả quan trọng. Thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TU ngày 18/3/2014 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống sự xâm nhập, phát triển của các tổ chức bất hợp pháp, đội lốt tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Thị ủy Phổ Yên xây dựng và ban hành 3 quyết định, 8 kế hoạch, 4 công văn lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với công tác tôn giáo. Qua đó, cấp ủy, chính quyền các cấp tạo điều kiện thuận lợi cho đồng bào các tôn giáo sinh hoạt và thực hành các giáo lý, giáo luật theo quy định của pháp luật; đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt tôn giáo chính đáng của bà con nhân dân. Tín đồ các tôn giáo tích cực tham gia các phong trào

thi đua yêu nước, phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo, từ thiện, nhân đạo¹.

Giai đoạn 2012 - 2015, Phổ Yên có 3 xã, 31 xóm đặc biệt khó khăn được thụ hưởng theo Chương trình 135 của Chính phủ. Trong giai đoạn 2015 - 2020, có 1 xã và 21 xóm đặc biệt khó khăn được đầu tư theo chương trình này. Thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, thị xã đã quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn 42,7 tỉ đồng được đầu tư để tập trung phát triển kinh tế - xã hội cho các xã có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Theo đó, trong các năm 2015 - 2019, có 47 công trình hạ tầng kỹ thuật đã được hoàn thiện và đưa vào sử dụng; hơn 1.200 hộ nghèo được hỗ trợ vay vốn với tổng số tiền trên 4,1 tỉ đồng; hơn 8.000 lượt hộ nghèo vùng dân tộc thiểu số được hỗ trợ để phát triển sản xuất. Nhờ những biện pháp đó, đời sống đồng bào dân tộc thiểu số ở Phổ Yên đã được cải thiện hơn rất nhiều. Đặc biệt, sau khi Phổ Yên được công nhận là đô thị loại III, để giảm sự chênh lệch về phát triển kinh tế, xã hội giữa vùng tây và vùng đông

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 76-BC/TU ngày 26/10/2016 về kết quả triển khai, thực hiện một số chỉ thị, nghị quyết của Đảng trên lĩnh vực văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và gia đình. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

bắc của thị xã, được sự đồng ý của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, dự án với số vốn hơn 5.000 tỉ đồng đã được đầu tư vào vùng tây của thị xã. Đây là điều kiện, là cơ hội quan trọng để vùng đồng bào dân tộc thiểu số Phổ Yên vươn lên thoát nghèo, phát triển kinh tế bền vững.

Việc thực hiện các chính sách xã hội luôn được Thị ủy quan tâm lãnh đạo. Trong những năm 2015 - 2019, thị xã đã làm tốt công tác gặp mặt, động viên, thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách, người có công; tặng quà cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán. Việc chi trả chế độ cho người có công, đối tượng chính sách xã hội, người nghèo, bảo trợ xã hội được bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng, đúng chế độ chính sách.

Thực hiện Đề án cai nghiện ma túy của tỉnh Thái Nguyên, trong những năm 2016 - 2018, Trung tâm Y tế thị xã Phổ Yên, Cơ sở điều trị cai nghiện tự nguyện và công tác xã hội thị xã đã thực hiện điều trị bằng thuốc Methadone cho 496 đối tượng, cai nghiện bằng thuốc Cedemex cho 17 đối tượng. Ngành chức năng của thị xã đã làm tốt công tác lập hồ sơ cai nghiện cho các đối tượng, trong đó 80 đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình và 53 đối tượng vào điều trị tại cơ sở điều trị nghiện tự nguyện và công tác xã hội, lập

28 hồ sơ đưa đối tượng đi cai nghiện bắt buộc, trong đó có 25 hồ sơ đã có quyết định của Tòa án nhân dân thị xã.

Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên, công tác huấn luyện dân quân tự vệ của thị xã được duy trì và đạt kết quả tốt. Công tác tuyển quân luôn đạt chỉ tiêu do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh quy định. Dưới sự hướng dẫn của Ban Chỉ huy quân sự thị xã, các địa phương, đơn vị đã tham mưu cho cấp ủy thực hiện tốt công tác diễn tập khu vực phòng thủ, bảo đảm an toàn cho người và vũ khí trang bị...

Công tác bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn thị xã tiếp tục được tăng cường. Tập đoàn SAMSUNG thu hút hơn 100.000 lao động, số người tạm trú trên địa bàn lên đến 40.000 người. Việc Tập đoàn SAMSUNG đặt nhà máy trong Khu công nghiệp Yên Bình, kéo theo đó là các khu công nghiệp phụ trợ đã làm thay đổi nhanh chóng cơ cấu kinh tế của thị xã. Nhiều hộ dân quanh khu Nhà máy SAMSUNG đã tổ chức kinh doanh nhà trọ và các dịch vụ đi kèm. Công nhân của các nhà thầu thi công và những dự án phụ trợ đổ về thuê trọ đông, tác động lớn đến an ninh, trật tự ở các khu dân cư. Trước thực tế trên, lực lượng công an thường xuyên nắm chắc tình hình địa bàn,

nhất là Khu công nghiệp Yên Bình và các khu đô thị... Lực lượng công an thị xã tiếp tục thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp hiệp đồng bảo đảm an ninh trật tự giữa các huyện, thành phố, thị xã giáp ranh với thị xã Phổ Yên. Quy chế phối hợp bảo đảm an ninh trật tự được thực hiện từ năm 1994, giữa 8 địa phương: Thị xã Phổ Yên, thành phố Thái Nguyên, thành phố Sông Công, huyện Đại Từ, huyện Phú Bình, thành phố Phúc Yên (Vĩnh Phúc), huyện Hiệp Hòa (Bắc Giang) và huyện Sóc Sơn (Thành phố Hà Nội). Từ năm 2014 đến năm 2019, Công an thị xã Phổ Yên bắt giữ 56 đối tượng vi phạm ở địa bàn giáp ranh, 5 đối tượng truy nã do công an các địa phương yêu cầu; phối hợp chỉ đạo thực hiện tốt Đề án khai thác cát sỏi trên sông Cầu, sông Công; duy trì hoạt động hiệu quả các cụm an ninh giữa các xã, phường trực thuộc như: Cụm xã Tiên Phong, Hồng Tiến với xã Diềm Thụy, Nga My (Phú Bình); cụm xã Phúc Thuận, Thành Công với xã Ngọc Thanh (thành phố Phúc Yên)...

Thực hiện chủ trương của Bộ Công an về triển khai bố trí công an chính quy về cơ sở đảm nhiệm các chức danh công an xã, thị trấn, tháng 7/2019, lực lượng công an thị xã đã bố trí cán bộ công an chính quy về 2 xã Hồng Tiến và Tân Hương. Đến tháng

02/2020, 100% các xã trên địa bàn thị xã Phổ Yên đã hoàn thành công tác tiếp nhận công an chính quy về cơ sở.

Với sự chủ động, tích cực của lực lượng công an, trong điều kiện có nhiều khó khăn, phức tạp do số lượng nhân khẩu, phương tiện giao thông trên địa bàn tăng cao, song an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững, bảo đảm an toàn tuyệt đối các chương trình, sự kiện lớn diễn ra trên địa bàn, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện đúng luật. Từ năm 2015 đến năm 2019, các cấp đã tiếp 1.035 lượt công dân kiến nghị, phản ánh, thắc mắc về các chủ trương, chính sách của Nhà nước và địa phương; tiếp nhận giải quyết 56 đơn khiếu nại, tố cáo tương ứng với 36 vụ việc. Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo, cơ quan chức năng đã thu hồi số tiền 341.919.900 đồng trả cho các hộ dân; thu hồi số tiền 3.200.400 đồng nộp vào ngân sách nhà nước; kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với 4 cá nhân có sai phạm, qua đó góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với các cấp ủy đảng, chính quyền, hạn chế khiếu kiện vượt cấp.

Công tác xây dựng Đảng được tiến hành toàn diện trên các mặt: chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Trong công tác chính trị, các cấp ủy tập trung lãnh đạo tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4, 5, 6 khóa XII của Đảng đến toàn thể cán bộ, đảng viên. Việc triển khai các nghị quyết gắn với xây dựng và triển khai chương trình hành động sát với thực tế của mỗi địa phương đã bảo đảm nghị quyết thực sự đi vào cuộc sống, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. Công tác thông tin tuyên truyền, định hướng nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về tình hình chủ quyền biển, đảo và các vấn đề phức tạp tiếp tục được các cấp ủy đảng quan tâm chỉ đạo. Công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng, công tác xuất bản Bản tin Thông tin nội bộ được duy trì hiệu quả.

Thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 08/3/2013 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp, từ năm 2015 đến năm 2020,

Ban Thường vụ Thị ủy đã cử 15 đồng chí đi học cao cấp lý luận chính trị, 261 đồng chí đi học trung cấp lý luận chính trị - hành chính. Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thị xã tổ chức 137 lớp cho 13.524 học viên tham gia bồi dưỡng kiến thức sơ cấp lý luận chính trị, bồi dưỡng kết nạp Đảng, bồi dưỡng đảng viên mới.

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Ban Thường vụ Thị ủy ban hành hệ thống các văn bản hướng dẫn học tập chuyên đề. Sau hơn bốn năm thực hiện (2016 - 2020), Ban Thường vụ Thị ủy chỉ đạo tổ chức 5 hội nghị dành cho cán bộ chủ chốt cấp xã, phường; 247 hội nghị học tập tại các chi, đảng bộ trực thuộc với sự tham gia của 37.943 lượt cán bộ, đảng viên. Ban Thường vụ Thị ủy chỉ đạo và yêu cầu cấp ủy, các cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt đến cán bộ, đảng viên và nhân dân ba nội dung mang tính chỉ đạo về tư tưởng, gồm: Gắn việc học tập với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và các nghị quyết của Đảng các cấp; gắn với chức trách, nhiệm vụ cụ thể của từng tập thể, cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; gắn với thực hiện hai nhiệm vụ chính trị lớn của thị xã là:

xây dựng nông thôn mới, xây dựng thị xã trở thành đô thị loại III trước năm 2020. Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy, hầu hết các chi bộ, đảng bộ, cơ quan, đơn vị, trường học đã xây dựng chương trình hành động, kế hoạch cụ thể về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua học tập, cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc nguy cơ, nhận diện đúng những biểu hiện và đề ra các giải pháp phù hợp để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Trong công tác tổ chức, Thị ủy đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Ngày 30/3/2018, Ban Thường vụ Thị ủy ban hành Kế hoạch số 55-KH/TU về việc thực hiện chủ trương thí điểm hợp nhất, kiêm nhiệm một số chức danh. Theo đó, Ban Thường

vụ Thị ủy chỉ đạo thực hiện hợp nhất chức danh Trưởng ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị thị xã, chức danh Trưởng ban Dân vận Thị ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị xã. Ban Thường vụ Thị ủy chỉ đạo thực hiện đề án sáp nhập Trường Tiểu học Vạn Phái I với Trường Tiểu học Vạn Phái II thành Trường Tiểu học Vạn Phái; sáp nhập Trường Mầm non Trung Thành I với Trường Mầm non Trung Thành II thành Trường Mầm non Trung Thành; sáp nhập Trường Mầm non Đồng Tiến II với Trường Mầm non Ba Hàng thành Trường Mầm non Ba Hàng; sáp nhập Trạm Khuyến nông, Trạm Bảo vệ thực vật, Trạm Thú y thành Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân thị xã; sáp nhập Trung tâm Văn hóa, Thể thao với Đài Truyền thanh - Truyền hình thành Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông thị xã.

Năm 2019, thị xã tiến hành khảo sát 328 thôn (xóm), tổ dân phố, trong đó có 41, thôn (xóm), tổ dân phố không đủ tiêu chuẩn, phải sáp nhập theo Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 13/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Đến hết năm 2019, thị xã thực hiện sáp nhập 39 xóm, tổ dân phố (còn 2 xóm thuộc xã Phúc Thuận không sáp nhập do địa bàn quá rộng).

Thực hiện nghị quyết của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, từ năm 2015 đến năm 2019, số biên chế trong khối Đảng, đoàn thể giảm từ 61 biên chế xuống còn 53 biên chế; khối nhà nước giảm từ 90 biên chế còn 79 biên chế. Chất lượng đội ngũ cán bộ ngày càng được nâng lên. Trong 41 đồng chí Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã nhiệm kỳ 2015 - 2020, có 12 đồng chí đạt trình độ chuyên môn thạc sĩ (chiếm 29%, tăng 18,5% so với nhiệm kỳ 2010 - 2015), 28 đồng chí đạt trình độ đại học (chiếm 68,3%), trình độ trung cấp 1 đồng chí (2,4%). Về trình độ lý luận chính trị, có 33 đồng chí đạt trình độ cao cấp (chiếm 80,5%, tăng 15,6% so với nhiệm kỳ 2010 - 2015), 4 đồng chí đạt trình độ trung cấp (chiếm 19,5%). Đội ngũ cấp ủy ở xã, phường cơ bản chuẩn hóa về trình độ chuyên môn và trình độ lý luận chính trị. Trong tổng số 320 ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, phường có 66 đồng chí là nữ (tăng 3%), 54% ủy viên có trình độ đại học (tăng 18% so với giai đoạn 2010 - 2015), 1 đồng chí đạt trình độ thạc sĩ (giai đoạn trước không có). 100% ủy viên có trình độ từ sơ cấp trở lên, trong đó có 257 đồng chí có trình độ trung cấp (chiếm tỷ lệ 80,3%).

Tháng 7/2018, đồng chí Nguyễn Văn Chính - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Dân vận Thị ủy

nghỉ hưu theo chế độ. Tháng 9/2019, đồng chí Dương Văn Tuấn, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Công an thị xã chuyển công tác lên Công an tỉnh. Tháng 10/2019, đồng chí Lưu Đình Đông, Ủy viên Ban Thường vụ, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự thị xã nghỉ hưu theo chế độ; đồng chí Nguyễn Văn Ngọc - Thị ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã chuyển công tác, được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tháng 3/2020, đồng chí Thái Văn Dũng, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thị ủy nghỉ hưu theo chế độ. Để kiện toàn tổ chức, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên, tháng 8/2018, đồng chí Vũ Thị Thơm, Thị ủy viên, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thị ủy. Tháng 10/2019, đồng chí Trần Xuân Trường - Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được điều động về giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã, được chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, được Hội đồng nhân dân thị xã bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Tháng 11/2019, đồng chí Lý Minh Hùng - Trưởng Công an thị xã được chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thị ủy.

Công tác phát triển tổ chức đảng, đảng viên tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Trong 5 năm 2015 - 2019, Đảng bộ thị xã đã kết nạp được 1.433 đảng viên mới, đưa tổng số đảng viên của toàn Đảng bộ đến tháng 12/2019 là 8.583 đảng viên, sinh hoạt tại 45 chi bộ, đảng bộ. Năm 2016, Ban Thường vụ Thị ủy đã đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét kết nạp 1 quần chúng là chủ tịch hội đồng quản trị kiêm tổng giám đốc công ty cổ phần vào Đảng¹ (giai đoạn 2010 - 2015, có 2 quần chúng là giám đốc công ty trách nhiệm hữu hạn được kết nạp vào Đảng). Đến năm 2019, thị xã Phổ Yên có 5 tổ chức đảng doanh nghiệp trực thuộc Thị ủy. Sau khi được kết nạp vào Đảng, các đảng viên là chủ doanh nghiệp tư nhân đều phát huy tính tiên phong, gương mẫu, thực hiện nhiệm vụ của người đảng viên, trực tiếp điều hành, quản lý doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật. Các doanh nghiệp tư nhân đều thực hiện tốt các nghĩa vụ tài chính, quan tâm chăm

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 44-BC/TU ngày 08/7/2016 về kết quả thực hiện Hướng dẫn số 17-HD/BTCTW, ngày 30/01/2013 của Ban Tổ chức Trung ương về thí điểm việc kết nạp những người là chủ doanh nghiệp tư nhân đủ tiêu chuẩn vào Đảng. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

lo lợi ích của người lao động, tích cực tham gia các phong trào của địa phương, hàng năm đều được cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở địa phương đánh giá tốt.

Thực hiện Đề án số 05-ĐA/TU ngày 21/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020, Ban Thường vụ Thị ủy thường xuyên quan tâm tổ chức quán triệt, học tập và tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết, quy định, quyết định của Đảng, của cấp ủy cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng tới toàn thể cán bộ, đảng viên để tổ chức triển khai thực hiện. Từ năm 2015 đến năm 2020, Ban Thường vụ Thị ủy đã tổ chức kiểm tra, giám sát được 22 đảng viên là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền. Bên cạnh đó, các cấp ủy, chi bộ và ủy ban kiểm tra các cấp đã kiểm tra 471 lượt tổ chức đảng và 17 đảng viên; giám sát chuyên đề 130 tổ chức đảng và 90 đảng viên, trong đó giám sát chuyên đề về bằng cấp chuyên môn và lý luận chính trị đối với 64 đảng viên quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã nhiệm kỳ 2020 - 2025. Qua kiểm tra, giám sát, Đảng bộ thị xã đã thi hành kỷ luật 1 tổ chức đảng và 121 đảng

viên¹. Việc xem xét, xử lý hoặc tham mưu cho cấp ủy xử lý các vụ việc vi phạm kỷ luật đảng thực sự nghiêm minh, đúng quy định, quy trình, dân chủ, công khai, nhận được sự nhất trí cao trong tổ chức đảng và đảng viên, tạo được sự đồng thuận trong xã hội, niềm tin của cán bộ, đảng viên vào sự lãnh đạo của Đảng. Qua phân loại đánh giá hằng năm, 98% chi, đảng bộ hoàn thành nhiệm vụ (trong đó có 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ); đảng viên hoàn thành nhiệm vụ đạt trên 99% (trong đó tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 15-16%). Với những kết quả đó, liên tục trong bốn năm 2016 - 2019, Đảng bộ thị xã Phổ Yên được Tỉnh ủy Thái Nguyên công nhận đạt tiêu chuẩn Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Trong những năm 2015 - 2019, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, công tác dân vận, công tác mặt trận tập trung vào nhiệm vụ giải phóng mặt bằng, đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội, xây dựng chính trang đô thị, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Phong trào “Dân vận khéo” đã góp phần tăng cường công tác xây dựng Đảng, chính quyền; xây dựng mối quan hệ

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 0354-BC/TU ngày 13/11/2009 về tổng kết thực tiễn công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2015 - 2020. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

máu thịt giữa Đảng với nhân dân; nâng cao chất lượng, năng lực lãnh đạo, vận động quần chúng; góp phần xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh. Các mô hình “Dân vận khéo” bước đầu đã có sự lan tỏa, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

Việc thực hiện quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân được thực hiện hiệu quả. Trong 5 năm 2015 - 2019, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền thị xã đã tổ chức 30 cuộc đối thoại đột xuất và định kỳ với 1.673 lượt cán bộ, đảng viên và nhân dân. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã đã tổ chức 74 cuộc đối thoại đột xuất và định kỳ với 7.542 lượt cán bộ, đảng viên và nhân dân. Bên cạnh đó, việc đối thoại giữa người lao động với doanh nghiệp được tổ chức theo đúng quy định. Thông qua đối thoại, các doanh nghiệp đã giải quyết ngay những kiến nghị chính đáng của người lao động, đặc biệt là các chế độ liên quan đến tiền lương, bảo hiểm, nghỉ ốm, thai sản, từ đó xây dựng được mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp.

Trong công tác xây dựng chính quyền, Thị ủy tập trung lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu hội đồng nhân

dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 trên địa bàn thị xã. Dưới sự lãnh đạo của Thị ủy, Ban Chỉ đạo bầu cử thị xã đã thành lập 9 ban bầu cử thị xã, 18 ban bầu cử xã, phường và 150 tổ bầu cử tại cơ sở. Ngày 22/5/2016, đã có 99,97% cử tri của thị xã đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, trong đó có 148/150 tổ bầu cử có 100% số cử tri đi bỏ phiếu. An ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trong quá trình diễn ra cuộc bầu cử được bảo đảm. Công tác kiểm phiếu và công bố kết quả được thực hiện theo đúng quy định. Cử tri đã bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội (2 đại biểu), 10/10 đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, 40/40 đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã; 486/505 đại biểu Hội đồng nhân dân xã, phường. Sau thành công của cuộc bầu cử, Ban Thường vụ Thị ủy tập trung lãnh đạo kiện toàn các chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân thị xã và các xã, phường. Ngày 30/6/2016, tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân thị xã Phổ Yên đã bầu chức danh lãnh đạo chủ chốt gồm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân, 3 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và 14 ủy viên Ủy ban nhân dân thị xã. Đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân, 2 đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân được Tỉnh ủy đồng ý giới thiệu để Hội đồng nhân dân

thị xã bầu đều trúng cử với tỷ lệ phiếu cao. Các đồng chí trưởng, phó 2 ban Hội đồng nhân dân (Ban Kinh tế - Xã hội và Ban Pháp chế) là nhân sự được cấp ủy giới thiệu đều trúng cử 100%. Cũng tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân thị xã đã bầu 25 vị là Hội thẩm của Tòa án nhân dân¹.

Ủy ban nhân dân thị xã đã tăng cường chỉ đạo điều hành thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính để thu hút đầu tư và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư. Cùng với đó, Ủy ban nhân dân chỉ đạo tăng cường kiểm tra, đôn đốc, nâng cao vai trò chỉ đạo, điều hành, kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị đã xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch hoạt động hàng năm, bám sát nhiệm vụ chính trị mà Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã đề ra. Trong 5 năm 2015 - 2019,

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 43-BC/HU ngày 08/7/2016 về kiện toàn các chức danh lãnh đạo chủ chốt Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân sau bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân, các dân tộc, tôn giáo tích cực tham gia phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, bảo đảm an sinh xã hội. Trong Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp đã vận động nhân dân đóng góp hơn 400 tỉ đồng để xây dựng đường giao thông và các công trình công cộng. Với gần 3 tỉ đồng từ Quỹ “Vì người nghèo”, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đã hỗ trợ xây dựng 92 nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo. Ngoài ra, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đã phối hợp vận động xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” được gần 1,3 tỉ đồng để hỗ trợ xây dựng 32 ngôi nhà cho người có công trên địa bàn.

Dưới sự lãnh đạo của Thị ủy, Đoàn Thanh niên thị xã đã bám sát yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương, có nhiều đóng góp vào nhiệm vụ xây dựng thị xã Phổ Yên thành đô thị loại III. Trong bốn năm 2015 - 2019, Đoàn Thanh niên đã tổ chức 5 lớp tập huấn về khởi nghiệp sáng tạo cho 350 đoàn viên, thanh niên; tư vấn, hướng nghiệp cho 5.000 lượt thanh niên, học sinh, trong đó có trên 3.000 thanh niên có việc làm ổn định. Phong trào “Tuổi trẻ Phổ Yên chung sức xây dựng nông thôn mới” được triển

khai rộng khắp. Đoàn đã vận động nguồn lực, xã hội hóa thực hiện 150 tuyến đường thấp sáng làng quê, sửa chữa 36 điểm vui chơi cho thiếu nhi, 37 vườn hoa thanh niên, chỉnh trang trên 65 nhà văn hóa. Các gia đình đoàn viên, thanh niên đã tự nguyện hiến hàng nghìn mét vuông đất, đóng góp nhiều ngày công lao động, góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng nông thôn mới.

Hội Liên hiệp Phụ nữ Phổ Yên có nhiều đóng góp quan trọng trong phong trào phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, thực hiện mục tiêu xây dựng Phổ Yên trở thành đô thị loại III. Trong phong trào hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, Hội Liên hiệp Phụ nữ thị xã đã phối hợp rà soát, nắm các đối tượng phụ nữ nghèo; tổ chức các lớp về tập huấn kiến thức, trợ giúp hội viên - phụ nữ ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ vốn vay, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm. Năm 2017, các hội cơ sở giúp đỡ hội viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh nghèo vượt khó, các gia đình chính sách với tổng số vốn 9.438.125.000 đồng. Năm 2018, Hội Phụ nữ thị xã phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh triển khai Dự án “Phát triển làng xã” do tổ chức Global Civic Sharing (GCS) Hàn Quốc tài trợ thực hiện mô hình sản xuất cá giống tại Phúc Tân. Trong

5 năm 2015 - 2019, Hội Liên hiệp Phụ nữ thị xã Phổ Yên phối hợp đào tạo nghề cho 21.589 lao động nữ; giới thiệu 18.396 lao động nữ vào làm việc ở các công ty, xí nghiệp ở các khu công nghiệp; giúp đỡ hơn 15.000 lượt hộ phụ nữ nghèo, trên 2.165 hộ phụ nữ làm chủ thoát nghèo, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo của thị xã. Trong phong trào “Phụ nữ Phổ Yên chung tay xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh”, 18/18 chi hội thực hiện mô hình “Đường hoa phụ nữ” với hơn 10.000 m; tổ chức 475 buổi ra quân vệ sinh thu gom rác thải, vệ sinh đường làng ngõ xóm với 30.689 lượt cán bộ, hội viên tham gia; các đơn vị gắn được 164 biển “*Đoạn đường phụ nữ tự quản*”; 82% hội viên được tuyên truyền về thực hành phân loại, thu gom, xử lý rác thải hộ gia đình. Thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, ma túy mại dâm, các cấp Hội phối hợp với lực lượng công an tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ thực hiện tốt, đồng thời vận động gia đình ký cam kết không để thành viên, con em trong gia đình nghiện ma túy, tệ nạn xã hội, qua đó góp phần bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Trong những năm 2015 - 2019, Hội Cựu chiến binh thị xã đã tập trung vào thực hiện công tác trọng

tâm: Giúp hội viên phát triển kinh tế, chăm lo đời sống tinh thần cho hội viên; tham gia giáo dục truyền thống yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ; đổi mới nội dung phương thức hoạt động... Đến năm 2019, Hội đã đứng ra tín chấp vay vốn Ngân hàng Chính sách xã hội trên 55 tỉ đồng cho hơn 1.845 lượt hội viên vay; xây dựng nguồn vốn nội bộ của Hội hơn 3 tỉ đồng cho hàng trăm lượt hội viên vay để phát triển kinh tế; tổ chức 25 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ cho gần 750 lượt hội viên; vận động hội viên chuyển đổi cây trồng, vật nuôi có hiệu quả kinh tế cao, phát triển ngành nghề, dịch vụ, làm kinh tế trang trại... Thông qua các phong trào đã xuất hiện 150 hộ gia đình cựu chiến binh làm kinh tế giỏi. Đến năm 2019, số hội viên thuộc diện nghèo còn 0,8%, không có hộ nhà dột nát. Để nâng cao đời sống tinh thần cho hội viên, Hội Cựu chiến binh đã tham mưu với cấp ủy, chính quyền tổ chức các cuộc gặp mặt, tặng quà, thăm chiến trường cũ, thăm bảo tàng, di tích lịch sử văn hóa, tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn. Ngoài ra, Hội đã tích cực động viên được đông đảo cán bộ, hội viên tham gia các cuộc vận động, các phong trào ở địa phương như Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời

sống văn hóa ở khu dân cư”, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, làm đường giao thông nông thôn, cứng hóa kênh mương, giải phóng mặt bằng, hoạt động đền ơn đáp nghĩa, khuyến học, khuyến tài. Công tác thu hút hội viên của Hội đạt được kết quả tích cực. Đến hết năm 2019, Hội Cựu Chiến binh thị xã có 8.500 hội viên được tập hợp, hoạt động có hiệu quả tại 18 tổ chức hội cơ sở xã, phường và 1 cơ quan.

So với giai đoạn trước, trong giai đoạn 2015 - 2019 công tác thu hút hội viên của Hội Nông dân thị xã gặp một số khó khăn do đối tượng nông dân trong độ tuổi lao động chủ yếu đi làm ăn xa, làm việc tại các khu công nghiệp. Hơn nữa, tốc độ đô thị hóa trên địa bàn diễn ra nhanh, hàng năm thị xã giải phóng trên 200 ha đất để phát triển công nghiệp, dịch vụ nên lực lượng lao động trong nông thôn đã chuyển đổi nghề nghiệp khác. Để thu hút hội viên, Hội Nông dân làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ hội cơ sở và chi hội; đặc biệt quan tâm chú trọng việc đổi mới nội dung sinh hoạt. Với cách làm đó, trung bình mỗi năm, Hội thu hút được 300 - 350 hội viên. Trong những năm 2014 - 2019, hoạt động dịch vụ hỗ trợ, tư vấn giúp nông dân phát triển sản xuất kinh doanh được thực hiện hiệu quả. Các cấp hội nông dân đã chủ động phối hợp với cơ

quan chức năng tổ chức tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho 103.101 lượt cán bộ hội viên. Hội Nông dân các cấp đã phối hợp với Chi nhánh Vật tư Nông nghiệp thị xã cung ứng được hơn 3.000 tấn phân bón và trên 170 tấn giống lúa các loại.

Dưới sự lãnh đạo của Thị ủy và Liên đoàn Lao động tỉnh Thái Nguyên, Liên đoàn Lao động thị xã đã thể hiện vai trò nòng cốt, tích cực chủ động trong các phong trào thi đua yêu nước. Thông qua phong trào đã khơi dậy lòng nhiệt tình, tinh năng động sáng tạo của công nhân, viên chức, lao động phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật làm lợi cho Nhà nước hàng trăm tỉ đồng, đóng góp thiết thực vào việc nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống và thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Cùng với sự phát triển lớn mạnh của các doanh nghiệp trên địa bàn, đặc biệt là Tập đoàn SAMSUNG, số lượng công nhân, viên chức, lao động cũng tăng nhanh. Năm 2019, trên địa bàn thị xã có trên 500 doanh nghiệp và các hợp tác xã hoạt động, trong đó có 5 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, 227 doanh nghiệp ngoài quốc doanh, 21 hợp tác xã với hơn 90.000 lao động. Sự phát triển của các doanh nghiệp và phong trào thi đua trong công nhân viên chức, người lao động đã góp phần quan trọng đưa thị xã Phổ Yên ngày càng phát

triển và giành nhiều thành tựu mới. Kết thúc năm 2019, các chỉ tiêu, nhiệm vụ thị xã đề ra cơ bản đã hoàn thành, nhiều chỉ tiêu hoàn thành ở mức cao. Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ I, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Phổ Yên luôn đoàn kết, phát huy nội lực, khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu, hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Trong đó, nổi bật lên một số thành tích như: Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư trên địa bàn tạo ra bước phát triển đột phá về công nghiệp (giá trị xuất khẩu trên địa bàn luôn chiếm 97% giá trị xuất khẩu toàn tỉnh); xây dựng thành công mục tiêu thị xã Phổ Yên trở thành đô thị loại III theo tinh thần Nghị quyết số 05-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (về trước 2 năm so với Nghị quyết Đại hội). Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc thị xã Phổ Yên luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội đứng đầu toàn tỉnh. Trong bốn năm liên tục (2016, 2017, 2018, 2019), Phổ Yên được suy tôn là đơn vị dẫn đầu thi đua khối huyện - thành - thị của tỉnh, được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cờ thi đua xuất sắc; năm 2017 được Chính phủ tặng Cờ thi đua xuất sắc. Năm 2019, thị xã Phổ Yên vinh dự được

Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất (lần thứ hai). Ngày 26/12/2019, Thị ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thị xã Phổ Yên đã tổ chức Lễ công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận thị xã Phổ Yên hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2018; Quyết định công nhận thị xã Phổ Yên là đô thị loại III và đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhất (lần thứ hai). Phát biểu tại buổi lễ, đồng chí Đặng Thị Ngọc Thịnh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã biểu dương những nỗ lực, cố gắng về thành tích đạt được của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thị xã Phổ Yên. Đồng thời, đồng chí cũng nhấn mạnh những nhiệm vụ mà Đảng bộ thị xã cần tập trung lãnh đạo.

Từ đầu năm 2020, tình hình kinh tế của đất nước gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng nghiêm trọng bởi sự bùng phát của đại dịch Covid-19 trên phạm vi toàn cầu. Là địa phương có nhiều doanh nghiệp nước ngoài hoạt động nên công tác phòng, chống dịch được cấp ủy, chính quyền thị xã đặc biệt quan tâm. Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Ban Thường vụ Thị ủy chỉ đạo Ủy ban nhân dân thị xã thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19; ban hành các văn bản triển khai phòng,

chống dịch bệnh Covid-19 ứng với từng thời điểm, chỉ đạo ngành chức năng của địa phương làm tốt công tác phòng, chống dịch. Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với Phòng xuất nhập cảnh của Công an tỉnh thường xuyên kiểm tra các cơ sở lưu trú theo quy định; khai báo thông tin y tế của các trường hợp nhập cảnh vào Việt Nam; tăng cường quản lý nước ngoài, thị xã đã tích cực triển khai các biện pháp phòng ngừa dịch tại các khu dân cư, trường học, chợ.

Tình hình dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn ra phức tạp trên phạm vi toàn cầu. Tại Việt Nam, số ca mắc Covid-19 tăng nhanh từng ngày và có nguy cơ cao lây nhiễm trong cộng đồng, đe dọa nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của con người và kinh tế - xã hội đất nước. Trước tình hình đó, ngày 31/3/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 16/CT-TTg về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19. Theo đó, toàn quốc thực hiện cách ly toàn xã hội trong vòng 15 ngày kể từ ngày 01/4/2020. Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg, Ban Thường vụ Thị ủy Phổ Yên đã chỉ đạo tốt công tác tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Thị ủy chỉ đạo ngành chức năng vận hành 17 chốt kiểm dịch tại các nút giao thông quan trọng và các địa bàn có nhiều người qua lại. Cùng với đó, Thị ủy chỉ đạo ngành chức

năng thực hiện việc quản lý, theo dõi sức khỏe các đối tượng thuộc diện cách ly, các trường hợp phải xét nghiệm, các trường hợp đi và đến từ vùng dịch theo đúng hướng dẫn của Sở Y tế. Thời điểm tháng 5/2020, số người thực hiện cách ly y tế và theo dõi sức khỏe tại nhà ở Phổ Yên là 801 người, số người thực hiện xét nghiệm Sars Cov-2 là 337, trong đó 337/337 trường hợp đều âm tính. Mặt khác, Thị ủy chỉ đạo kịp thời cấp phát vật tư y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch. Đến tháng 5/2020, ngành y tế thị xã đã cấp phát 348.750 khẩu trang y tế, 1.500 chai rửa tay sát khuẩn, 5.500 kg thuốc phun tiêu độc, khử trùng, 300 máy đo nhiệt độ hồng ngoại cho các trường học và các đơn vị y tế, các chốt kiểm dịch cùng với hàng nghìn bộ quần áo bảo hộ phòng dịch...

Thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, Ban Thường vụ Thị ủy chỉ đạo các cơ quan liên quan thực hiện phương án chi trả trợ cấp kịp thời, đúng đối tượng với tổng kinh phí là 39,4 tỉ đồng. Ngoài ra, Thị ủy chỉ đạo và giao cho Ủy ban

Mặt trận Tổ quốc trích quỹ chi hỗ trợ cho 120 hộ yếu thế có nguy cơ thiếu đói trong thời gian cách ly xã hội với số tiền hỗ trợ trên 49 triệu đồng và 792 kg gạo¹.

Những biện pháp trên đã giúp nhân dân ổn định tinh thần, yên tâm sản xuất. Trong 6 tháng đầu năm 2020, giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của thị xã đạt 311.332 tỉ đồng, bằng 100,07% so cùng kỳ năm 2019. Các làng nghề truyền thống trên địa bàn tiếp tục phát triển, qua đó phát huy được tiềm năng thế mạnh và tạo việc làm cho lao động địa phương.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, thị xã đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn nhân dân thực hiện gieo cấy đúng thời vụ, chăm sóc theo quy trình kỹ thuật; đồng thời thực hiện đầy đủ các chính hỗ trợ của tỉnh, của thị xã cho nhân dân. Trong những ngày đầu Xuân 2020 (ngày mùng ba Tết), thị xã tổ chức thành công Lễ hội xuống đồng Xuân Canh Tý 2020, thu hút hàng nghìn người dân tham gia, tạo không khí thi đua sôi nổi

1. Thị ủy Phổ Yên: Báo cáo số 0421-BC/TU ngày 19/6/2020 về kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2020. Tài liệu lưu tại Văn phòng Thị ủy Phổ Yên.

trong lao động sản xuất. Kết quả trong 6 tháng đầu năm 2020, thị xã cấy được 4.425,5 ha lúa xuân, đạt 105,8% so với kế hoạch. Tổng sản lượng lương thực 6 tháng đầu năm 2020 đạt 30.956 tấn. Đối với cây chè, thị xã trồng mới và trồng lại được 11 ha. Diện tích trồng rừng 111,6 ha, bằng 93% kế hoạch.

Tình hình chăn nuôi đầu năm 2020 của thị xã gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng dịch cúm gia cầm, đặc biệt là cúm gia cầm H5N6. Để bảo vệ đàn gia súc, gia cầm, Thị ủy chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn phối hợp với các địa phương hướng dẫn người chăn nuôi triển khai các biện pháp tiêm phòng vắc xin, phun thuốc tiêu độc khử trùng. Theo đó, thị xã đã cấp phát hàng nghìn lít hóa chất cho các địa phương thực hiện phun tiêu độc, khử trùng, phòng chống dịch tại các vùng chăn nuôi trọng điểm, các chợ, nơi thu gom vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, với tần suất từ 1-3 lần/ngày. Với những biện pháp đó, tình hình chăn nuôi 6 tháng đầu năm 2020 của thị xã ổn định. Tổng đàn trâu đạt 9.238 con, bằng 99,9% kế hoạch; tổng đàn bò đạt 9.798 con, bằng 99,5% kế hoạch; tổng đàn lợn là 105.000 con, bằng 67,7% kế hoạch.

Trong công tác giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư, thị xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác thu hồi bồi thường giải phóng

mặt bằng các dự án, công trình trọng điểm. Đến tháng 6/2020, Phổ Yên đã giải phóng mặt bằng với diện tích 58,5 ha cho 11 dự án với tổng số tiền chi trả 180 tỉ đồng.

Dưới sự lãnh đạo của Thị ủy, ngành giáo dục của thị xã tập trung nâng cao chất lượng dạy và học trong các nhà trường, hoàn thành các điều kiện để Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra công nhận kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2019. Trước tình hình dịch bệnh Covid - 19 diễn biến phức tạp, các nhà trường thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng dịch Covid - 19, tăng cường các biện pháp dạy và học trực tuyến nhằm hỗ trợ học sinh và phụ huynh trong việc học tập tại nhà; chuẩn bị các điều kiện đảm bảo cho việc phòng dịch khi hết giãn cách xã hội để thầy và trò trở lại trường; tổ chức dạy và học theo khung kế hoạch năm học của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi hết giãn cách xã hội. Công tác phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được quan tâm.

Hưởng ứng “Tuần cao điểm Tết vì người nghèo” của tỉnh Thái Nguyên, thị xã Phổ Yên đã trích Quỹ “Vì người nghèo thị xã” 150 triệu đồng hỗ trợ cho xã Thượng Nung, xã đặc biệt khó khăn của huyện Võ Nhai. Trong “Tuần cao điểm Tết vì người nghèo năm 2020”, các ban, ngành đoàn thể của thị xã đã vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ủng hộ và xây dựng

kế hoạch thăm, tặng quà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách, người có công trên địa bàn với số tiền 1.069.650.000 đồng. Các hoạt động tôn giáo trên địa bàn thị xã diễn ra ổn định, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Do đại dịch Covid-19, tình hình sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn thị xã nói riêng, toàn tỉnh Thái Nguyên nói chung bị ảnh hưởng nghiêm trọng, dẫn đến tình trạng nhiều lao động bị tạm hoãn hợp đồng lao động, bị chấm dứt hợp đồng lao động hoặc bị mất việc làm. Khắc phục từng bước những khó khăn đó, thị xã đã tập trung chỉ đạo xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch đào tạo nghề năm 2020, trong đó chú trọng đối tượng lao động nông thôn, tích cực tuyên truyền, kết nối cung cầu lao động của các doanh nghiệp tới các thôn xóm để đáp ứng nhu cầu tham gia thị trường lao động của người dân. Với cố gắng đó, trong 6 tháng đầu năm 2020, thị xã giải quyết việc làm được cho 1.530 lao động, so với kế hoạch tỉnh giao đạt 41,4%, so với kế hoạch thị xã đạt 36,4%.

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương đạt được kết quả tích cực. Thị xã hoàn thành 100% chỉ tiêu giao nhận quân năm 2020. Tháng 02/2020, Phổ Yên đã hoàn thành việc tiếp nhận công an chính quy về công tác tại các xã, phường. Công an thị xã đã cử hàng trăm lượt cán bộ, chiến sĩ thực hiện tuần tra kiểm soát

trật tự an toàn giao thông, tham gia bảo vệ các sự kiện diễn ra trên địa bàn, bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, chủ động nắm chắc tình hình, có phương án phòng ngừa hiệu quả, xử lý hiệu quả, xử lý sớm, dứt điểm các tình huống về an ninh trật tự, không bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Kế hoạch số 146-KH/TU ngày 21/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về công tác Đại hội, ngày 04/7/2019, Thị ủy Phổ Yên ban hành Kế hoạch số 95-KH/TU về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Phổ Yên lần thứ II, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Theo đó, Ban Thường vụ Thị ủy đã chỉ đạo thành lập các tiểu ban đại hội, các tổ công tác giúp việc các tiểu ban đại hội và thực hiện việc chỉ đạo đại hội tại các cơ sở. Đến hết quý I năm 2020, 100% số chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở tổ chức xong đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2023. Đến tháng 6/2020, cơ bản các tổ chức đảng trực thuộc Thị ủy đã tổ chức thành công đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025. Thị ủy đã hoàn thiện công tác chuẩn bị văn kiện, xây dựng các đề án, chương trình tổ chức Đại hội và hoàn thiện công tác chuẩn bị về nhân sự cho Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ II để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

Sau 10 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ thị xã đã phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, kiên định mục tiêu lấy nhiệm vụ phát triển kinh tế làm trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, xây dựng văn hóa là nền tảng tinh thần của nhân dân. Những mục tiêu, chỉ tiêu đặt ra đều đã hoàn thành xuất sắc. Kinh tế của thị xã phát triển nhanh, bền vững, tăng trưởng mạnh qua từng năm. Chất lượng giáo dục không ngừng nâng lên. Mạng lưới y tế ngày càng được hoàn thiện. Hoạt động văn hóa, xã hội, thể dục thể thao có nhiều đổi mới. Các phong trào đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc gia đình chính sách được thực hiện hiệu quả. Công tác quốc phòng, an ninh đạt kết quả tốt, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đời sống tinh thần cũng như vật chất của nhân dân ngày càng được cải thiện. Đảng bộ thị xã nhiều năm được đánh giá là đơn vị trong sạch, vững mạnh. Chính quyền hằng năm đều được công nhận là đơn vị tiên tiến. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị của thị xã đều đạt danh hiệu đơn vị vững mạnh... Dù có nhiều khó khăn, thách thức nhưng những thành tích đạt được và cả những khuyết điểm là kinh nghiệm quý để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thị xã Phổ Yên phát triển mạnh mẽ, toàn diện trong thời gian tới.

KẾT LUẬN

Trong 20 năm đầy mạnh thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (2000 - 2020), Đảng bộ thị xã Phổ Yên đã lãnh đạo các cấp, các ngành, nhân dân các dân tộc trên địa bàn phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, năng động, sáng tạo để khơi dậy những tiềm năng, lợi thế, huy động sức mạnh tổng hợp, vươn lên trở thành một địa phương phát triển năng động không chỉ của tỉnh Thái Nguyên mà còn cả của khu vực trung du miền núi phía Bắc.

Trong suốt quá trình lãnh đạo nhân dân các dân tộc ở Phổ Yên xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước, Đảng bộ thị xã không ngừng lớn mạnh và trưởng thành. Đến thời điểm tháng 6/2020, Đảng bộ thị xã có 8.606 đảng viên, sinh hoạt tại 44 tổ chức cơ sở đảng. Không chỉ tăng cường về số lượng mà chất lượng của đội ngũ đảng viên cũng được nâng cao, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ được giao về lãnh đạo phát triển kinh tế, văn hóa, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Từ thực tiễn hoạt động lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong thời gian 20 năm, Đảng bộ thị xã đúc rút được một số bài học kinh nghiệm quý báu:

Bài học thứ nhất, coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong quá trình tiến hành sự nghiệp cách mạng. Mọi chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước chỉ có thể thực hiện thắng lợi khi những chủ trương, chính sách đó được cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nhận thức đầy đủ và đúng đắn.

Trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ huyện/thị xã Phổ Yên, trước hết là Ban Thường vụ Thị ủy, tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã thường xuyên quan tâm giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, coi đó là nhiệm vụ hàng đầu, lâu dài nhằm bồi đắp lý tưởng cách mạng, củng cố niềm tin khoa học, tạo sự thống nhất cao về ý chí và hành động trong toàn Đảng để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của địa phương trong từng giai đoạn. Mọi chỉ thị, nghị

quyết của Đảng bộ cấp trên, từ Trung ương đến tỉnh, trước khi triển khai thực hiện, Đảng bộ thị xã đều tổ chức học tập, quán triệt trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Công tác giáo dục chính trị được tiến hành với nhiều nội dung và hình thức phong phú, linh hoạt, thông qua các phong trào thi đua, các cuộc vận động, hoặc các đợt sinh hoạt chính trị, học tập quán triệt các nghị quyết của Đảng như: Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”... Cùng với đó, Đảng bộ thị xã cụ thể hóa chủ trương của Đảng bộ cấp trên thành những nghị quyết chuyên đề để phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn. Việc ban hành các nghị quyết chuyên đề được Thị ủy và cấp ủy cơ sở chuẩn bị công phu, thực hiện nghiêm túc và được phổ biến đến tận đảng bộ cơ sở, chi bộ, tổ đảng và quần chúng nhân dân... Sau khi ban hành, phổ biến các nghị quyết, Thị ủy giao các ban Đảng, cơ quan chức năng theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, chấn chỉnh nơi làm chưa tốt, kiên quyết xử lý các vi phạm. Qua học tập, cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu được chủ trương của Đảng, nhận

thức được vai trò, trách nhiệm của mình, từ đó tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Chính nhờ làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, trong 20 năm qua, đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng bộ thị xã luôn giữ được bản lĩnh chính trị; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, thường xuyên tự chỉnh đốn, tự đổi mới, từng bước nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, góp phần xây dựng Đảng vững mạnh. Đồng thời, cũng do làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đội ngũ cán bộ, đảng viên của thị xã trở thành lực lượng nòng cốt, phát huy sức mạnh tổng hợp của địa phương, đưa Phổ Yên vượt qua mọi khó khăn, thử thách và đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.

Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những thay đổi nhanh chóng, khó lường, thời cơ và thách thức đan xen, một số vấn đề diễn biến phức tạp đe dọa hòa bình, ổn định ở khu vực và trên thế giới như: tranh chấp lãnh thổ, biển đảo, khủng bố quốc tế, nguy cơ chiến tranh thương mại, bảo hộ mậu dịch, an ninh, bệnh dịch... thì công tác giáo dục chính trị, tư tưởng càng cần được chú trọng. Ở Việt Nam, sau gần 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới đất

nước, sức mạnh tổng hợp, thế và lực của Việt Nam tăng lên rõ rệt, vị thế, uy tín quốc tế không ngừng được nâng cao. Quá trình đổi mới kinh tế, đưa đất nước sớm trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại tiếp tục được đẩy mạnh. Đời sống của nhân dân không ngừng được nâng cao, xã hội ổn định. Cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đạt được tiến bộ và kết quả quan trọng, củng cố lòng tin của nhân dân với Đảng. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, tình hình trong nước vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Những yếu kém trong quản lý kinh tế, tình trạng phân hóa giàu - nghèo, suy thoái về tư tưởng chính trị đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn diễn biến phức tạp. Sự chống phá của các thế lực thù địch ngày càng gia tăng. Những diễn biến phức tạp về tình hình Biển Đông vẫn tiếp diễn căng thẳng. Bối cảnh đó càng đòi hỏi công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên trong điều kiện mới phải được quan tâm hơn nữa, đổi mới cả về nội dung, phương thức thực hiện.

Bài học thứ hai, vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng vào điều kiện thực tiễn địa phương; tích cực, chủ động tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương và của tỉnh.

Trong quá trình đổi mới, Đảng ta luôn xác định nhiệm vụ trung tâm là phát triển kinh tế, nhiệm vụ then chốt là xây dựng Đảng. Đó là quan điểm nhất quán của Đảng và đã được thể hiện trong văn kiện của các kỳ đại hội.

Trong giai đoạn 2000 - 2020, Đảng bộ thị xã Phổ Yên đã vận dụng đúng đắn chủ trương phát triển kinh tế của Đảng đề ra trong các kỳ Đại hội Đảng lần thứ IX, X, XI, XII vào điều kiện cụ thể của địa phương để xây dựng, phát triển thị xã. Trước năm 2010, Đảng bộ huyện chủ trương tập trung *công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn*. Đảng bộ định hướng phát triển nông nghiệp đa dạng, toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa. Đây là những định hướng phát triển đúng đắn, sát hợp với yêu cầu của nền nông nghiệp hiện đại và phù hợp thực tiễn của địa phương. Sau năm 2010, trên cơ sở nền kinh tế địa phương ổn định, Đảng bộ huyện (thị xã) đã hướng tới mục tiêu đưa Phổ Yên phát triển nhanh và bền vững theo hướng công nghiệp, hiện đại, bền vững và hội nhập với các nhiệm vụ cần tập trung thực hiện như: Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp; xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị, giải phóng mặt bằng thu hút đầu tư; hoàn chỉnh xây

dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế gắn liền với công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính trị. Những giải pháp đó tạo thành một chỉnh thể hoàn chỉnh bổ sung, tương trợ cho nhau; qua đó phát huy được tiềm năng, thế mạnh của địa phương trong việc thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội.

Cùng với đó, tranh thủ sự giúp đỡ của cấp ủy cấp trên, các ngành của Trung ương, tỉnh và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn thị xã, Đảng bộ đã huy động được nguồn lực to lớn để phục vụ quá trình phát triển địa phương; chỉ đạo công tác gắn kết các hoạt động của các ban, ngành ở địa phương với các cơ quan chức năng của Trung ương và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn thị xã trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển như: Đẩy mạnh chủ trương xã hội hóa trong hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội... Nhờ đó, cơ sở vật chất, hạ tầng của thị xã ngày càng hoàn thiện. Thực tế cho thấy, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ huyện (thị xã), nguồn sức mạnh nội lực của địa phương và nguồn sức mạnh của Trung ương, tỉnh và các doanh nghiệp, nhà máy, xí nghiệp đã tạo thành động lực thúc đẩy công cuộc xây dựng và phát

triển địa phương về mọi mặt, từng bước đưa Phổ Yên phát triển theo hướng bền vững, hiện đại, hội nhập.

Bài học thứ ba, tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ; coi trọng xây dựng khối đoàn kết.

Là người sáng lập, rèn luyện Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng Đảng. Trong công tác xây dựng Đảng, vấn đề đoàn kết, thống nhất trong Đảng là một trong những nguyên tắc cơ bản nhất, là sự vận động và phát triển theo đúng quy luật của Đảng. Đoàn kết, thống nhất trong Đảng là cơ sở để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Xây dựng và giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng luôn được Chủ tịch Hồ Chí Minh coi là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là nền tảng cho mọi thành công. Trong bản *Di chúc*, Người viết: “*Đoàn kết* là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của nhân dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”¹.

Hiểu rõ được sức mạnh của khối đoàn kết và thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, qua

1 . Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t.15, tr.622.

các thời kỳ, Đảng bộ thị xã Phổ Yên luôn chăm lo vấn đề xây dựng và củng cố khối đoàn kết, thống nhất nội bộ các tổ chức đảng, trước hết là đoàn kết nội bộ cấp ủy, coi đây là nhiệm vụ hàng đầu của công tác xây dựng Đảng. Để tăng cường đoàn kết, các đảng bộ, tổ chức cơ sở đảng thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức, nêu cao tính đảng cho cán bộ, đảng viên; nâng cao chất lượng tự phê bình và phê bình gắn với phát huy dân chủ trong Đảng; thực hiện tốt nguyên tắc tập thể lãnh đạo đi đôi với cá nhân phụ trách, nhất là nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa cơ hội; tăng cường kiểm tra, giám sát, chỉ đạo, từ đó chủ động phát hiện sớm những biểu hiện mất đoàn kết để giáo dục, ngăn chặn kịp thời. Kinh nghiệm thực tiễn xây dựng Đảng ở Phổ Yên cho thấy, lúc nào, nơi nào tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc và sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng được quán triệt và thực hiện nghiêm túc thì khi đó, nơi đó cách mạng đạt được thành tựu và phát triển. Ngược lại thì cách mạng gặp khó khăn.

Sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ tổ chức đảng là cơ sở để xây dựng và mở rộng khối đoàn kết

toàn dân. Đồng thời, vấn đề xây dựng và mở rộng khối đoàn kết toàn dân phải gắn với việc phát huy dân chủ, đem lại lợi ích thiết thực cho các tầng lớp nhân dân địa phương. Trong quá trình lãnh đạo các mặt công tác, Đảng bộ thị xã thường xuyên chăm lo việc củng cố và kiện toàn tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, tạo điều kiện cho Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phát huy vai trò, chức năng của mình. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội bám sát sự chỉ đạo của Đảng, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; tập trung hướng mạnh về cơ sở. Sự phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc với chính quyền và các đoàn thể ngày càng chặt chẽ hơn; khối đoàn kết giữa các tầng lớp nhân dân được tăng cường, cùng đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; từ đó góp phần trực tiếp vào sự thay đổi cách nghĩ, cách làm của các tầng lớp nhân dân, chung sức, chung lòng xây dựng quê hương Phổ Yên giàu đẹp, văn minh; đồng thời, đây cũng là những biểu hiện sinh động, thiết thực trong học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Bài học thứ tư, chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ tài, đức để tổ chức lãnh đạo quần chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Cán bộ là người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành... Vì vậy, cán bộ là cái gốc của mọi công việc”¹, “công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”².

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng bộ thị xã Phổ Yên rất chú trọng việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Hằng năm, tất cả các đồng chí bí thư, cấp ủy viên đều được bồi dưỡng về công tác Đảng. Lãnh đạo các địa phương, ban, ngành, tổ chức đều được tập huấn về công tác quản lý nhà nước, về kiến thức quốc phòng. Thông qua đó, đội ngũ cán bộ chủ chốt của Đảng bộ từng bước được chuẩn hóa.

Trong những năm 2010 - 2020, tốc độ công nghiệp hóa, đô thị hóa diễn ra ngày càng nhanh chóng trên địa bàn thị xã Phổ Yên, kéo theo nhiều vấn đề cần xử lý như: Môi trường, xã hội, an ninh trật tự... từ đó đặt

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.309,313.

ra những thách thức trong công tác lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền. Trong điều kiện đó, Thị ủy Phổ Yên đã xác định, để phát triển công nghiệp bền vững thì công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với phát triển kinh tế và đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đòi hỏi phải nhanh hơn, chất lượng hơn. Theo đó, Thị ủy đổi mới ngay từ việc xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; đồng thời tập trung tạo nguồn, trẻ hóa, nâng cao trình độ chuyên môn và lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ. Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đối với các vấn đề trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan nhà nước được tăng cường; quy chế về trách nhiệm người đứng đầu được ban hành và thực hiện nghiêm túc. Thị ủy thực hiện luân chuyển cán bộ theo định kỳ; đánh giá cán bộ thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ, lấy đó làm cơ sở điều chuyển, luân chuyển, tạo động lực cho cán bộ cống hiến.

Trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đội ngũ lãnh đạo của Phổ Yên luôn phát huy vai trò tiên phong của người đứng đầu. Lãnh đạo thị xã chủ động, cầu thị đi học tập mô hình phát triển kinh tế của những địa phương phát triển; chủ động

gặp gỡ, đối thoại với các doanh nghiệp, cam kết tạo môi trường đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi về an ninh trật tự, thủ tục hành chính, sẵn sàng đồng hành cùng doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững. Việc xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng được yêu cầu đã mang lại kết quả quan trọng, không chỉ đưa thị xã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ đặt ra mà còn là phương pháp để cố kết “ý Đảng lòng dân”, tạo nên hình ảnh của một thị xã Phổ Yên năng động, thân thiện, xứng đáng là cửa ngõ của tỉnh Thái Nguyên.

Bài học thứ năm, cần có những biện pháp quyết liệt, đồng bộ trong công tác giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp.

Trước năm 2010, Phổ Yên là huyện thuần nông, điều kiện kinh tế, xã hội còn nhiều khó khăn, thiếu thốn. Năm 2015, Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp năng động không chỉ của tỉnh Thái Nguyên mà còn của cả vùng trung du miền núi phía Bắc. Năm 2018, thị xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới. Đến năm 2019, Phổ Yên hoàn thành xây dựng đô thị loại III. Kết quả đó ghi nhận tinh thần đổi mới, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ, trước hết là của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ

Huyện ủy, Thị ủy Phổ Yên. Trong đó, nổi bật nhất là công tác lãnh đạo giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp.

Xác định công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng có ý nghĩa quan trọng, không chỉ quyết định đến tiến độ, hiệu quả các dự án mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của người dân. Thị ủy coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương. Để đạt được kết quả trong công tác giải phóng mặt bằng, Phổ Yên tổ chức hội nghị tập huấn, triển khai các quy định của Luật đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành đến lãnh đạo huyện, cơ quan, đơn vị và các đồng chí làm công tác quản lý đất đai từ thị xã đến cơ sở. Ngoài ra, thị xã tổ chức buổi gặp mặt giữa lãnh đạo thị xã, các phòng, ban, các xã, thị trấn với doanh nghiệp; giữa lãnh đạo thị xã với nhân dân, đặc biệt là người dân trong vùng dự án.

Công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cho các dự án đầu tư trên địa bàn thường xuyên được thị xã quan tâm chỉ đạo. Đội ngũ cán bộ làm công tác giải phóng mặt bằng thường xuyên được tham gia các lớp tập huấn, nhằm nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ. Những tổ chức, đơn vị, cá nhân vi phạm đến việc thực hiện chủ trương thu hồi,

đền bù giải phóng mặt bằng thu hút đầu tư đều bị xử lý nghiêm khắc.

Trong quá trình lãnh đạo công tác giải phóng mặt bằng, cấp ủy, chính quyền luôn lắng nghe ý kiến từ nhân dân. Khi có những vướng mắc từ phía cơ sở, lãnh đạo thị xã sẵn sàng đối thoại trực tiếp với nhân dân nhằm giải quyết, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc của người dân. Từ đó, tạo sự đồng thuận cao độ từ người dân, đồng thời tạo niềm tin đối với các nhà đầu tư khi đến với thị xã.

Với những giải pháp quyết liệt, đồng bộ, công tác giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư của Phổ Yên đạt được kết quả to lớn. Tính đến thời điểm năm 2019, thị xã đã giải phóng được hơn 2.000 ha để phát triển công nghiệp, thu hút nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước đến với thị xã, trở thành một trong những địa phương thu hút nguồn vốn FDI lớn nhất cả nước.

Sau 20 năm tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới, Đảng bộ thị xã Phổ Yên đã đạt được nhiều kết quả to lớn trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng của địa phương. Trong những giai đoạn tiếp theo, tuy còn nhiều khó khăn, thử thách, song vững bước trên con đường mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh

và dân tộc ta lựa chọn; phát huy, kế thừa những truyền thống, những kinh nghiệm lịch sử quý báu từ thực tiễn, Đảng bộ và nhân dân thị xã Phổ Yên tự hào xây quê hương phát triển nhanh và bền vững theo hướng văn minh, hiện đại; góp phần thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng vì mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

PHỤ LỤC

DANH SÁCH MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG¹

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm mất	Địa chỉ
1	Nguyễn Thị Tôn	1910	1954	Phúc Tân
2	Phạm Thị Duyên	1919	2006	Phúc Tân
3	Nguyễn Thị Cơ	1919	2006	Tiên Phong
4	Hoàng Thị Dích	1919	1996	Tiên Phong
5	Đỗ Thị Lệnh	1915	2006	Tiên Phong
6	Tạ Thị Xạ	1914	2004	Tiên Phong
7	Nguyễn Thị Nướng	1915	1949	Tiên Phong
8	Nguyễn Thị Đầm	1916	1988	Tiên Phong
9	Hoàng Thị Hấn	1898	1971	Tiên Phong
10	Ngô Thị Mót	1910	2003	Trung Thành
11	Thái Thị Đào	1892	1972	Trung Thành

1. Danh sách do Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thị xã cung cấp.

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm mất	Địa chỉ
12	Đồng Thị Sông	1903	1998	Hồng Tiến
13	Nguyễn Thị Bầu	1906	1989	Hồng Tiến
14	Dương Thị Hót	1913	1956	Hồng Tiến
15	Nguyễn Thị Điềm	1912	1994	Hồng Tiến
16	Lê Thị Ngân	1912	2006	Đắc Sơn
17	Trần Thị Ngộ	1918	1993	Đắc Sơn
18	Hoàng Thị Dích	1914	2008	Đắc Sơn
19	Đào Thị Trà	1907	1968	Đắc Sơn
20	Lê Thị Chúc	1907	1989	Đắc Sơn
21	Nguyễn Thị Nụ	1900	1975	Đắc Sơn
22	Vũ Thị Đào	1912	1979	Đắc Sơn
23	Nguyễn Thị Chúc	1913	2011	Đắc Sơn
24	Nguyễn Thị Bến	1908	1996	Thuận Thành
25	Nguyễn Thị San	1920	1969	Thuận Thành
26	Cù Thị Phiến	1911	2005	Thuận Thành
27	Nguyễn Thị Bến	1913	1995	Vạn Phái
28	Chí Thị Quế	1920	1995	Vạn Phái
29	Nguyễn Thị Giời	1899	1980	Vạn Phái
30	Vũ Thị Sách	1903	1945	Vạn Phái
31	Nguyễn Thị Lút	1907	1990	Tân Hương

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm mất	Địa chỉ
32	Đông Thị Ba	1907	1945	Tân Hương
33	Nguyễn Thị Kẹ	1912	1992	Tân Hương
34	Nguyễn Thị Cách	1920	2014	Tân Hương
35	Quản Thị Bảo	1915	1943	Tân Hương
36	Nguyễn Thị Dân	1905	1968	Tân Hương
37	Nguyễn Thị Sảo	1911	1978	Tân Hương
38	Nguyễn Thị Lý	1917	1976	Tân Hương
39	Nguyễn Thị Tý	1908	1941	Tân Hương
40	Nông Thị An	1923	2004	Minh Đức
41	Nguyễn Thị Nhật	1926	2009	Minh Đức
42	Hoàng Thị Tèo	1916	2010	Đông Cao
43	Nguyễn Thị Út	1917	2006	Đông Cao
44	Nguyễn Thị Gái	1922	1984	Đông Cao
45	Nguyễn Thị Vương	1918	1993	Đông Cao
46	Trần Thị Trâm	1918	1977	Đông Cao
47	Nguyễn Thị Thâu	1921	1988	Đông Cao
48	Đặng Thị Nam	1881	1963	Đông Cao
49	Nguyễn Thị Miên	1920	1946	Đông Cao
50	Phạm Thị Hôn	1917	1945	Tân Hương
51	Ngô Thị Luông	1893	1941	Tân Phú

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm mất	Địa chỉ
52	Ngô Thị Gái	1920	1957	Tân Phú
53	Nguyễn Thị Mộc	1920	1970	Đông Tiến
54	Nguyễn Thị Hè	1914	2009	Đông Tiến
55	Nguyễn Thị Yến	1915	1979	Đông Tiến
56	Trần Thị Ngạn	1910	1942	Đông Tiến
57	Nguyễn Thị Liệt	1899	1978	Đông Tiến
58	Nguyễn Thị Nhỡ	1898	1980	Đông Tiến
59	Trần Thị Hựu	1912	2004	Đông Tiến
60	Nguyễn Thị Tâm	1906	1993	Đông Tiến
61	Nguyễn Thị Bưởi	1908	1974	Đông Tiến
62	Nguyễn Thị Chi	1919	2010	Nam Tiến
63	Nguyễn Thị Doãn	1920	1986	Nam Tiến
64	Lê Thị Toàn	1920	1951	Nam Tiến
65	Phạm Thị Tý	1911	1995	Nam Tiến
66	Nguyễn Thị Thuộc	1927	1999	Nam Tiến
67	Nguyễn Thị Hệ	1917	1986	Nam Tiến
68	Chu Thị Then	1920	1975	Nam Tiến
69	Chu Thị Tít	1898	1979	Nam Tiến
70	Chu Thị Tám	1906	1990	Nam Tiến
71	Trương Thị Hạ	1891	1964	Nam Tiến

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm mất	Địa chỉ
72	Lê Thị Cửu	1900	1979	Nam Tiến
73	Nguyễn Thị Vô	1910	1972	Nam Tiến
74	Ngô Thị Ngoan	1919	1994	Phúc Thuận
75	Nguyễn Thị Trắc	1915	1950	Ba Hàng
76	Vũ Thị Quang	1916	1999	Ba Hàng
77	Nguyễn Thị Nhu	1909	1953	Ba Hàng
78	Lê Thị Liên	1912	1982	Thành Công
79	Dương Thị Nhị	1920	1954	Thành Công
80	Nguyễn Thị Bảy	1907	1984	Tiên Phong
81	Hoàng Thị Tần	1920	2016	Tiên Phong
82	Nguyễn Thị Nhỡ	1917	2016	Đắc Sơn
83	Nguyễn Thị Đào	1920		Đồng Tiến
84	Nguyễn Thị Bình	1910	1976	Tân Hương
85	Nguyễn Thị Phong	1905		Vạn Phái
86	Nguyễn Thị Sách	1910		Tiên Phong
87	Nguyễn Thị Dụng	1989		Tiên Phong
88	Lê Thị Thái	1940		Vạn Phái
89	Chu Thị Đĩnh	1919		Tiên Phong
90	Lê Thị Gừng	1916		Vạn Phái
91	Vũ Thị Năm	1920		Vạn Phái
92	Tạ Thị Trần	1936		Tiên Phong

DANH SÁCH CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG VÀ CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA¹

1. Cán bộ lão thành cách mạng

STT	Họ và tên	Địa chỉ
1	Trần Đức Quyết	Thuận Thành
2	Đào Thế Sính	Thuận Thành
3	Cù Xuân Kính	Thuận Thành
4	Hoàng Bút	Tân Hương
5	Vi Văn Quý	Tân Hương
6	Hoàng Văn Tường	Tiên Phong
7	Trần Mạnh Hải	Tiên Phong
8	Nguyễn Văn Đáo	Tiên Phong
9	Hà Văn Duệ	Tiên Phong
10	Tạ Văn Huệ	Tiên Phong
11	Ngô Hải Long	Tiên Phong
12	Hoàng Đình Thông	Tiên Phong
13	Hoàng Văn Khoan	Tiên Phong
14	Hoàng Văn Súc	Tiên Phong
15	Hoàng Văn Mưu	Tiên Phong
16	Phan Đình Nam	Phúc Thuận

1. Danh sách do Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thị xã cung cấp.

STT	Họ và tên	Địa chỉ
17	Bùi Thị Kim Thanh	Ba Hàng
18	Lưu Văn Như	Ba Hàng
19	Trần Lê Vũ	Ba Hàng
20	Đàm Đức Hòa	Đông Cao
21	Đoàn Đắc Tiến	Nam Tiến

2. Cán bộ tiền khởi nghĩa

STT	Họ và tên	Địa chỉ
1	Tạ Trung Hiền	Tiên Phong
2	Nguyễn Văn Hưởng	Tiên Phong
3	Hoàng Quốc Bình	Tiên Phong
4	Trần Mạnh Hùng	Tiên Phong
5	Trần Đình Sam	Tiên Phong
6	Hoàng Khánh	Minh Đức
7	Trần Thị Chiến	Ba Hàng
8	Phạm Xuân Hạp	Ba Hàng
9	Nguyễn Trung Liệu	Ba Hàng
10	Nguyễn Văn Duyệt	Ba Hàng
11	Lê Văn Xưa	Trung Thành
12	Trần Văn Bình	Trung Thành
13	Dương Văn Thịnh	Trung Thành
14	Nguyễn Văn Huân	Trung Thành
15	Nguyễn Thế Hào	Đông Cao

STT	Họ và tên	Địa chỉ
16	Đặng Văn Dê	Đông Cao
17	Nguyễn Quang Thâm	Nam Tiến
18	Nguyễn Quang Thành	Nam Tiến
19	Bùi Văn Tấn	Đông Tiến
20	Nguyễn Văn Bình	Đông Tiến
21	Triệu Quang Sơn	Đắc Sơn
22	Dương Bá Ý	Đắc Sơn
23	Trần Sửu	Vạn Phái
24	Nguyễn Khánh Phục	Phúc Thuận
25	Lê Bá Trình	Phúc Thuận
26	Nguyễn Văn Hùng	Tân Phú
27	Lưu Văn Mục	Hồng Tiến
28	Nguyễn Văn Nguyên	Vạn Phái
29	Trịnh Thư	Trung Thành

SỐ LIỆT SĨ CỦA CÁC XÃ, PHƯỜNG

STT	Đơn vị (xã, phường)	Số liệt sĩ
1	Thuận Thành	58
2	Trung Thành	106
3	Tân Phú	59
4	Đông Cao	109
5	Tân Hương	113
6	Nam Tiến	109
7	Tiên Phong	142
8	Đồng Tiến	56
9	Ba Hàng	65
10	Bãi Bông	22
11	Hồng Tiến	100
12	Đắc Sơn	114
13	Vạn Phái	95
14	Thành Công	67
15	Minh Đức	42
16	Bắc Sơn	16
17	Phúc Thuận	54
18	Phúc Tân	32
Tổng		1.359

DANH SÁCH
ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN,
ANH HÙNG LAO ĐỘNG

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Trú quán	Danh hiệu
1	Triệu Văn Báo	1932	Xã Chí Viễn, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân (ngày 07/5/1956)
2	Dương Quảng Châu (tên khai sinh là Dương Ngọc Chiên)	1925	Xã Hoàng Hanh, huyện Phù Tiên, tỉnh Hưng Yên	Xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân (ngày 07/5/1956)
3	Nguyễn Mai Tâm (tên khai sinh là Nguyễn Văn Ty)	1933	Xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	Xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	Anh hùng Lao động ngày (05/5/1962)

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ XÃ
(2000 - 2020)**

1. Nhiệm kỳ 2000 - 2005

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ngô Xuân Triệu	Bí thư Huyện ủy
2	Tạ Văn Út	Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy
3	Nguyễn Công Hoàn	Phó Bí thư Huyện ủy
4	Nguyễn Quang Nguyên	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
5	Nguyễn Văn Thiết	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
6	Hà Thế Mận	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
7	Nguyễn Văn Khoa	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
8	Nguyễn Văn Thực	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
9	Nguyễn Văn Ước	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
10	Hoàng Quốc Bình	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Nguyễn Hữu Chinh	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Phạm Đắc Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Nguyễn Anh Trình	Ủy viên Ban Chấp hành

STT	Họ và tên	Chức vụ
14	Hà Văn Gia	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Nguyễn Văn Chính	Ủy viên Ban Chấp hành
16	Ngô Thế Xuân	Ủy viên Ban Chấp hành
17	Vũ Hải Đích	Ủy viên Ban Chấp hành
18	Thái Văn Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành
19	Vũ Thị Khiêm	Ủy viên Ban Chấp hành
20	Lê Xuân Hồng	Ủy viên Ban Chấp hành
21	Dương Văn Chính	Ủy viên Ban Chấp hành
22	Nguyễn Thành Lê	Ủy viên Ban Chấp hành
23	Trần Văn Tờ	Ủy viên Ban Chấp hành
24	Lê Thanh Tuyết	Ủy viên Ban Chấp hành
25	Lưu Mạnh Tuyến	Ủy viên Ban Chấp hành
26	Hoàng Mạnh Quân	Ủy viên Ban Chấp hành
27	Lê Văn Khôi	Ủy viên Ban Chấp hành
28	Nguyễn Thị Phương	Ủy viên Ban Chấp hành
29	Nguyễn Thị Mười	Ủy viên Ban Chấp hành
30	Hoàng Xuân Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành
31	Nguyễn Văn Tuyền	Ủy viên Ban Chấp hành
32	Phạm Thị Hoàn	Ủy viên Ban Chấp hành
33	Nguyễn Văn Hưởng	Ủy viên Ban Chấp hành
34	Ngô Thượng Hòa ¹	Ủy viên Ban Chấp hành

1. Bầu bổ sung vào Ban Chấp hành khóa XXVI từ tháng 01/2005.

2. Nhiệm kỳ 2005 - 2010

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ngô Xuân Triệu	Bí thư Huyện ủy
2	Tạ Văn Út	Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy
3	Nguyễn Công Hoàn	Phó Bí thư Huyện ủy
4	Nguyễn Văn Khoa	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
5	Nguyễn Văn Ước	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
6	Nguyễn Văn Tùy	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
7	Thái Văn Dũng	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
8	Nguyễn Văn Thực ¹	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
9	Ngô Thượng Hòa	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
10	Trần Văn Sơn ²	Ủy viên Ban Thường vụ
11	Hoàng Quốc Bình	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Nguyễn Thị Phương	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Nguyễn Xuân Trường	Ủy viên Ban Chấp hành

1. Năm 2007, đồng chí chuyển công tác.

2. Năm 2008, đồng chí được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Huyện ủy.

STT	Họ và tên	Chức vụ
14	Nguyễn Quang Dương	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Nguyễn Thanh Cao	Ủy viên Ban Chấp hành
16	Lưu Văn Bình	Ủy viên Ban Chấp hành
17	Hoàng Mạnh Quân	Ủy viên Ban Chấp hành
18	Phạm Quang Toàn	Ủy viên Ban Chấp hành
19	Nguyễn Đức Tấn	Ủy viên Ban Chấp hành
20	Nguyễn Thanh Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
21	Trần Ngọc Hà	Ủy viên Ban Chấp hành
22	Nguyễn Văn Chính	Ủy viên Ban Chấp hành
23	Vũ Thị Thơm	Ủy viên Ban Chấp hành
24	Lê Thanh Tuyết	Ủy viên Ban Chấp hành
25	Phạm Thị Hoàn	Ủy viên Ban Chấp hành
26	Phạm Đắc Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
27	Lê Văn Khôi	Ủy viên Ban Chấp hành
28	Hoàng Công Lộc	Ủy viên Ban Chấp hành
29	Ngô Trung Đình	Ủy viên Ban Chấp hành
30	Cao Xuân Thu	Ủy viên Ban Chấp hành
31	Bùi Công Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành
32	Nguyễn Quang Sâm	Ủy viên Ban Chấp hành
33	Trần Văn Phái	Ủy viên Ban Chấp hành
34	Nguyễn Thanh Tùng	Ủy viên Ban Chấp hành
35	Nguyễn Thị Chín	Ủy viên Ban Chấp hành
36	Lưu Mạnh Tuyên	Ủy viên Ban Chấp hành

3. Nhiệm kỳ 2010 - 2015

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Khoa ¹	Bí thư Huyện ủy
2	Nguyễn Văn Tùy	Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy
3	Lê Thanh Tuyết ²	Phó Bí thư Huyện ủy
4	Nguyễn Văn Chính	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
5	Lê Văn Khôi ³	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
6	Trần Ngọc Hà	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
7	Nguyễn Quang Dương	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
8	Thái Văn Dũng	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
9	Trần Văn Sơn	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
10	Lưu Đình Đông	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy
11	Nguyễn Quang Sâm	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy

1. Từ tháng 6/2014, đồng chí chuyển công tác.

2. Từ tháng 6/2014, đồng chí được bầu giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Phổ Yên. Tháng 12/2014, đồng chí được bầu làm Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2010 - 2015.

3. Từ tháng 4/2012, đồng chí chuyển công tác.

STT	Họ và tên	Chức vụ
12	Nguyễn Xuân Trường	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Nguyễn Thanh Cao	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Nguyễn Thanh Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Vũ Thị Thơm	Ủy viên Ban Chấp hành
16	Bùi Công Thắng ¹	Ủy viên Ban Chấp hành
17	Nguyễn Thị Xuyên	Ủy viên Ban Chấp hành
18	Ngô Trung Đình	Ủy viên Ban Chấp hành
19	Nguyễn Công Thịnh	Ủy viên Ban Chấp hành
20	Nguyễn Thị Chín	Ủy viên Ban Chấp hành
21	Nguyễn Thanh Tùng	Ủy viên Ban Chấp hành
22	Hoàng Thái Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
23	Hoàng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành
24	Nguyễn Sỹ Minh	Ủy viên Ban Chấp hành
25	Nguyễn Thị Kim Liên	Ủy viên Ban Chấp hành
26	Lưu Văn Bình	Ủy viên Ban Chấp hành
27	Đinh Thị Kim Tuyết	Ủy viên Ban Chấp hành
28	Hoàng Mạnh Quân	Ủy viên Ban Chấp hành
29	Đặng Quang Trung	Ủy viên Ban Chấp hành
30	Nguyễn Đức Tấn	Ủy viên Ban Chấp hành
31	Nguyễn Việt Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
32	Hoàng Công Lộc	Ủy viên Ban Chấp hành

1. Tháng 9/2014, đồng chí chuyển công tác.

STT	Họ và tên	Chức vụ
33	Dương Văn Hiến	Ủy viên Ban Chấp hành
34	Cao Xuân Thu	Ủy viên Ban Chấp hành
35	Tạ Hồng Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
36	Trần Văn Phái	Ủy viên Ban Chấp hành
37	Ngô Mạnh Khắc	Ủy viên Ban Chấp hành
38	Bùi Văn Lương ¹	Ủy viên Ban Chấp hành
39	Đỗ Tất Thành ²	Ủy viên Ban Chấp hành
40	Nguyễn Văn Ngọc ³	Ủy viên Ban Chấp hành
41	Nguyễn Văn Hiến ⁴	Ủy viên Ban Chấp hành

4. Nhiệm kỳ 2015 - 2020

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lê Thanh Tuyết	Bí thư Thị ủy
2	Nguyễn Văn Tuyền	Phó Bí thư Thường trực Thị ủy
3	Bùi Văn Lương	Phó Bí thư Thị ủy
4	Nguyễn Quang Dương	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy

1. Tháng 8/2012, đồng chí được chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, được Hội đồng nhân dân bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; đầu năm 2013, được Ban Chấp hành Đảng bộ huyện vào Ban Thường vụ Huyện ủy nhiệm kỳ 2010 - 2015.

2, 3, 4. Năm 2013, được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

STT	Họ và tên	Chức vụ
5	Lưu Đình Đông ¹	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy
6	Thái Văn Dũng ²	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy
7	Trần Ngọc Hà	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy
8	Nguyễn Văn Chính ³	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy
9	Dương Văn Tuấn ⁴	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy
10	Nguyễn Xuân Trường	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy
11	Ngô Trung Đình	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy
12	Vũ Thị Thơm ⁵	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy
13	Lý Minh Hùng ⁶	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy

1. Tháng 10/2019, đồng chí nghỉ hưu.
 2. Tháng 3/2020, đồng chí nghỉ hưu.
 3. Tháng 7/2018, đồng chí nghỉ hưu.
 4. Tháng 9/2019, đồng chí chuyển công tác.
 5. Tháng 8/2018, đồng chí được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thị ủy.

6. Tháng 11/2019, đồng chí được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thị ủy.

STT	Họ và tên	Chức vụ
14	Nguyễn Thanh Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Dương Văn Hiến	Ủy viên Ban Chấp hành
16	Nguyễn Thanh Cao ¹	Ủy viên Ban Chấp hành
17	Nguyễn Công Thịnh	Ủy viên Ban Chấp hành
18	Nguyễn Thanh Tùng	Ủy viên Ban Chấp hành
19	Nguyễn Văn Ngọc ²	Ủy viên Ban Chấp hành
20	Tạ Hồng Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
21	Đinh Thị Kim Tuyết	Ủy viên Ban Chấp hành
22	Nguyễn Việt Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
23	Nguyễn Văn Hiến ³	Ủy viên Ban Chấp hành
24	Hoàng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành
25	Nguyễn Đức Tấn	Ủy viên Ban Chấp hành
26	Đỗ Tất Thành	Ủy viên Ban Chấp hành
27	Hoàng Văn Lập ⁴	Ủy viên Ban Chấp hành
28	Nguyễn Thị Lượng	Ủy viên Ban Chấp hành
29	Đồng Văn Tân	Ủy viên Ban Chấp hành
30	Nguyễn Văn Nghĩa	Ủy viên Ban Chấp hành
31	Nguyễn Thị Phương Thảo	Ủy viên Ban Chấp hành

1. Tháng 6/2019, đồng chí nghỉ hưu.

2. Tháng 10/2019, đồng chí chuyển công tác.

3. Tháng 3/2020, đồng chí chuyển công tác.

4. Tháng 9/2016, đồng chí chuyển công tác.

STT	Họ và tên	Chức vụ
32	Ngô Xuân Huy	Ủy viên Ban Chấp hành
33	Đỗ Xuân Tám ¹	Ủy viên Ban Chấp hành
34	Đồng Huy Ngọc	Ủy viên Ban Chấp hành
35	Nguyễn Đức Hưng	Ủy viên Ban Chấp hành
36	Đỗ Thị Hồng Khánh	Ủy viên Ban Chấp hành
37	Lê Danh Khiêm	Ủy viên Ban Chấp hành
38	Nguyễn Văn Giáp	Ủy viên Ban Chấp hành
39	Nguyễn Văn Mạnh	Ủy viên Ban Chấp hành
40	Trần Trung Thành	Ủy viên Ban Chấp hành
41	Đỗ Văn Cần	Ủy viên Ban Chấp hành
42	Nguyễn Mạnh Toàn	Ủy viên Ban Chấp hành
43	Trần Xuân Trường ²	Ủy viên Ban Chấp hành

1. Tháng 7/2019, đồng chí chuyển công tác.

2. Tháng 10/2019, đồng chí được điều động về tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên*, Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên, tập 1, 2.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên: *Lịch sử Đảng bộ huyện Phổ Yên, giai đoạn 1954 - 2000*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, năm 2000.
3. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phổ Yên: *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Phổ Yên lần thứ XXVI, XXVII, XXVIII*.
4. Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Phổ Yên: *Văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã Phổ Yên lần thứ I*, 2015.
5. Ban Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên: *Thái Nguyên trong Chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông 1947*, 1998.
6. Ban Chỉ huy quân sự huyện Phổ Yên: *Phổ Yên - Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*, 2005.

7. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên: *Bà mẹ Việt Nam anh hùng và Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thái Nguyên*, 1997.
8. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên: *Thái Nguyên lịch sử đấu tranh cách mạng và kháng chiến chống Pháp (1941 - 1954)*, 1999.
9. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên: *Thái Nguyên lịch sử kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)*, 2001.
10. Tỉnh ủy Thái Nguyên: *Địa chí Thái Nguyên*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006.

MỤC LỤC*Trang*

Lời Nhà xuất bản 5

Lời giới thiệu 7

*Chương I***ĐẢNG BỘ HUYỆN PHỔ YÊN**

TRONG THỜI KỲ 2000 - 2010 13

I- Lãnh đạo đẩy mạnh thực hiện đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2000 - 2005) 13

II- Lãnh đạo đẩy mạnh thực hiện đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sớm xây dựng Phổ Yên trở thành huyện công nghiệp (2005 - 2010) 75

*Chương II***ĐẢNG BỘ HUYỆN (THỊ XÃ) PHỔ YÊN**

TRONG THỜI KỲ 2010 - 2020 133

I- Lãnh đạo xây dựng huyện Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp (2010 - 2015) 133

II- Lãnh đạo xây dựng thị xã Phổ Yên trở thành đô thị loại III (2015 - 2020) 204

Kết luận 267

Phụ lục 283

Tài liệu tham khảo 303

Chịu trách nhiệm xuất bản
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
PHẠM CHÍ THÀNH

Chịu trách nhiệm nội dung
PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
PHẠM THỊ THINH

Biên tập nội dung: ThS. BÙI THỊ ÁNH HỒNG
 ThS. ĐỖ PHƯƠNG MAI
 TS. LÊ THỊ THU MAI

Trình bày bìa: THU TRANG

Chế bản vi tính: NGUYỄN THÀNH NAM

Sửa bản in: PHƯƠNG THÙY

Đọc sách mẫu: THU MAI

In 1.000 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm, tại Nhà in Sự thật.
 Địa chỉ: Số 201 Đường Cầu Diễn, tổ dân phố 15, Phúc Diễn - Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
 Số đăng ký kế hoạch xuất bản 3043-2020/CXBIPH/10-325/CTQG.
 Quyết định xuất bản số 5186-QĐ/NXBCTQG, ngày 06/8/2020.
 ISBN: 978-604-57-5936-3.
 In xong và nộp lưu chiểu tháng 8 năm 2020.